SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN CẤP ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT CHỨNG KHOÁN CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC NIÊM YẾT CHỨNG KHOÁN ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CHỨNG KHOÁN. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.

BẢN CÁO BẠCH

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VNDIRECT

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (mã số doanh nghiệp) số 0102065366 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 07/11/2006, cấp thay đổi lần thứ 14 ngày 29/08/2025)

(Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán số 22/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 16/11/2006 và sửa đổi bổ sung qua các thời kỳ)

NIÊM YẾT TRÁI PHIẾU

TRÊN SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

(Quyết định đăng ký niêm yết số ……./SGD.....-QĐ do ..... cấp ngày ... tháng... năm ...)

Bản cáo bạch này và các phụ lục sẽ được cung cấp tại: ..... từ ngày .....

Phụ trách công bố thông tin:

Họ tên: (Ông) Điêu Ngọc Tuấn

Chức vụ: Giám đốc quản trị

Số điện thoại: (84-24) 3972 4568

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VNDIRECT

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (mã số doanh nghiệp) số 0102065366 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 07/11/2006, cấp thay đổi lần thứ 14 ngày 29/08/2025)

(Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán số 22/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 16/11/2006 và sửa đổi bổ sung qua các thời kỳ)

NIÊM YẾT TRÁI PHIẾU
TRÊN SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Tên trái phiếu	:	Trái Phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT (VNDL2528002)
Loại trái phiếu	:	Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không được bảo đảm bằng tài sản và xác lập nghĩa vụ nợ trực tiếp của Tổ chức Phát Hành.
Mã trái phiếu	:	VND125033 (sau đây được gọi là "**Trái Phiếu VND125033**" hoặc "**Trái Phiếu**")
Mệnh giá	:	100.000 VND (một trăm nghìn đồng)
Tổng số lượng trái phiếu đăng ký niêm yết	:	9.990.150 (Chín triệu, chín trăm chín mươi nghìn, một trăm năm mươi) Trái Phiếu
Lãi suất	:	Lãi suất áp dụng cho Kỳ Tính Lãi đầu tiên là lãi suất cố định. Lãi suất kỳ đầu: 8,3% (tám phẩy ba phần trăm)/năm. Lãi suất áp dụng cho các Kỳ Tính Lãi sau Kỳ Tính Lãi đầu tiên là lãi suất thả nổi. Lãi Suất các kỳ tiếp theo = Lãi Suất Tham Chiếu + biên độ 3,0% (ba phần trăm)/năm.
Kỳ hạn trái phiếu	:	03 (ba) năm kể từ Ngày Phát Hành
Ngày phát hành	:	12/12/2025
Ngày đáo hạn	:	12/12/2028

Để nắm rõ đầy đủ và biết thêm các thông tin chi tiết liên quan tới Các Điều khoản và Điều kiện của Trái Phiếu, Quý nhà đầu tư vui lòng xem nội dung tại Mục VI có tiêu đề "Chứng Khoán Niêm Yết" và các nội dung khác liên quan có trong Bản Cáo Bạch này.

- **TỔ CHỨC BẢO LÃNH PHÁT HÀNH hoặc ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI:** Không có
- **TỔ CHỨC KIỂM TOÁN:**

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ERNST&YOUNG VIỆT NAM

Địa chỉ	:	Tầng 20, Tòa Bitexco, Số 2 Phố Hải Triều, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Điện thoại	:	(84-28) 3824 5252
Fax	:	(84-28) 3824 5250

(Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 và năm 2024; Báo cáo soát xét bán niên 2025)

❖ **TỔ CHỨC TƯ VẤN**: *Không có*

❖ **ĐẠI DIỆN NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU:**

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI

Địa chỉ	:	Tầng 1- 5, tòa nhà Unimex Hà Nội, Số 41 Ngô Quyền, Phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại	:	(84-24) 3.8181888
Fax	:	(84-24) 3.8181688

❖ **TỔ CHỨC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM:**

CÔNG TY CỔ PHẦN XẾP HẠNG TÍN NHIỆM ĐẦU TƯ VIỆT NAM

Địa chỉ	:	Phòng 2709, Tầng 27 - Tháp Tây, Tòa nhà Lotte Center Hà Nội, 54 Liễu Giai, Phường Giảng Võ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại	:	(+84) 24 3388 6000
Email	:	enquiries@visrating.com

[Phần cuối của trang này được chủ ý bỏ trống để chuyển tiếp sang nội dung trang tiếp theo của Bản Cáo Bạch]

MỤC LỤC

MỤC LỤC 4

NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH 7

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH 7

1. Tổ chức đăng ký niêm yết 7

2. Tổ chức tư vấn 7

II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO 7

1. Rủi ro về kinh tế 7

2. Rủi ro về Luật Pháp 11

3. Rủi ro đặc thù 12

4. Rủi ro về đợt chào bán 15

5. Rủi ro quản trị công ty 16

6. Rủi ro khác 17

III. CÁC KHÁI NIỆM 18

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT 20

1. Thông tin chung về tổ chức đăng ký niêm yết 20

2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của tổ chức niêm yết 20

3. Cơ cấu tổ chức của tổ chức đăng ký niêm yết 24

4. Cơ cấu quản trị và bộ máy quản lý của tổ chức đăng ký niêm yết 24

5. Thông tin về công ty mẹ, công ty con của tổ chức đăng ký niêm yết, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần, phần vốn góp chi phối Đối với tổ chức đăng ký niêm yết, những công ty mà Tổ chức đăng ký niêm yết nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần, phần vốn góp chi phối 35

6. Thông tin về quá trình tăng, giảm vốn điều lệ của tổ chức đăng ký niêm yết 36

7. Thông tin về chứng khoán đang lưu hành 49

8. Hoạt động kinh doanh 50

9. Thông tin về cổ đông lớn/chủ sở hữu công ty/Thành viên sở hữu từ 10% vốn điều lệ trở lên (Tại ngày 05/11/2025) 71

10. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị/thành viên Hội đồng thành viên/Chủ tịch công ty, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó Giám đốc), Kế toán trưởng 74

11. Tình hình thanh toán gốc và lãi trái phiếu đã phát hành trong 03 năm liên tiếp liền trước năm đăng ký niêm yết và đến thời điểm hiện tại (nếu có) 93

12. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký niêm yết (nêu thông tin về các cam kết có thể ảnh hưởng tới hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của tổ chức đăng ký niêm yết như thông tin về các hợp đồng thuê sử dụng đất, trái phiếu chưa đáo hạn, các quyền chưa thực hiện của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi...) 96

13. Các thông tin, nghĩa vụ nợ tiềm ẩn, tranh chấp kiện tụng liên quan tới tổ chức đăng ký niêm yết có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của tổ chức đăng ký niêm yết 96

14. Thông tin về cam kết của tổ chức đăng ký niêm yết không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích 97

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH, TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH 97

1. Kết quả hoạt động kinh doanh 97

2. Tình hình tài chính 99

3. Ý kiến của tổ chức kiểm toán đối với Báo cáo tài chính của tổ chức đăng ký niêm yết: 106

4. Kế Hoạch Doanh Thu, Lợi Nhuận Và Cổ Tức 107

VI. TRÁI PHIẾU ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT 108

1. Tên trái phiếu 108

2. Loại trái phiếu 108

3. Mệnh giá 108

4. Tổng số trái phiếu đăng ký niêm yết: Nêu rõ số lượng trái phiếu đã phát hành nhưng chưa được niêm yết và lý do chưa niêm yết 108

5. Tổng giá trị trái phiếu đăng ký niêm yết theo mệnh giá 109

6. Kỳ hạn trái phiếu 109

7. Ngày phát hành 109

8. Ngày đáo hạn trái phiếu 109

9. Lãi suất và tiền lãi 109

10. Kỳ hạn trả lãi, trả gốc 111
11. Xếp hạng tín nhiệm 112
12. Quyền của người sở hữu trái phiếu 112
13. Đại diện người sở hữu trái phiếu 113
14. Việc mua lại trái phiếu trước hạn 113
16. Phương pháp tính giá 114
17. Phương pháp tính lợi suất khi đáo hạn 116
18. Đánh giá tác động của tình hình lạm phát đối với trái phiếu niêm yết 117
19. Cam kết về bảo đảm 118
20. Thông tin về các cam kết 118
21. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài 118
22. Các loại thuế có liên quan 119
VII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT 121
VIII. PHỤ LỤC 122

NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

1. Tổ chức đăng ký niêm yết

Bà	:	Phạm Minh Hương	Chức vụ	:	Chủ tịch Hội đồng quản trị
Ông	:	Nguyễn Vũ Long	Chức vụ	:	Tổng giám đốc
Bà	:	Nguyễn Thị Hương	Chức vụ	:	Kế toán trưởng
Ông	:	Mai Hữu Đạt	Chức vụ	:	Trưởng ban kiểm toán nội bộ

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản cáo bạch này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này. Trong phạm vi trách nhiệm và thông tin được biết, chúng tôi đảm bảo không có thông tin hoặc số liệu sai sót mà có thể gây ảnh hưởng đối với các thông tin trong Bản cáo bạch.

2. Tổ chức tư vấn

Không có

II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

Nhà đầu tư nên xem xét cẩn trọng các nhân tố rủi ro và các nhân tố, sự kiện không chắc chắn được mô tả bên dưới, cùng với các thông tin trong Bản Cáo Bạch này. Hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính hoặc kết quả hoạt động của Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết có thể bị ảnh hưởng bất lợi đáng kể bởi bất kỳ rủi ro nào trong số đó. Những rủi ro được mô tả dưới đây không phải là những rủi ro duy nhất liên quan đến Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết hoặc Trái Phiếu. Những rủi ro và những khả năng không chắc chắn khác mà Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết hiện không biết đến, hoặc cho là không quan trọng, cũng có thể ảnh hưởng bất lợi đến việc đầu tư vào Trái Phiếu.

Trong quá trình hoạt động kinh doanh, Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết phải chịu nhiều rủi ro khác nhau, trong đó có các rủi ro cơ bản là rủi ro kinh tế, rủi ro luật pháp, các rủi ro đặc thù của ngành kinh doanh và các rủi ro khác. Mặc dù Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết đã thực hiện các chính sách, quy trình phù hợp để kiểm soát và giảm thiểu rủi ro, các nhà đầu tư cần lưu ý rằng khả năng không thể kiểm soát một cách hợp lý những rủi ro này có thể lớn hơn so với dự tính và có thể gây ra những ảnh hưởng bất lợi đối với tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh, triển vọng phát triển của Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết.

1. Rủi ro về kinh tế

Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT (“**VNDIRECT**” hoặc “**Công ty**”) hoạt động trong lĩnh vực tài chính, chứng khoán, vốn là ngành nghề chịu tác động trực tiếp từ biến động của nền kinh tế trong và ngoài nước. Yếu tố vĩ mô của nền kinh tế ảnh hưởng trực tiếp đến quá trình tăng trưởng và kế hoạch kinh doanh của VNDIRECT. Vì

vậy, để đạt được hiệu quả hoạt động và kế hoạch kinh doanh đặt ra yêu cầu Công ty phải thích nghi kịp thời với sự biến động của các yếu tố từ môi trường kinh doanh. Rủi ro kinh tế mà VNDIRECT thường xuyên phải đối mặt được xác định là loại rủi ro hệ thống tạo ra từ yếu tố vĩ mô, trong đó các yếu tố cơ bản tác động đến hoạt động kinh doanh là: i) tốc độ tăng trưởng kinh tế; ii) tỷ lệ lạm phát và iii) lãi suất. Phân tích môi trường vĩ mô nền kinh tế nhằm dự phòng mức độ tác động của yếu tố rủi ro đến chiến lược tăng trưởng và đảm bảo sự vận hành mô hình kinh doanh.

1.1 Rủi ro về tốc độ tăng trưởng kinh tế

Hình 1: Tốc độ tăng trưởng GDP giai đoạn 2020 – 9 tháng đầu năm 2025 (Lũy kế svck%)

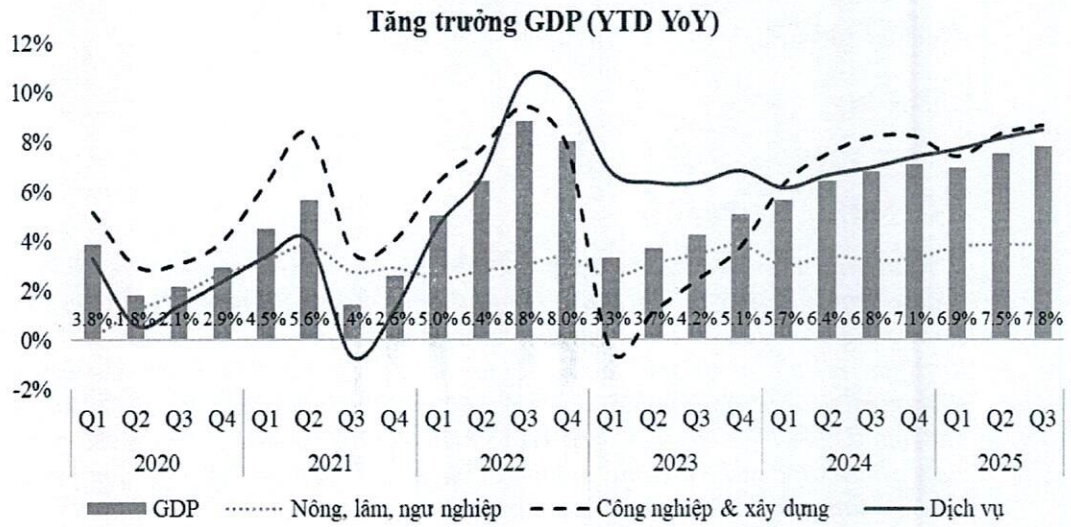

(Nguồn: TCTK, VNDIRECT tổng hợp)

Theo số liệu của TCTK, năm 2024 Việt Nam ghi nhận GDP tăng trưởng 7,09% so với cùng kỳ ("svck") năm trước. Trong đó, khu vực nông, lâm, ngư nghiệp ghi nhận tăng 3,27% svck, công nghiệp & xây dựng tăng 8,24% svck, dịch vụ tăng 7,38%. Xu hướng phục hồi này là tương đối tích cực khi tốc độ tăng trưởng GDP ghi nhận quý sau cao hơn quý trước kể từ vùng thấp Q1/2023.

Ngày 19/02/2025, tại phiên bế mạc Kỳ họp bất thường lần thứ 9, Quốc hội đã biểu quyết thông qua Nghị quyết của Quốc hội bổ sung kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 với mục tiêu tốc độ tăng trưởng GDP năm 2025 đạt 8% trở lên, quy mô GDP năm 2025 đạt khoảng trên 500 tỷ USD. GDP bình quân đầu người khoảng trên 5.000 USD. Tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân khoảng 4,5 - 5%.

Theo Tổng cục thống kê, (GDP) quý III/2025 tăng trưởng tích cực, tổng sản phẩm trong nước (GDP) quý III/2025 ước tính tăng 8,23% so với cùng kỳ 2024, chỉ thấp hơn mức tăng 14,38% của cùng kỳ năm 2022 trong giai đoạn 2011-2025. GDP 9

tháng năm 2025 ước tăng 7,85% so với cùng kỳ 2024, chỉ thấp hơn tốc độ tăng 9,44% của cùng kỳ năm 2022 trong giai đoạn 2011-2025. Trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,83%, đóng góp 5,36% vào mức tăng tổng giá trị tăng thêm của toàn nền kinh tế; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 8,69%, đóng góp 43,05%; khu vực dịch vụ tăng 8,49%, đóng góp 51,59%. Về cơ cấu nền kinh tế 9 tháng năm 2025, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm tỷ trọng 11,3%; khu vực công nghiệp và xây dựng chiếm 37,58%; khu vực dịch vụ chiếm 42,92%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 8,2%.

Năm 2025, kinh tế vĩ mô, thị trường tài chính tiền tệ Việt Nam đối mặt với nhiều rủi ro, đặc biệt là các yếu tố tiêu cực từ bên ngoài như căng thẳng địa chính trị vẫn diễn biến phức tạp, khó đoán định; cạnh tranh chiến lược về thương mại, sự thay đổi, khó lường của các chính sách kinh tế, biến đổi khí hậu cực đoan và ô nhiễm môi trường vẫn là những nhân tố ảnh hưởng tuy cực. Trong nước, sự phục hồi chưa vững chắc của một số động lực tăng trưởng, doanh nghiệp còn nhiều khó khăn, tái cơ cấu nền kinh tế còn chậm so với yêu cầu, vấn đề lãng phí vẫn chưa được giải quyết hiệu quả…là những yếu tố rủi ro, thách thức với kinh tế vĩ mô nói chung. Do đó, Tổ Chức Phát Hành không thể đưa ra bất kỳ bảo đảm nào liên quan đến sự phát triển của nền kinh tế Việt Nam trong tương lai. Một đợt suy thoái của nền kinh tế Việt Nam có thể ảnh hưởng bất lợi đến công việc kinh doanh, tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và triển vọng của Tổ Chức Phát Hành.

1.2 Rủi ro lạm phát

Lạm phát tăng cao có ảnh hưởng đến mọi mặt của nền kinh tế nói chung, gây ra sự suy giảm sức mua của người tiêu dùng, cũng như ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp do sự gia tăng trong chi phí sản xuất kinh doanh và sự không chắc chắn về giá cả trong tương lai. Để kiểm soát lạm phát, lãi suất trong nền kinh tế sẽ có xu hướng tăng, từ đó định giá lại và gây suy giảm giá trị các tài sản tài chính, tạo áp lực đến thị trường chứng khoán nói chung, làm suy giảm kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp trong đó có Tổ Chức Phát Hành.

Năm 2024, xung đột quân sự, biến động chính trị, bất ổn tiếp tục leo thang tại một số nước; kinh tế, thương mại toàn cầu phục hồi chậm, thiếu vững chắc; tổng cầu, đầu tư sụt giảm; tỷ giá, lãi suất biến động khó lường. Thiên tai, hạn hán, bão lũ, biến đổi khí hậu ngày càng nghiêm trọng, tác động nặng nề tới phát triển kinh tế – xã hội và đời sống của người dân.

Chỉ số giá tiêu dùng bình quân năm 2024 tăng 3,63% so với năm 2023, đạt mục tiêu Quốc hội đề ra. Đây là mức lạm phát phù hợp với tình hình kinh tế – xã hội ở trong nước, hỗ trợ tích cực cho tăng trưởng kinh tế, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, là điểm sáng trong kết quả phát triển kinh tế của Việt Nam năm 2024.

Hình 2: Biến động lạm phát giai đoạn 01/2020 - 09/2025 (YoY)

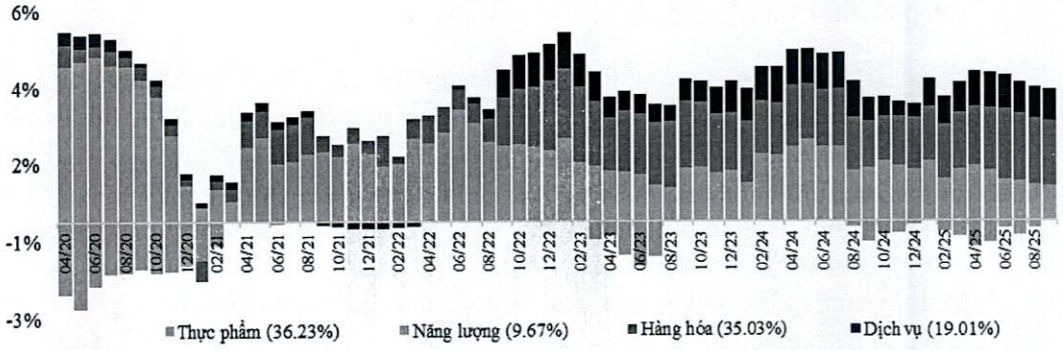

(Nguồn: VNDIRECT tổng hợp)

Trong 09 tháng đầu năm 2025, lạm phát Việt Nam được kiểm soát ở mức dưới ngưỡng mục tiêu, chủ yếu nhờ nguồn cung hàng hóa trong nước dồi dào, đặc biệt là lương thực và thực phẩm, nhóm chiếm tỷ trọng lớn trong rổ hàng hóa CPI. Việt Nam không chỉ đáp ứng đủ nhu cầu trong nước mà còn xuất khẩu ổn định, qua đó giữ được cân đối cung-cầu và hạn chế biến động giá. Tuy nhiên, căng thẳng địa chính trị và cạnh tranh thương mại giữa các nước lớn gia tăng, chính sách thuế quan của Mỹ có thể tác động đến giá nguyên vật liệu nhập khẩu, trong khi đồng đô la Mỹ mạnh lên gây áp lực lên tỷ giá và chi phí đầu vào.

Mặc dù tỷ lệ lạm phát đã được duy trì ở mức ổn định thời gian gần đây, Tổ Chức Phát Hành không thể bảo đảm rằng nền kinh tế Việt Nam sẽ không lặp lại các giai đoạn lạm phát cao trong tương lai, đặc biệt khi nền kinh tế được dự báo có thể tăng trưởng nhanh trở lại. Nếu lạm phát tăng cao trở lại sẽ dẫn đến các chi phí hoạt động của Tổ Chức Phát Hành gia tăng. Nếu Tổ Chức Phát Hành không thể chuyển các chi phí/lãi suất đầu vào gia tăng vào lãi suất đầu ra (cho vay ký quỹ, đầu tư tiền gửi/trái phiếu…) thì các chi phí đó có thể tạo ra những ảnh hưởng bất lợi đáng kể đến tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành. Ngoài ra, Tổ Chức Phát Hành không bảo đảm rằng Chính phủ Việt Nam sẽ tiếp tục thực hiện các chính sách kiềm chế lạm phát một cách quyết liệt và mạnh mẽ, bao gồm cả việc hạn chế tăng giá của một số mặt hàng do Chính phủ có khả năng quản lý, kiểm soát.

1.3 Rủi ro lãi suất

Với mục tiêu tháo gỡ khó khăn cho nền kinh tế, doanh nghiệp và người dân, trái ngược với làn sóng tiếp tục tăng lãi suất để kiềm chế lạm phát của các NHTW trên thế giới, trong năm 2023, NHNN Việt Nam đã thực hiện đảo chiều chính sách từ thắt chặt sang nới lỏng mạnh mẽ. Cụ thể, NHNN đã bốn lần cắt giảm lãi suất điều hành với mức giảm tổng cộng 1,5% - 2%/năm trong đó lãi suất OMO đã giảm 2%/năm từ mức 6,0%/năm về mức 4,0%/năm. Quyết định này của NHNN được đánh giá là rất kịp thời và hiệu quả trong bối cảnh kinh tế Việt Nam vô cùng ảm đạm và chồng chất khó khăn.

Hình 3: Lãi suất điều hành giai đoạn từ 2020 đến hết 09 tháng đầu năm 2025

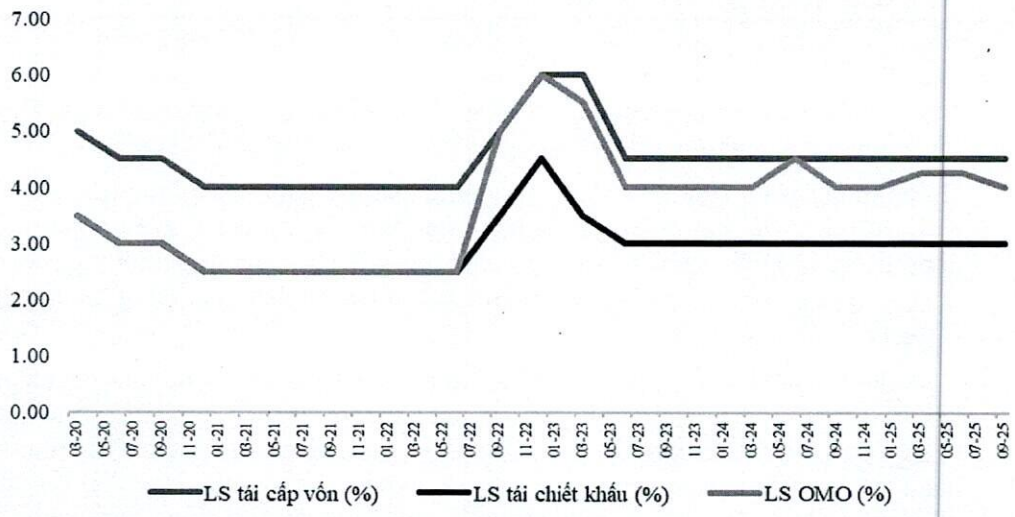

(Nguồn: VNDIRECT tổng hợp)

Trong năm 2024, NHNN duy trì nền lãi suất điều hành ổn định. Một số điểm nổi bật trong việc điều hành như: Lãi suất tái cấp vốn giảm xuống mức 4,5%/năm kể từ tháng 5/2023 và duy trì ổn định đến năm 2024. Lãi suất tái chiết khấu tiếp tục duy trì ở mức 3,0%/năm. Lãi suất này giúp các tổ chức tín dụng có thêm nguồn vốn ngắn hạn để đáp ứng nhu cầu thanh khoản. Ngoài ra, NHNN cũng áp dụng các chính sách để giữ lãi suất cho vay và lãi suất tiền gửi ở mức ổn định, nhằm đảm bảo cân bằng giữa tiết kiệm và tiêu dùng, hỗ trợ nền kinh tế phát triển ổn định.

Trong năm 2025, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) duy trì ổn định toàn bộ các mức lãi suất điều hành, không thực hiện điều chỉnh trong bối cảnh lãi suất thế giới vẫn neo cao và nhằm tạo điều kiện chi phí vốn thấp cho các tổ chức tín dụng. Việc giữ nguyên các mức lãi suất này trong suốt năm 2024 và 9 tháng đầu năm 2025 đã góp phần ổn định thanh khoản cho hệ thống ngân hàng, hỗ trợ cho vay, đồng thời giúp NHNN linh hoạt phối hợp với các công cụ chính sách tiền tệ khác để kiểm soát lạm phát và ổn định kinh tế vĩ mô.

Trong hoạt động kinh doanh của VNDIRECT, lãi suất có vai trò rất quan trọng do biến động lãi suất sẽ ảnh hưởng đến các chi phí chi phí huy động vốn, đặc biệt là hoạt động kinh doanh nguồn vốn và cho vay ký quỹ. Do vậy, Công ty luôn thận trọng, cân đối các giải pháp tài chính phù hợp trong quá trình hoạt động để kiểm soát, hạn chế rủi ro lãi suất như sử dụng các hợp đồng kỳ hạn lãi suất, nỗ lực tìm kiếm các khoản vay hợp vốn từ các định chế tài chính uy tín trên thị trường quốc tế,...

2. Rủi ro về Luật Pháp

Là một doanh nghiệp hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, trở thành công ty đại chúng, niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán nên Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT chịu sự điều chỉnh của Luật Doanh Nghiệp, Luật Chứng Khoán và các văn bản hướng dẫn có liên quan. Luật và các văn bản dưới luật trong các lĩnh vực này

đang trong quá trình hoàn thiện, do đó sự thay đổi về mặt chính sách luôn có thể xảy ra và ít nhiều ảnh hưởng tới hoạt động quản trị, kinh doanh của Công ty.

Do hệ thống pháp luật Việt Nam và cơ chế quản lý đang trong quá trình hoàn thiện nên các rủi ro về mặt pháp lý vẫn luôn hiện hữu và đòi hỏi Công ty phải luôn chủ động trong công tác nghiên cứu, cập nhật nhanh chóng các quy định pháp lý để vận dụng phù hợp, hạn chế những rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

VNDIRECT đã thành lập Ban Pháp chế và Kiểm soát nội bộ, cũng như bộ phận Quản trị (Governance) ở từng đơn vị, có trách nhiệm tham gia tư vấn pháp lý, kiểm soát rủi ro nghiệp vụ cho các đơn vị kinh doanh, vận hành, tham gia phê chuẩn đưa vào vận hành các quy trình, sản phẩm dịch vụ mới. Công ty cũng luôn cập nhật các thay đổi chính sách để đánh giá sự ảnh hưởng tới hoạt động tuân thủ, đồng thời tham khảo và thuê tư vấn đối với những vấn đề pháp lý nằm ngoài khả năng của Công ty. Công ty nhấn mạnh việc đào tạo ý thức tuân thủ chính sách và luật ở mọi cấp độ, luôn chú trọng văn hóa làm việc theo tinh thần thượng tôn pháp luật.

3. Rủi ro đặc thù

VNDIRECT nhận diện các rủi ro trọng yếu ảnh hưởng lớn tới hoạt động kinh doanh của VNDIRECT như sau:

3.1 Rủi ro thị trường

Năm 2024 và 2025 thị trường chứng khoán Việt Nam chịu ảnh hưởng sâu sắc từ các biến động kinh tế toàn cầu, áp lực lạm phát và sự rút lui của dòng vốn ngoại. Việc đồng USD tăng mạnh đã gây áp lực lên tỷ giá, là một trong những nhân tố tác động lên thị trường chứng khoán trong năm vừa qua, buộc NHNN phải dùng các biện pháp can thiệp quyết liệt. Tại VNDIRECT chúng tôi thường xuyên cập nhật và đánh giá tình hình để lên các kịch bản, có phương án giao dịch phù hợp trong từng giai đoạn, với mục tiêu giảm chi phí vốn và nâng cao hiệu quả danh mục đầu tư lãi suất cố định. Đầu tư trái phiếu doanh nghiệp và trái phiếu tổ chức tín dụng với cấu trúc lãi suất thả nổi.

Rủi ro từ biến động của thị trường chứng khoán: Với mô hình kinh doanh bao gồm ba hoạt động kinh doanh gốc là (1) dịch vụ giao dịch chứng khoán, (2) ngân hàng đầu tư và thị trường vốn, (3) dịch vụ quản lý tài sản, VNDIRECT có cấu trúc doanh thu hướng tới cân bằng giữa các hoạt động kinh doanh nhờ đó đa dạng hóa nguồn thu. Hoạt động đầu tư cổ phiếu chiến lược của Công ty là đầu tư cổ phiếu dài hạn, tập trung vào các doanh nghiệp có đặc điểm ngành, nghề kinh doanh hưởng lợi từ sự phát triển bền vững của nền kinh tế Việt Nam, có lợi thế cạnh tranh, được quản lý minh bạch và có chiết khấu hấp dẫn so với khách hàng tiềm năng. Ngoài ra, chiến lược đầu tư ngắn hạn tập trung vào các giao dịch cung cấp sản phẩm cấu trúc như Covered Warrant, ETF, sản phẩm quỹ và giao dịch ngắn hạn theo mô hình định lượng. Các danh mục đầu tư đều được quản trị rủi ro theo quy trình đã ban hành.

3.2 Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng là rủi ro VNDIRECT không thu hồi một phần hoặc toàn bộ nghĩa vụ nợ với đối tác khi đến hạn. Các hoạt động kinh doanh của công ty chứng khoán nói chung và VNDIRECT nói riêng tiềm ẩn rủi ro tín dụng từ hoạt động đầu tư, hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ và đầu tư trái phiếu doanh nghiệp.

Với danh mục tiền gửi: VNDIRECT luôn tuân thủ nguyên tắc thận trọng, đa dạng hóa đối tác, đánh giá và xếp hạng tín nhiệm đối tác dựa trên thông tin thị trường, thông tin khách hàng và lịch sử hợp tác. Với hoạt động đầu tư tiền gửi, chứng chỉ tiền gửi tại các tổ chức tín dụng, VNDIRECT chỉ lựa chọn đối tác là các ngân hàng lớn, có xếp hạng tín nhiệm quốc tế cao từ B2 trở lên của Moody's để cấp hạn mức đầu tư và duy trì tài khoản tiền gửi. Hệ thống cảnh báo và báo cáo rủi ro hàng ngày được duy trì để giám sát chặt chẽ hoạt động này.

Với danh mục cho vay giao dịch ký quỹ: Rủi ro tín dụng phát sinh với hoạt động này khi giá cổ phiếu giảm làm giá trị tài sản bảo đảm giảm nhưng khách hàng không bổ sung giá trị tài sản bảo đảm theo yêu cầu hoặc giá cổ phiếu xuống quá thấp hoặc mất thanh khoản dẫn đến công ty chứng khoán không thu hồi được hết số tiền cho vay. Để hạn chế rủi ro này, VNDIRECT đã phối hợp đồng thời nhóm biện pháp:

Lập danh mục cổ phiếu làm tài sản bảo đảm trên cơ sở tuân thủ các quy định của Uỷ ban Chứng Khoán Nhà nước, đồng thời thường xuyên đánh giá biến động cổ phiếu, các yếu tố thanh khoản, xác định các thông tin ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh và cổ phiếu.

Xây dựng hệ thống hạn mức chéo để kiểm soát tối đa: tổng hạn mức cho vay giao dịch ký quỹ, hạn mức tối đa/khách hàng, hạn mức tối đa/mã cổ phiếu, tỷ lệ ký quỹ duy trì, tỷ lệ xử lý giao dịch ký quỹ để thu hồi nợ,…

Theo dõi hàng ngày dư nợ và tỷ lệ tài khoản để kịp thời phát hiện các dấu hiệu rủi ro. Bất kỳ khoản nợ cổ phiếu nào tiềm ẩn yếu tố rủi ro vượt ngưỡng chịu đựng rủi ro đều phải thu hồi trước hạn.

Việc chấm điểm, đánh giá tín nhiệm khách hàng phải đảm bảo các tiêu chí theo nguyên tắc do VNDIRECT đề ra, ràng buộc trách nhiệm của Môi giới và Chuyên viên chăm sóc khách hàng trong việc cảnh báo và thu hồi nợ.

Cho vay giao dịch ký quỹ được cung cấp cho nhiều đối tượng khách hàng bao gồm khách hàng cá nhân, doanh nghiệp và định chế tài chính để đảm bảo rủi ro không tập trung vào một số khách hàng lớn.

Trong điều kiện thị trường có nhiều diễn biến khó lường và rủi ro cao, VNDIRECT đã thắt chặt hơn các quy định về cấp margin cho cổ phiếu, việc đánh giá, sàng lọc, điều chỉnh các tỷ lệ quản lý rủi ro, hạn mức được thực hiện với tần suất hàng ngày hoặc ngay khi thị trường có các diễn biến bất lợi.

Với nghiệp vụ ngân hàng đầu tư: VNDIRECT đã và đang áp dụng các tiêu chuẩn lựa chọn, đánh giá, thẩm định và quản lý rủi ro chặt chẽ đối với hoạt động bảo lãnh phát hành và quản lý các khoản đầu tư trái phiếu doanh nghiệp.

Ở giai đoạn lựa chọn khách hàng, VNDIRECT đã xây dựng và áp dụng những tiêu chuẩn chặt chẽ trong việc đánh giá khách hàng (KYC – Know Your Customer) nhằm

lựa chọn những khách hàng phù hợp với định hướng chiến lược của công ty trong từng thời kỳ, tập trung vào các ngành nghề có tiềm năng tăng trưởng, sở hữu mô hình kinh doanh hiệu quả bền vững và ban lãnh đạo có tầm nhìn chiến lược dài hạn. Các ngành nghề trọng tâm VNDIRECT hướng đến bao gồm: năng lượng, bất động sản, sản xuất công nghiệp, dịch vụ tiêu dùng, công nghệ, du lịch, y tế và giáo dục.

Ở giai đoạn cung cấp dịch vụ bảo lãnh phát hành, bên cạnh các quy định pháp luật phải tuân thủ, VNDIRECT áp dụng quy trình thẩm định chuyên sâu (due diligence) trên nhiều khía cạnh như tài chính, kinh doanh, quản trị nhằm đảm bảo chuẩn mực về điều kiện phát hành và chất lượng của khoản đầu tư. Quy trình thẩm định này được tóm gọn bởi nguyên tắc 5C:

Cashflow (Dòng tiền - Mô hình kinh doanh bền vững, có khả năng tạo dòng tiền ổn định)

Capacity (Năng lực trả nợ - Doanh nghiệp có điều kiện trả nợ tốt và trong điều kiện dòng tiền thiếu hụt thì có tài sản để bù đắp)

Corporate Governance (Quản trị doanh nghiệp - Doanh nghiệp có tầm nhìn sứ mệnh đúng đắn và các chuẩn mực kinh doanh tuân thủ pháp luật)

Capital (Năng lực vốn - Cơ cấu vốn chủ an toàn và khả năng huy động vốn trong tương lai)

Condition (Điều kiện phát hành - Doanh nghiệp có phương án phát hành và mục đích sử dụng vốn đảm bảo tính hiệu quả)

Các giải pháp đầu tư Trái phiếu mà VNDIRECT cung cấp cho khách hàng là các sản phẩm VNDIRECT tư vấn, bảo lãnh phát hành hoặc đã được đánh giá chọn lọc kỹ càng theo tiêu chuẩn đã nêu.

Đối với hoạt động quản lý các khoản đầu tư, VNDIRECT duy trì việc cập nhật đánh giá các khoản đầu tư định kỳ (hàng tháng, hàng quý, hàng năm) trên cơ sở cập nhật về hoạt động kinh doanh và sức khỏe tài chính của tổ chức phát hành, mức độ tuân thủ các điều kiện điều khoản của khoản đầu tư nhằm có cái nhìn tổng quan về hiệu quả đầu tư, nhận diện được những rủi ro tiềm ẩn và có phương án phòng ngừa/xử lý phù hợp.

3.3 Rủi ro hoạt động

Rủi ro hoạt động cũng bao gồm rủi ro về an ninh hệ thống, tuân thủ và quy định. Trong điều kiện thị trường nhạy cảm như vậy, Công ty liên tục xem xét tất cả các quy trình vận hành để đảm bảo tuân thủ, hệ thống an ninh, an ninh mạng được kiểm tra định kỳ để kịp thời phát hiện, rà soát, khắc phục nhằm hạn chế tối đa rủi ro hệ thống.

Với mục tiêu đảm bảo an toàn thông tin ở mức độ cao nhất, VNDIRECT tăng cường đầu tư vào quản trị an toàn thông tin trên toàn bộ hệ thống, kiện toàn các bước vận hành và hệ thống quản lý thông tin để đảm bảo các sự kiện có thể ảnh hưởng đến an toàn thông tin trên hệ thống được nhận diện, giám sát, phân tích và xử lý kịp thời. Các rủi ro hoạt động gây mất an toàn thông tin, các xu hướng đe dọa, rủi ro an toàn được nhận diện và kiểm soát chủ động.

4. Rủi ro về đợt chào bán

4.1 Trái phiếu không có bảo đảm

Trái Phiếu không được bảo đảm bằng bất kỳ tài sản nào và cũng không được bảo lãnh thanh toán bởi bất kỳ bên thứ ba nào. Do vậy, Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ không có quyền truy đòi trực tiếp đối với tài sản của Tổ Chức Phát Hành hay bất kỳ tổ chức/cá nhân nào khác như là tài sản bảo đảm cho Trái Phiếu, hoặc yêu cầu bất kỳ tổ chức/cá nhân nào khác ngoài Tổ Chức Phát Hành thanh toán cho các Trái Phiếu. Trái Phiếu cũng sẽ không được thanh toán từ các tài sản đã được Tổ Chức Phát Hành sử dụng để bảo đảm cho nghĩa vụ khác của Tổ Chức Phát Hành trong trường hợp các tài sản đó không đủ để thanh toán cho nghĩa vụ được bảo đảm tương ứng.

Trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành bị phá sản hoặc thanh lý, tài sản đảm bảo cho các khoản nợ được bảo đảm của Tổ Chức Phát Hành trước hết sẽ được xử lý để trả nợ cho chủ nợ của các khoản nợ có tài sản đảm bảo. Chỉ sau khi các khoản nợ có bảo đảm đã được thanh toán hết bằng số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm thì số tiền còn lại (nếu có) từ việc xử lý tài sản bảo đảm mới được sử dụng để thanh toán cho các chủ nợ không có bảo đảm và các nghĩa vụ khác của Tổ Chức Phát Hành, bao gồm các Người Sở Hữu Trái Phiếu. Trong trường hợp này, những Người Sở Hữu Trái Phiếu được xem là các chủ nợ không có bảo đảm của Tổ Chức Phát Hành, và vì vậy sẽ có thứ tự ưu tiên thanh toán (đối với các Trái Phiếu) ngang bằng với các chủ nợ không có bảo đảm khác của Tổ Chức Phát Hành. Không có gì bảo đảm rằng Tổ Chức Phát Hành có đủ tài sản để thanh toán các khoản tiền đến hạn của Trái Phiếu trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành bị phá sản hay thanh lý.

Tuy nhiên, Tổ Chức Phát Hành luôn nghiên cứu kỹ khả năng thanh toán các khoản gốc, lãi và các chi phí phát sinh có liên quan trước khi thực hiện chào bán Trái Phiếu ra công chúng. Dựa trên tình hình hoạt động kinh doanh các năm vừa qua và triển vọng kinh doanh trong tương lai, Tổ Chức Phát Hành tin tưởng có thể đảm bảo việc thanh toán gốc, lãi và các khoản thanh toán đến hạn khác (nếu có) đối với và liên quan đến Trái Phiếu.

4.2 Tính thanh khoản của thị trường thứ cấp đối với Trái phiếu

Mặc dù Trái Phiếu sẽ được thực hiện niêm yết sau khi phát hành thành công, tuy nhiên không có gì đảm bảo về tính thanh khoản của Trái Phiếu trên thị trường thứ cấp và không có gì bảo đảm rằng một thị trường giao dịch cho Trái Phiếu sẽ phát triển. Khi Trái Phiếu được niêm yết, Trái Phiếu có thể giao dịch với giá cao hơn hoặc thấp hơn giá phát hành ban đầu, tùy thuộc vào nhiều yếu tố như lãi suất trên thị trường tại thời điểm giao dịch, tình hình tài chính, kết quả kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành và thị trường của các loại chứng khoán tương tự.

4.3 Quyền đối với Trái phiếu của Người sở hữu Trái phiếu có thể bị hạn chế

Theo quy định tại các văn kiện Trái Phiếu có liên quan, khi xảy ra sự kiện vi phạm, Người Sở Hữu Trái Phiếu phải thực hiện quyền của mình đối với Trái Phiếu thông qua Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu.

Việc Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thực hiện các quyền này cũng phụ thuộc vào các điều kiện khác, như Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu chỉ được tuyên bố xảy ra sự kiện vi phạm và yêu cầu Tổ Chức Phát Hành mua lại Trái Phiếu nếu có nghị quyết chấp thuận của những Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc chỉ được tiến hành các thủ tục tố tụng đối với Tổ Chức Phát Hành sau khi Tổ Chức Phát Hành không đảm bảo thực hiện đầy đủ nghĩa vụ mua lại của mình.

Đây là những quy định chặt chẽ, có thể ảnh hưởng tới quyền tự quyết của Người Sở Hữu Trái Phiếu. Vì thế, Tổ Chức Phát Hành khuyến nghị nhà đầu tư nên tham khảo ý kiến tư vấn đầy đủ trước khi đầu tư vào Trái Phiếu.

4.4 Rủi ro sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán

Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán Trái Phiếu để tăng nguồn vốn cho hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ, đầu tư vào các giấy tờ có giá trên thị trường và các hoạt động kinh doanh hợp pháp khác. Do vậy, việc sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán cũng đi kèm với những rủi ro chung gắn liền với các hoạt động này như rủi ro thị trường, rủi ro tín dụng…đã đề cập ở trên.

4.5 Rủi ro đối với lãi suất Trái Phiếu

Trái Phiếu có lãi suất kết hợp giữa cố định và thả nổi. Lãi suất thả nổi được xác định trên cơ sở lãi suất tham chiếu là trung bình cộng của lãi suất tiền gửi tiết kiệm áp dụng cho khách hàng cá nhân, kỳ hạn 12 (mười hai) tháng, trả lãi sau bằng đồng Việt Nam do Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam và Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam công bố vào ngày xác định có lãi suất liên quan. Bất kỳ thay đổi đáng kể nào về lãi suất có thể ảnh hưởng bất lợi đến dòng lưu chuyển tiền tệ và điều kiện tài chính của Tổ Chức Phát Hành, cũng như của nhà đầu tư Trái Phiếu.

5. Rủi ro quản trị công ty

Rủi ro quản trị công ty là một rủi ro tiềm ẩn, khó dự báo trước nhưng lại có thể ảnh hưởng rất lớn tới sự phát triển bền vững của doanh nghiệp. Rủi ro quản trị có thể xuất phát từ nguyên nhân chủ quan (sai sót của cấp quản lý do năng lực) và khách quan (biến động thị trường, thay đổi văn bản luật) gây tác động trực tiếp tới công tác quản trị trài chính, năng suất lao động... Do vậy, bất kỳ doanh nghiệp nào cũng cần phải có đủ khả năng nhận biết, đánh giá và khắc phục các rủi ro này để đảm bảo hiệu quả trong hoạt động quản trị.

CTCP Chứng khoán VNDIRECT luôn đặt vấn đề về quản trị công ty lên hàng đầu với mục tiêu đảm bảo sự minh bạch, hiệu quả, phù hợp với mục tiêu kinh doanh và hơn hết là phục vụ lợi ích bền vững của cổ đông trên cơ sở hài hòa với các bên liên quan. Với mục tiêu đó, VNDIRECT xây dựng mô hình quản trị tuân thủ theo các quy định của Luật Doanh Nghiệp, Luật Chứng Khoán và các pháp luật liên quan. Đồng thời, nhằm hạn chế đến mức thấp nhất rủi ro quản trị, Công ty luôn chuẩn bị các kế hoạch rà soát chính sách, quy trình nội bộ để đảm bảo mọi quyết định, hoạt động của

các cấp quản lý luôn tuân thủ đúng các quy định pháp luật đồng thời đạt được mục tiêu chung của Công ty.

Hội đồng Quản trị (HĐQT) là đơn vị chịu trách nhiệm cao nhất đối với hoạt động quản trị rủi ro (QTRR) tại VNDIRECT; được tham mưu bởi Hội đồng QTRR và các hội đồng liên quan; phê duyệt và ban hành chính sách QTRR và hạn mức rủi ro; giám sát việc tổ chức thực hiện triển khai QTRR của Tổng Giám đốc và Ban Điều hành.

VNDIRECT tổ chức hệ thống QTRR theo mô hình 03 tuyến phòng thủ độc lập nhằm đảm bảo phân định rõ ràng, nhất quán về chức năng, nhiệm vụ và trách nhiệm cụ thể của các cá nhân, đơn vị trong hệ thống VNDIRECT, hạn chế các xung đột lợi ích và nâng cao hiệu quả QTRR:

Tuyến phòng thủ thứ nhất: Các đơn vị kinh doanh, các bộ phận hỗ trợ và tác nghiệp kinh doanh có chức năng xây dựng và ban hành các quy trình nội bộ, thực hiện nhận dạng, đo lường và xây dựng các hạn mức rủi ro tại chính đơn vị mình;

Tuyến phòng thủ thứ hai: Bộ phận QTRR có chức năng xây dựng chính sách QTRR và tổ chức hoạt động QTRR bao gồm công tác nhận dạng, đo lường, theo dõi và quản trị rủi ro thống nhất và độc lập với tuyến thứ nhất;

Tuyến phòng thủ thứ ba: Bộ phận Kiểm toán nội bộ, định kỳ hoặc đột xuất thực hiện các chuyên đề Kiểm toán Nội bộ nhằm đánh giá tổng quan hiệu quả hoạt động QTRR của Công ty.

6. Rủi ro khác

Ngoài những rủi ro trên, Công ty còn phải đón nhận một số rủi ro mang tính bất khả kháng, sẽ gây thiệt hại cho tài sản, con người và ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty như rủi ro do thiên tai (bão, lũ…), dịch bệnh sự ảnh hưởng những biến động chính trị, xã hội trên thế giới, chiến tranh... Từ năm 2020, khi dịch COVID – 19 xảy ra, Công ty đã nhanh chóng thực hiện nghiêm túc các chính sách phòng tránh dịch theo hướng dẫn của Chính phủ, đảm bảo sự an toàn cho cán bộ công nhân viên, duy trì hoạt động liên tục và đạt được kết quả kinh doanh rất khả quan. Ngoài ra, Công ty cũng thường xuyên tham gia mua bảo hiểm cho các tài sản, hàng hóa của Công ty và của khách hàng để hạn chế bớt các rủi ro này.

DANH MỤC CÁC NHÂN TỐ RỦI RO NÊU TRÊN KHÔNG PHẢI LÀ BẢNG LIỆT KÊ HAY GIẢI THÍCH ĐẦY ĐỦ VỀ TẤT CẢ CÁC RỦI RO LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC ĐẦU TƯ VÀO TRÁI PHIẾU.

[Phần cuối của trang này được chủ ý bỏ trống]

III. CÁC KHÁI NIỆM

Trong Bản Cáo Bạch này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

BCTC	:	Báo cáo tài chính
BKS	:	Ban Kiểm soát
CBCNV	:	Cán bộ công nhân viên
CCCD	:	Căn cước công dân
CMND	:	Chứng minh nhân dân
CNĐKDN	:	Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp
CP	:	Cổ phiếu
CSTT	:	Chính sách tiền tệ
CTCP	:	Công ty Cổ phần
DTT	:	Doanh thu thuần
Điều lệ	:	Điều lệ Công Ty Cổ Phần Chứng khoán VNDIRECT
DGO	:	Nền tảng quản lý tài sản theo tháp tài sản của VNDIRECT, bao gồm các sản phẩm đầu tư từ ngắn hạn đến dài hạn với định hướng bảo an thịnh vượng cho khách hàng.
ĐHĐCĐ	:	Đại hội Đồng cổ đông
HĐQT	:	Hội đồng quản trị
HNX	:	Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
HSX	:	Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
LNG	:	Lợi nhuận gộp
NHNN	:	Ngân hàng Nhà nước
QTRR	:	Quản trị rủi ro
SGDCK	:	Sở Giao dịch Chứng khoán
Sở KH&ĐT	:	Sở Kế hoạch & Đầu tư
SXKD	:	Sản xuất kinh doanh
TCTD	:	Tổ chức tín dụng
TCTK	:	Tổng cục Thống kê
Thuế GTGT	:	Thuế giá trị gia tăng
Thuế TNDN	:	Thuế thu nhập doanh nghiệp
TNHH	:	Trách nhiệm hữu hạn
TSLĐ	:	Tài sản lưu động
TTCK	:	Thị trường Chứng khoán

TP	:	Trái phiếu
UBCKNN	:	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
VNDIRECT/Công ty/ Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết /Tổ Chức Niêm Yết/ Tổ Chức Phát Hành	:	Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT
VSDC	:	Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam

Các từ ngữ, khái niệm khác được sử dụng trong Bản Cáo Bạch nhưng không được giải thích/định nghĩa trong mục này sẽ có nghĩa như được giải thích/định nghĩa trong các mục khác của Bản Cáo Bạch.

[Phần cuối của trang này được chủ ý bỏ trống.]

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT

1. Thông tin chung về tổ chức đăng ký niêm yết

Tên Công ty	:	**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VNDIRECT**
Tên giao dịch viết bằng tiếng nước ngoài	:	VNDIRECT SECURITIES CORPORATION
Tên viết tắt	:	VNDIRECT
Giấy CNĐKDN	:	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (mã số doanh nghiệp) số 0102065366 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 07/11/2006, cấp thay đổi lần thứ 14 ngày 29/08/2025
Giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán	:	Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán số 22/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 16/11/2006 và các Quyết định/Giấy phép điều chỉnh
Trụ sở chính	:	Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Phường Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.
Điện thoại	:	(84-24) 3972 4568
Fax	:	(84-24) 3972 4600
Vốn điều lệ đăng ký	:	15.222.999.080.000 đồng (Bằng chữ: Mười lăm nghìn, hai trăm hai mươi hai tỷ, chín trăm chín mươi chín triệu, không trăm tám mươi nghìn đồng)
Ngành nghề kinh doanh chính	:	- Môi giới chứng khoán - Tự doanh chứng khoán - Bảo lãnh phát hành chứng khoán - Tư vấn đầu tư chứng khoán
Đại diện theo pháp luật	:	- Bà Phạm Minh Hương - Chủ tịch Hội đồng quản trị - Ông Nguyễn Vũ Long - Tổng Giám đốc - Ông Điêu Ngọc Tuấn - Giám đốc quản trị
Mã cổ phiếu	:	VND
Sàn niêm yết	:	HSX

2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của tổ chức niêm yết

VNDIRECT được thành lập năm 2006, theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103014521 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 07/11/2006, mã số doanh nghiệp số 0102065366 và Giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán số 22/UBCK-GPHĐKD do Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước cấp lần đầu ngày 16/11/2006 với vốn điều lệ ban đầu là 50 tỷ đồng. Đến nay, VNDIRECT có vốn điều lệ là 15.222.999.080.000 đồng. Các dấu mốc quan trọng của Công ty như sau:

Năm 2006	VNDIRECT được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103014521 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 07/11/2006, mã số doanh nghiệp số 0102065366, và Giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán số 22/UBCK-GPHĐKD do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 16/11/2006 với vốn điều lệ ban đầu là 50.000.000.000 đồng.
Năm 2007	Công ty tiến hành tăng vốn điều lệ lên 300.000.000.000 đồng thông qua chào bán riêng lẻ cho cổ đông hiện hữu và chào bán cho cổ đông chiến lược. Sau khi tăng vốn, VNDIRECT tiếp tục mở rộng các hoạt động kinh doanh cốt lõi, mở rộng bảng cân đối với các hoạt động tự doanh giấy tờ có giá, hoạt động tư vấn đầu tư tài chính. Là doanh nghiệp đầu tiên tại Việt Nam cung cấp giải pháp giao dịch chứng khoán trực tuyến toàn diện. Thành lập chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh, mở rộng địa bàn hoạt động kinh doanh.
Năm 2008	VNDIRECT đầu tư nền tảng công nghệ riêng, tự phát triển hệ thống Core system và tạo tiền đề đầu tiên cho nền tảng số của VNDIRECT. Đây cũng là năm công ty hạch toán lỗ hoạt động vì các rủi ro của hoạt động tự doanh và công ty thay đổi nền tảng hoạt động hướng tới tập trung vào mảng dịch vụ giao dịch và khách hàng cá nhân.
Năm 2009	VNDIRECT đi đầu trong việc tạo ra các sản phẩm đột phá mới trên thị trường, tiền đề đầu tiên cho các sản phẩm tương lai và quyền chọn, hoạt động cho vay margin, và các công cụ tài chính hỗ trợ cho giao dịch.
Năm 2010	Đầu năm 2010, Công ty tăng vốn điều lệ từ 300.000.000.000 đồng lên 450.000.000.000 đồng thông qua phát hành cổ phiếu thưởng; chào bán cho cổ đông hiện hữu; chào bán cho CBCNV và chào bán riêng lẻ. Tháng 3/2010, công ty chính thức trở thành công ty đại chúng. Công ty niêm yết tại HNX theo thông báo chấp thuận niêm yết số 185/QĐ-SGDHN ngày 12/3/2010 của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và thông báo số 200/TB-SGDHN của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội ngày 18/3/2010 về ngày giao dịch đầu tiên cổ phiếu niêm yết mã chứng khoán VND. Cuối năm 2010, Công ty tiếp tục tăng vốn lên 999.990.000.000 đồng thông qua chào bán cho cổ đông hiện hữu và phát hành cổ phiếu để trả cổ tức. Đây là cơ sở để VNDIRECT mở rộng các hoạt đông cho vay ký quỹ, bảo lãnh phát hành và đầu tư giấy tờ có giá trên thị trường vốn và tiền tệ.

Năm 2011	Lần đầu tiên VNDIRECT dẫn đầu thị phần môi giới chứng khoán tại sàn giao dịch HNX. Công ty bắt đầu tập trung xây dựng nền móng đầu tiên cho hoạt động Môi giới giao dịch chứng khoán cho khách hàng cá nhân.
Năm 2012	Công ty ra mắt cổng kết nối FIX Bloomberg, cung cấp thành công sản phẩm Direct Market Access cho khách hàng tổ chức. Công ty cũng ký kết hợp tác phát triển hoạt động phân tích để cung cấp tới khách hàng tổ chức nước ngoài cùng với CIMB.
Năm 2015	VNDIRECT tăng vốn điều lệ lên 1.549.981.650.000 đồng thông qua chào bán cho cổ đông hiện hữu và phát hành cổ phần cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu và trở thành một trong ba công ty chứng khoán có quy mô vốn lớn nhất trên SGDCK. Công ty tập trung vào hoạt động giao dịch môi giới và cho vay ký quỹ (margin), xây dựng nền tảng quản trị rủi ro của hoạt động này và giúp Công ty mở rộng được thị trường thu hút khách hàng cá nhân giao dịch chứng khoán. VNDIRECT lọt TOP 10 công ty chứng khoán có thị phần giao dịch trái phiếu lớn nhất trên cả 2 sàn và được vinh danh là một trong ba công ty chứng khoán thành viên có dịch vụ môi giới tốt nhất giai đoạn 2005 – 2015.
Năm 2016	VNDIRECT dẫn đầu thị trường về số tài khoản cá nhân và tổng tài sản ròng của khách hàng do VNDIRECT quản lý đạt xấp xỉ 26 nghìn tỷ đồng. Công ty cũng lọt TOP 15 công ty thành viên tiêu biểu giai đoạn 2015 – 2016, TOP 30 doanh nghiệp minh bạch nhất trên HNX.
Năm 2017	VNDIRECT nhận Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh chứng khoán phái sinh và cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán phái sinh của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ngay khi thị trường này chính thức hoạt động ngày 10/08/2017. Ngày 18/08/2017, gần 155 triệu cổ phiếu VND chính thức giao dịch trên HSX sau khi hủy niêm yết trên HNX ngày 14/08/2017, với giá tham chiếu trong ngày giao dịch đầu tiên là 23.900 đồng/cổ phiếu. Cùng năm, Công ty ra mắt bảng giá "The Lightning Price Board" thuộc dự án Protrade. Đây được xem là một biểu tượng cho sự tiên phong của VNDIRECT trong việc áp dụng công nghệ, tối ưu khả năng giao dịch của nhà đầu tư khi bao gồm đầy đủ các công cụ gồm bảng giá, công cụ phân tích, công cụ giao dịch, vùng theo dõi biến động giá và vùng đặt lệnh trên cùng một nền tảng.
Năm 2018	Thông qua phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và trả cổ tức bằng cổ phiếu, VNDIRECT được UBCKNN cấp giấy chứng nhận đăng ký thay đổi tăng vốn lên 2.204,3 tỷ đồng, trở thành Công ty chứng khoán có vốn điều lệ lớn thứ 3 trên thị trường. Công ty tiếp tục

	chuyển dịch số hóa nền tảng hoạt động kinh doanh.
Năm 2019	VNDIRECT dẫn đầu về Giá trị giao dịch cũng như Khối lượng giao dịch của sản phẩm Chứng quyền trên thị trường. Công ty đạt thị phần môi giới cao nhất trên sàn UPCOM – 9,66% và ra mắt nền tảng dịch vụ khách hàng điện tử Myaccount.
Năm 2020	VNDIRECT cán mốc trên 100.000 tài khoản mở mới trong năm 2020, chiếm tới 40% tài khoản mở mới toàn thị trường. Là công ty tiên phong trong ngành đưa định danh điện tử eKYC vào quy trình mở tài khoản trực tuyến, ra mắt sản phẩm tích sản hưu trí và chuyên trang hỗ trợ thông tin cổ phiếu Dstock.
Năm 2021	Công ty tiến hành tăng vốn điều lệ lên 4.349.446.870.000 đồng thông qua phát hành thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 1:1 nhằm nâng cao năng lực phục vụ các hoạt động cho vay ký quỹ chứng khoán, bảo lãnh phát hành chứng khoán, đầu tư giấy tờ có giá trên thị trường. Công ty nhận Giấy phép điều chỉnh số 63/GPĐC-UBCK ngày 05/08/2021 và Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 6 ngày 15/09/2021 cập nhật thay đổi vốn điều lệ. Đầu năm 2021, Công ty ra mắt luồng mở tài khoản đầu tư theo DGO dành cho Khách hàng có nhu cầu đầu tư và quản lý tài sản theo con đường DGO ở VNDIRECT. Đây là điểm khởi đầu quan trọng trong hành trình trải nghiệm của khách hàng với hệ sinh thái sản phẩm dịch vụ đầu tư của VNDIRECT và cũng là điểm khởi đầu giúp cho VNDIRECT nhận diện đúng nhu cầu, chăm sóc khách hàng được chu đáo, hiệu quả.
Năm 2022	Tháng 5/2022, Công ty hoàn thành tăng vốn điều lệ thông qua phát hành thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 1:1 và phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu với tỷ lệ 1:0,8 nhằm mở rộng các hoạt động cho vay ký quỹ, đầu tư giấy tờ có giá trên thị trường vốn và tăng năng lực hoạt động bảo lãnh phát hành chứng khoán. Sau phát hành, VNDIRECT có vốn điều lệ là 12.178.440.090.000 đồng và trở thành một trong những công ty chứng khoán có vốn điều lệ lớn nhất thị trường. Công ty được vinh danh trong Top 50 Công ty niêm yết tốt nhất Việt Nam 2022 do Tạp chí Forbes Việt Nam bình chọn. Cùng năm, VNDIRECT cũng vinh dự được vinh danh là "Công ty vượt trội nhất Việt Nam trong lĩnh vực tài chính năm 2022" theo cuộc bình chọn "AsiaMoney Asia's Outstanding Companies Poll" của AsiaMoney, tạp trí uy tín hàng đầu Châu Á về kinh tế - tài chính – ngân hàng.
Năm 2023	Với thông điệp chiến lược "Nâng tầm quản trị", năm 2023 VNDIRECT tiếp tục hoàn thiện các chuẩn mực hoạt động theo hành trình khách hàng, nâng cấp sản phẩm, dịch vụ và kiện toàn bộ máy tổ

	chức. Năm 2023, VNDIRECT đã thực hiện tái cơ cấu các khoản đầu tư của Công ty. Theo đó, VNDIRECT thực hiện mua thêm gần ba triệu cổ phiếu Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện ("PTI"), nâng tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu công ty này lên 20% và để sau khi hoàn tất giao dịch thì PTI trở thành công ty liên kết của VNDIRECT. Đồng thời, VNDIRECT đã hoàn tất việc chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp tại công ty TNHH MTV Quản lý quỹ đầu tư Chứng khoán I.PA cho Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư I.P.A. Công ty cũng đã mở rộng địa bàn hoạt động bằng việc khai trương thêm 04 Phòng giao dịch của Công ty, gồm: Phòng Giao dịch Nguyễn Hữu Thọ, Phòng Giao dịch Trần Thái Tông, Phòng Giao dịch Nguyễn Xí và Phòng Giao dịch Hải Thượng Lãn Ông.
Năm 2024	Công ty hoàn tất việc chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng thông qua chào bán cho cổ đông hiện hữu và phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để trả cổ tức. Sau phát hành, vốn điều lệ của VNDIRECT tăng từ 12.178.440.090.000 đồng lên 15.222.999.080.000 đồng, duy trì là một trong những công ty chứng khoán có vốn điều lệ lớn nhất thị trường. Mục đích việc tăng quy mô vốn hoạt động này để mở rộng năng lực cho vay ký quỹ của khách hàng, năng lực bảo lãnh trong việc phát hành trái phiếu, năng lực đầu tư vào các giấy tờ có giá trên thị trường, năng lực phát hành và phân phối chứng quyền có đảm bảo.

3. Cơ cấu tổ chức của tổ chức đăng ký niêm yết

Ngày 20/12/2023, Tổ Chức Phát Hành đã hoàn tất giao dịch chuyển nhượng 100% phần vốn góp tại Công ty TNHH MTV quản lý quỹ đầu tư chứng khoán I.P.A cho Công ty cổ phần Tập đoàn Đầu tư I.P.A. Hiện tại, Tổ Chức Phát Hành không có công ty con.

4. Cơ cấu quản trị và bộ máy quản lý của tổ chức đăng ký niêm yết

Tính đến ngày 30 tháng 09 năm 2025, cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty như sau:

[Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty được trình bày ở trang kế tiếp. Phần còn lại của trang này được chủ ý bỏ trống.]

Hình 4. Sơ đồ bộ máy quản lý của VNDIRECT

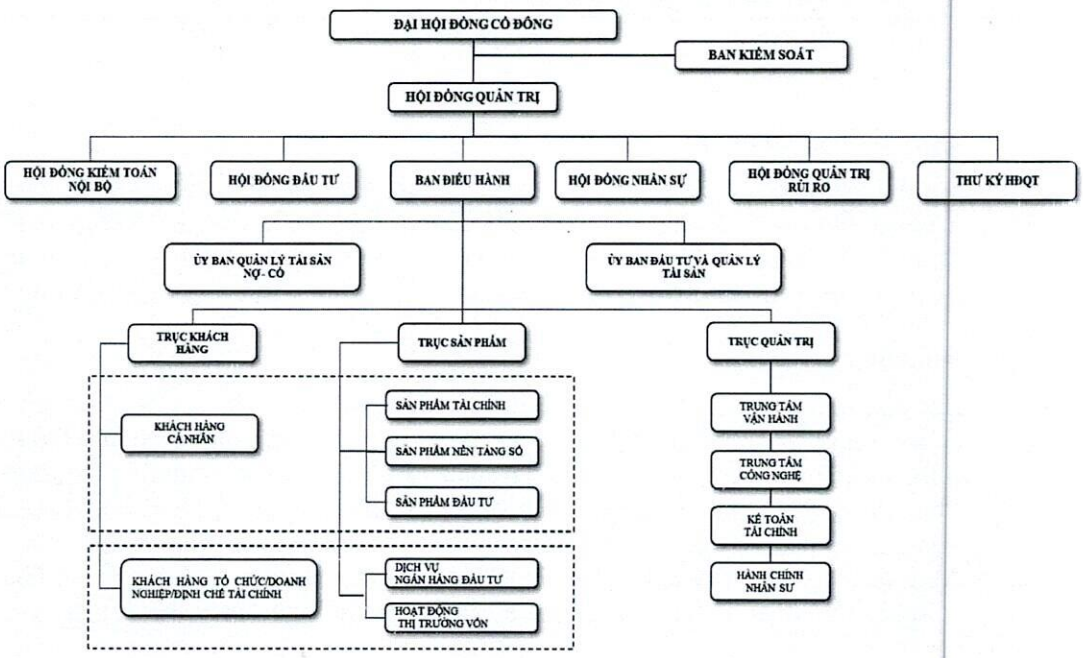

(Nguồn: VNDIRECT)

(Phần cuối của trang này được chủ ý bỏ trống)

4.1 Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền quyết định cao nhất của Công ty theo Luật Doanh Nghiệp và Điều lệ Công ty. Đại hội đồng cổ đông có quyền bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát theo các quy định cụ thể trong Điều lệ Công ty.

4.2 Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị quyết định hoạt động kinh doanh, có toàn quyền quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty, ngoại trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có quyền bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch HĐQT; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc và người quản lý quan trọng khác được quy định tại Quy chế do Hội đồng quản trị Công ty ban hành. HĐQT có quyền giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc và người điều hành khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty.

Hội đồng quản trị của Công ty gồm 05 thành viên như sau:

Bà Phạm Minh Hương	Chủ tịch HĐQT
Ông Vũ Hiền	Phó Chủ tịch thường trực HĐQT
Ông Mai Hữu Đạt	Phó Chủ tịch HĐQT
Ông Nguyễn Vũ Long	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc
Ông Vũ Việt Anh	Thành viên HĐQT độc lập

4.3 Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát có quyền giám sát Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trong việc điều hành, quản lý Công ty; chịu trách nhiệm trước pháp luật và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình.

Ban Kiểm soát của của Công ty gồm 03 thành viên như sau:

Bà Lê Phương Hạnh	Trưởng BKS
Bà Huỳnh Thanh Bình Minh	Thành viên BKS
Bà Nguyễn Ngọc Mai	Thành viên BKS

4.4 Ban Tổng Giám Đốc

Ban Tổng Giám Đốc của Công ty gồm Tổng Giám đốc, Giám đốc quản trị được quy định tại quy chế do HĐQT ban hành. Người Điều hành Công ty có trách nhiệm hỗ trợ Công ty đạt được các mục tiêu đề ra trong hoạt động và tổ chức.

Ban Điều hành Công ty hiện nay bao gồm 02 thành viên:

Ông Nguyễn Vũ Long	Tổng Giám đốc
Ông Điêu Ngọc Tuấn	Giám đốc quản trị, Người được ủy quyền công bố thông tin

4.5 Hội đồng Nhân sự

Quyền hạn và trách nhiệm của Hội đồng Nhân sự bao gồm:

- Tham mưu cho HĐQT về các vấn đề liên quan đến hoạt động quản trị nhân sự của Công ty;
- Quyết định các vấn đề về chiến lược nhân sự của Công ty trong từng thời kỳ;
- Tham mưu cho Chủ tịch HĐQT hoặc HĐQT trong việc ban hành cơ cấu tổ chức và chức năng nhiệm vụ của Công ty.
- Phê chuẩn hoặc tham mưu cho Chủ tịch HĐQT trong việc xây dựng, ban hành các quy chế, chính sách nhân sự, cơ chế lương thưởng, chế độ phúc lợi dành cho cán bộ nhân viên của Công ty;
- Thẩm định hoặc phê chuẩn đối với các vấn đề liên quan đến thang/bảng lương/thu nhập, chế độ phúc lợi, chế độ khen thưởng đối với cán bộ nhân viên trong Công ty;
- Thẩm định hoặc phê chuẩn việc tuyển dụng, bổ nhiệm, miễn nhiệm các cán bộ quản lý thuộc thẩm quyền của HĐQT;
- Tham gia vào các vấn đề liên quan đến kỷ luật lao động đối với các cán bộ quản lý thuộc thẩm quyền của HĐQT hoặc các cán bộ nhân viên khác của Công ty (khi thấy cần thiết);
- Thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ khác của Hội đồng nhân sự theo quy định tại Điều lệ, Nghị quyết/Quy chế của HĐQT hoặc Quyết định của Chủ tịch HĐQT.

4.6 Hội đồng Đầu tư

Hội đồng đầu tư có quyền và trách nhiệm quyết định, thực hiện các công việc/hoạt động sau đây:

- Tham mưu cho HĐQT về các vấn đề liên quan đến hoạt động đầu tư, bảo lãnh phát hành, cho vay của Công ty đối với các giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT được quy định tại Điều lệ;
- Tham mưu cho HĐQT trong việc ban hành các chính sách, quy định liên quan đến hoạt động đầu tư, kinh doanh nguồn vốn của Công ty;
- Thay mặt HĐQT phê duyệt các nguyên tắc về phân bổ vốn, kinh doanh nguồn vốn của Công ty;
- Thay mặt HĐQT thẩm định, phê duyệt việc góp vốn hoặc mua bán cổ phần, phần vốn góp tại các doanh nghiệp chưa niêm yết/đăng ký giao dịch hoặc chứng khoán đã niêm yết/đăng ký giao dịch nhưng không phải là hoạt động kinh doanh/tự doanh ngắn hạn thông thường;
- Quyết định, phê duyệt các giao dịch, hoạt động đầu tư không thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ hoặc của HĐQT mà chưa được phân quyền cho Chủ tịch

HĐQT, Tổng giám đốc hoặc Ban Tổng giám đốc thấy cần thiết có ý kiến của các thành viên của Hội đồng Đầu tư;

- Thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ khác theo quy định tại Điều lệ, Nghị quyết/Quy chế của HĐQT hoặc Quyết định của Chủ tịch HĐQT.

4.7 Hội đồng kiểm toán nội bộ

Ủy ban kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị để đảm bảo thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ sau đây:

- Đánh giá độc lập về sự phù hợp và tuân thủ các chính sách pháp luật, Điều lệ, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;
- Kiểm tra, xem xét và đánh giá sự đầy đủ, hiệu quả và hiệu lực của hệ thống kiểm soát nội bộ trực thuộc Ban điều hành nhằm hoàn thiện hệ thống này;
- Đánh giá việc tuân thủ của hoạt động kinh doanh đối với các chính sách và quy trình nội bộ;
- Tham mưu thiết lập các chính sách và quy trình nội bộ;
- Giám sát thực thi các quy định nội bộ, các hoạt động tiềm ẩn xung đột lợi ích trong nội bộ công ty, đặc biệt đối với các hoạt động kinh doanh của bản thân công ty và các giao dịch cá nhân của nhân viên công ty; giám sát thực thi trách nhiệm của cán bộ, nhân viên trong công ty, thực thi trách nhiệm của đối tác với với hoạt động đã ủy quyền
- Đánh giá việc tuân thủ các quy định pháp luật, kiểm soát các biện pháp bảo đảm an toàn tài sản;
- Đánh giá kiểm toán nội bộ thông qua thông tin tài chính và thông qua quá trình kinh doanh;
- Đánh giá quy trình xác định, đánh giá và quản lý rủi ro kinh doanh;
- Đánh giá hiệu quả của các hoạt động;
- Đánh giá việc tuân thủ các cam kết trong hợp đồng;
- Thực hiện kiểm soát hệ thống công nghệ thông tin;
- Điều tra các vi phạm trong nội bộ Công ty;
- Thực hiện kiểm toán nội bộ Công ty;
- Thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ khác theo quy định tại Điều lệ và Quy chế do Hội đồng quản trị ban hành.

4.8 Hội đồng Quản trị rủi ro

Hội đồng Quản trị rủi ro trực thuộc Hội đồng quản trị để đảm bảo thực hiện theo quyền hạn, trách nhiệm sau đây:

- Tham mưu cho HĐQT về các vấn đề liên quan đến quản trị rủi ro của Công ty;
- Nghiên cứu, phát triển, ban hành chiến lược và chính sách, quy chế, quy trình quản trị rủi ro trong hoạt động của Công ty;
- Kiểm tra, đánh giá về sự phù hợp, hiệu quả và hiệu lực của Bộ phận quản trị rủi ro và của cả hệ thống quản trị rủi ro đã được thiết lập trong Công ty;
- Ban hành các chính sách, hạn mức rủi ro, quy định, nguyên tắc, bộ tiêu chí, phân quyền quản lý và phê duyệt rủi ro, các tham số và mô hình quản trị rủi ro;
- Thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ khác theo quy định tại Điều lệ, Nghị quyết/Quy chế của HĐQT hoặc Quyết định của Chủ tịch HĐQT.

4.9 Thư ký Hội đồng quản trị

Thư ký HĐQT có các quyền hạn và trách nhiệm sau đây:

- Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa công ty và cổ đông;
- Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;
- Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp; Tham dự các cuộc họp;
- Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với luật pháp;
- Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên;
- Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của công ty.

4.10 Các Khối/Ban trực thuộc Ban Tổng giám đốc/Ban điều hành và Đơn vị trực thuộc

4.10.1 Ủy ban Quản lý tài sản nợ - có

Ủy Ban quản lý tài sản nợ - có (ALCO) có các chức năng, nhiệm vụ sau đây:

- Nghiên cứu và đề ra các chiến lược đối với cơ cấu Bảng cân đối Tài sản (cả nội và ngoại bảng) nhằm đạt mục tiêu lợi nhuận trong khẩu vị rủi ro của VNDIRECT.
- Phê duyệt các chính sách quản trị rủi ro trên Bảng cân đối Tài sản phù hợp với chiến lược kinh doanh và mục tiêu lợi nhuận, định kỳ kiểm tra mức độ tuân thủ của các hạn mức rủi ro. Xây dựng các văn bản chế độ liên quan đến chính

sách quản lý tài sản nợ có. Phê duyệt các ngưỡng cảnh báo (nếu cần thiết), hạn mức, giới hạn về danh mục đầu tư, hệ số cân đối vốn của VNDIRECT nhằm thực hiện mục tiêu kế hoạch kinh doanh.

- Quản lý rủi ro thanh khoản và các yêu cầu lưu chuyển tiền tệ của VNDIRECT một cách liên tục, có tính đến lưu chuyển tiền tệ cộng dồn từ lợi nhuận và lưu chuyển tiền tệ dự báo, phát sinh từ tăng trưởng tiền gửi, cho vay, các hoạt động đầu tư dự kiến.
- Quản lý rủi ro thị trường đối với các biến động về giá cổ phiếu, trái phiếu, tỷ giá và lãi suất.
- Chỉ đạo việc xây dựng, phê duyệt và triển khai các chính sách, đảm bảo thúc đẩy hiệu quả kinh doanh cho các Đơn vị, cải thiện việc quản trị khả năng sinh lời theo sản phẩm, Khối Kinh doanh và Khách hàng, xác định thời hạn và mức độ thay đổi lãi suất đối với các sản phẩm huy động và cho vay của VNDIRECT.
- Kiểm tra, kiểm soát và giám sát việc tuân thủ các quy định/ quy trình liên quan tới hoạt động kinh doanh của Khối kinh doanh đảm bảo an toàn, hiệu quả tối ưu và tuân thủ các quy định của VNDIRECT cũng như của UBCKNN và các bộ ngành có liên quan.Đánh giá cơ cấu bảng tổng kết tài sản nợ- có dựa trên kịch bản thị trường, lập kế hoạch cân đối nguồn vốn và sử dụng vốn trong ngắn hạn và dài hạn. Phân tích và đưa ra các giải pháp về công tác nguồn vốn-sử dụng vốn theo định kỳ và đột xuất nhằm đảm bảo kế hoạch kinh doanh.
- Quản lý cơ chế điều hành vốn nội bộ, đưa ra các quyết định chiến lược về quản lý biên độ lãi ròng (NIM) và tái cấu trúc danh mục.
- Xử lý các trường hợp vượt/vi phạm hạn mức đầu tư.

4.10.2 Ủy ban Đầu tư và Quản lý tài sản

Ủy ban Đầu tư và Quản lý tài sản có chức năng tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc về các hoạt động đầu tư và quản lý tài sản của Công ty, bao gồm:

- Xây dựng kế hoạch đầu tư hàng năm, trung và dài hạn của của VNDIRECT và các công ty thành viên.
- Xây dựng năng lực kinh doanh và quản trị trong lĩnh vực đầu tư và quản lý tài sản của VNDIRECT và các công ty thành viên.

4.10.3 Trục khách hàng

Trục khách hàng có chức năng, nhiệm vụ sau:

- Phụ trách công tác thiết lập và bảo vệ quan hệ với các khách hàng doanh nghiệp và là cầu nối nhu cầu của khách hàng với năng lực cung cấp dịch vụ của VNDIRECT;
- Tìm kiếm, thiết lập, duy trì và phát triển quan hệ đối tác với các khách hàng doanh nghiệp có tiềm lực tài chính và có nhu cầu đầu tư vốn (buy-side) trên thị trường vốn;
- Quản lý quan hệ và xây dựng phân khúc khách hàng;

- Xây dựng và quản lý quan hệ khách hàng chiến lược;
- Xây dựng khách hàng mục tiêu;
- Xây dựng/phát triển năng lực và thực hiện tìm kiếm thương vụ;
- Kiến tạo đội ngũ có năng lực phát triển, đào tạo và huấn luyện đội ngũ hành nghề tư vấn tài chính cá nhân;
- Kiến tạo nền tảng hành nghề cho những người muốn hành nghề dịch vụ tài chính cá nhân độc lập;
- Xây dựng chính sách khách hàng.

4.10.4 Trục sản phẩm

Trục sản phẩm bao gồm các bộ phận có nhiệm vụ cung cấp các sản phẩm của Công ty đến khách hàng cũng như xây dựng năng lực tự doanh trên thị trường vốn của Công ty, bao gồm:

- **Ngân hàng đầu tư:** Cung cấp các sản phẩm ngân hàng đầu tư (mua bán doanh nghiệp, phát hành vốn, tư vấn tài chính, tái cấu trúc doanh nghiệp, dịch vụ giao dịch chứng khoán cho các cổ đông) phù hợp với nhu cầu của từng khách hàng doanh nghiệp nằm trong nhóm thị trường mục tiêu theo từng giai đoạn cụ thể.
- **Quản lý dịch vụ đầu tư và nguồn vốn**:
  - Chịu trách nhiệm quản lý nguồn vốn của công ty phục vụ cho hoạt động kinh doanh của công ty bao gồm: nguồn vốn tín dụng; phát hành trái phiếu nợ, nguồn vốn huy động từ cổ đông và nguồn vốn từ các sản phẩm huy động vốn khác của công ty;
  - Thực hiện hoạt động giao dịch đảm bảo thanh khoản trên thị trường tiền tệ; Kinh doanh cơ hội biến động lãi suất/ tỷ giá trên thị trường tiền tệ thông qua các giao dịch tiền gửi, tiền vay (Funding&Gapping); Kinh doanh các sản phẩm cấu trúc về lãi suất, tỷ giá trên thị trường;
  - Chịu trách nhiệm quản lý hiệu quả danh mục các tài sản đầu tư của công ty bao gồm: Danh mục cổ phiếu, Danh mục trái phiếu, Danh mục Chứng khoán phái sinh (Chứng quyền có bảo đảm, Hợp đồng tương lai chỉ số, ETF...).
- **Quản lý tài sản**: Cung cấp các sản phẩm đầu tư thụ động cho khách hàng như các quỹ đầu tư đại chúng (cổ phiếu, trái phiếu, chứng chỉ quỹ đầu tư chủ động…); quản lý danh mục đầu tư cho khách hàng.
- **Sản phẩm đầu tư thị trường vốn (Bond&Margin)**: Cung cấp các sản phẩm đầu tư chủ động như đầu tư Dbond, Vbond (trái phiếu doanh nghiệp do VNDIRECT phân phối).
- **Cho vay ký quỹ**: Cung cấp sản phẩm cho vay giao dịch ký quỹ cho nhóm khách hàng mục tiêu của Công ty.
- **Phân tích và dữ liệu**: Cung cấp các sản phẩm phân tích phục vụ cho nhu cầu đầu tư của khách hàng tổ chức và khách hàng cá nhân;

- **Quản lý sản phẩm**: Xây dựng các mô hình, công cụ có liên quan đến nền tảng dữ liệu thông tin tương ứng với các sản phẩm mà công ty cung cấp như Dstock (chuyên trang thông tin phân tích cổ phiếu), Dgo (hệ sinh thái đầu tư và quản lý tài sản), Profit (kênh thông tin đầu tư bất động sản)…;

4.10.5 Trục quản trị

Trục quản trị có nhiệm vụ xây dựng các nền tảng hỗ trợ và quản trị cho Trục khách hàng và Trục sản phẩm nhằm đảm bảo các hoạt động được diễn ra thông suốt, an toàn và hiệu quả trên cơ sở tuân thủ các quy định nội bộ và quy định của pháp luật, bao gồm:

- **Công nghệ**
  - Xây dựng năng lực cốt lõi bao gồm: Thiết kế giải pháp công nghệ cho lĩnh vực tài chính (Fintech Business Solution); Khả năng phát triển phần mềm và nhanh chóng đưa sản phẩm công nghệ ra thị trường (Time-to-market);
  - Tham mưu tư vấn chiến lược cho Hội đồng quản trị và Ban điều hành về vấn đề chiến lược công nghệ;
  - Vận hành hệ thống, xử lý sự cố, tối ưu hóa hệ thống thường xuyên.
- **Quản trị nguồn nhân lực:**
  - Xây dựng hệ thống chính sách, quy chế, quy định, quy trình về phát triển nguồn nhân lực của VNDIRECT;
  - Thu hút, duy trì và phát triển nguồn nhân lực thông qua các hoạt động bao gồm: xây dựng thương hiệu tuyển dụng, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, quản lý hiệu quả làm việc, lương thưởng và đãi ngộ, quan hệ lao động
- **Hành chính**: Chịu trách nhiệm tổ chức không gian văn phòng làm việc, các khu vực chức năng của Công ty; chịu trách nhiệm công tác văn thư, hành chính, mua sắm tài sản.
- **Quản lý truyền thông và thương hiệu**: tổ chức các hoạt động truyền thông nội bộ trên các kênh thống nhất trong Công ty; truyền đạt chủ trương, chính sách của các cấp lãnh đạo đến với toàn thể cán bộ nhân viên; tập trung quản lý thông tin kết nối trong nội bộ Công ty; xây dựng chiến lược, các chương trình quảng bá thương hiệu và kế hoạch, sự kiện truyền thông ra bên ngoài.
- **Kế toán kiểm soát**: xây dựng chính sách tài chính, ngân sách chi tiêu, giám sát thực hiện và kiểm soát ngân quỹ; Xây dựng hệ thống, chính sách kế toán và thực hiện các báo cáo tuân thủ (Báo cáo tài chính, Báo cáo UBCKNN, SGDCK…)
- **Pháp chế và tuân thủ:**
  - Tư vấn pháp luật và hỗ trợ pháp lý: Tư vấn pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho Hội đồng quản trị, Ban điều hành, các Khối/Phòng/Ban/Bộ phận, cán bộ nhân viên liên quan đến Công ty và khách hàng;

- Thiết kế, cấu trúc pháp lý đối với các sản phẩm dịch vụ và các giao dịch của Tập đoàn;
- Thực thi giải quyết các thủ tục pháp lý, các tranh chấp và các vấn đề liên quan đến pháp lý: Tổ chức thực hiện các thủ tục pháp lý, tham gia tố tụng và giải quyết tranh chấp, giải quyết các vấn đề pháp lý liên quan đến các sản phẩm, dịch vụ, hoạt động và giao dịch của Công ty;
- Thực hiện nghiệp vụ công bố thông tin, báo cáo tuân thủ của Công ty chứng khoán/quản lý quỹ/đại chúng; tổ chức thực hiện các thủ tục liên quan đến hoạt động của đại hội đồng cổ đông/hội đồng quản trị/đại hội nhà đầu tư;
- Kiểm soát tuân thủ pháp luật, kiểm soát và phê duyệt rủi ro pháp lý: Thẩm định, phê duyệt và kiểm soát rủi ro pháp lý đối với các hoạt động/giao dịch và việc ký kết/phát hành văn bản; Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, quy định nội bộ của các bộ phận và cán bộ nhân viên Công ty;
- Xây dựng, quản lý và vận hành hệ thống văn bản nội bộ: (i) Tư vấn và thiết kế chuẩn hóa pháp lý đối với các sản phẩm/dịch vụ/nghiệp vụ, hệ thống hợp đồng/biểu mẫu, và chính sách sản phẩm dịch vụ đảm bảo tuân thủ pháp luật và tạo điều kiện cho kinh doanh kiến tạo cơ hội mới; (ii) Xây dựng hệ thống các quy chế/quy trình/chính sách và quy định của Công ty; (iii) Xây dựng, quản lý và phát triển hệ thống quản lý và truy cập văn bản cho toàn bộ nhân viên; (iv) Xây dựng và quản lý hệ thống giám sát và báo cáo tuân thủ.

- **Quản trị vận hành**
  - **Quản lý chất lượng (Quality Assurance)**: Nghiên cứu, phát triển, ban hành chiến lược và chính sách, quy chế, quy trình vận hành sản phẩm, quy trình quản lý chất lượng và kiểm soát rủi ro trong hoạt động của Công ty;
  - **Vận hành sản phẩm**: Đơn vị vận hành hỗ trợ cung cấp các sản phẩm của Công ty đến với khách hàng đồng thời quản trị hệ thống cơ sở dữ liệu kinh doanh.
  - **Vận hành nghiệp vụ**: Tổ chức triển khai vận hành cung cấp các sản phẩm, dịch vụ của VNDIRECT tới khách hàng như hoạt động lưu ký, thanh toán, bù trừ,…; thực hiện các báo cáo tuân thủ liên quan đến hoạt động nghiệp vụ cho cơ quản quản lý.

4.11 Mạng lưới chi nhánh/ Phòng giao dịch

Chi nhánh/Phòng giao dịch thuộc mạng lưới kinh doanh của Công ty, đặt dưới sự điều hành trực tiếp của Tổng Giám đốc và là đại diện thương hiệu VNDIRECT trong việc triển khai đưa các các Sản phẩm dịch vụ đến Khách hàng.

Mạng lưới chi nhánh/ phòng giao dịch của Công ty bao gồm:

STT	Tên chi nhánh/Phòng giao dịch	Địa chỉ
I	**Miền Bắc**	
1	Trụ sở chính	Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Phường Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội
2	Chi nhánh Thanh Xuân - Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT	Tầng 3, Tòa nhà CT1, Số 43 Lê Văn Lương, Phường Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội
3	Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT - Chi nhánh Quảng Ninh	Tầng 1, 2 và 3, Ô số 10, Lô LK1, Khu chung cư và dân cư cao cấp Việt Hàn, phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam
4	Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT - Chi nhánh Nam Định	Số 88 – 90 phố Phạm Sư Mạnh, Phường Nam Định, Tỉnh Ninh Bình
5	Phòng Giao dịch Đống Đa - Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT	Tầng 6, Tòa nhà TTG Tower, số 174 Thái Hà, Phường Đống Đa, Thành phố Hà Nội
6	Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT - Phòng Giao dịch Văn Cao	Số 22 Văn Cao, Phường Ngọc Hà, Thành phố Hà Nội
7	Phòng Giao dịch Trần Thái Tông– Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT	Tầng 1 số 95 Trần Thái Tông, Phường Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội
8	Phòng Giao dịch Times City - Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT	SH0109, tầng 1, tòa Park 7, Khu đô thị Vinhomes Times City Park Hill, số 25, ngõ 13, đường Lĩnh Nam, Phường Vĩnh Tuy, Thành phố Hà Nội.
II	**Miền Trung**	
9	Chi nhánh Thanh Hóa - Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT	Tầng 2, Số 11 Hạc Thành, Phường Hạc Thành, Tỉnh Thanh Hóa
10	Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT - Chi nhánh Vinh – Nghệ An	Thửa đất số 204, tờ bản đồ số 01, khối Yên Vinh, Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An

11	Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT - Chi nhánh Đà Nẵng	Số 57 Duy Tân, Phường Hòa Cường, Thành phố Đà Nẵng
12	Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT - Phòng giao dịch Nguyễn Hữu Thọ	Tầng 5, Phòng 5A, Tòa nhà Ricco Số 363, Nguyễn Hữu Thọ, Phường Cẩm Lệ, Thành phố Đà Nẵng
13	Chi nhánh Huế - Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT	Tầng 2, Tòa nhà tại Thửa đất số 19, tờ bản đồ số 41, Khu định cư Bàu Vá giai đoạn 2 (đợt 3), phường Thuận Hóa, Thành phố Huế, Việt Nam
III	**Miền Nam**	
14	Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh	Số 90 Pasteur, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh
15	Chi nhánh Bình Dương - Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT	Tầng 1, số 280 đường 30/04, Khu 03, Phường Thủ Dầu Một, Thành phố Hồ Chí Minh
16	Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT - Chi nhánh Cần Thơ	Tầng 3 Tòa nhà STS, số 11B Hòa Bình, Phường Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ
17	Phòng Giao dịch Thủ Đức - Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT	Tầng 1, 4 & 5, số 1 và số 3, đường B4, Phường An Khánh, Thành phố Hồ Chí Minh
18	Phòng Giao dịch Nguyễn Xí– Công ty Cổ Phần Chứng khoán VNDIRECT	Tầng 1, số 205 đường Nguyễn Xí, phường Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh
19	Phòng Giao dịch Hải Thượng Lãn Ông – Công ty Cổ Phần Chứng khoán VNDIRECT	Tầng 1, 102A-B Hải Thượng Lãn Ông, Phường Chợ Lớn, Thành phố Hồ Chí Minh

5. Thông tin về công ty mẹ, công ty con của tổ chức đăng ký niêm yết, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần, phần vốn góp chi phối Đối với tổ chức đăng ký niêm yết, những công ty mà Tổ chức đăng ký niêm yết nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần, phần vốn góp chi phối

5.1 Công ty mẹ, Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Tổ Chức Phát Hành trong năm 2023, 2024 và đến thời điểm lập Bản Cáo Bạch này

Không có

5.2 Công ty con, Công ty mà Tổ Chức Phát Hành nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần, phần vốn góp chi phối trong năm 2023, 2024 và đến thời điểm lập Bản Cáo Bạch này

TT	Tên Công ty	Mã số DN/GPHĐ	Ngành nghề kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu và tỷ lệ biểu quyết		
				31/12/2023	31/12/2024	30/09/2025
1	Công ty TNHH Một thành viên Quản lý quỹ Đầu tư Chứng khoán I.P.A	30/UBCK-GP ngày 04/03/2008 và các giấy phép điều chỉnh	Quản lý quỹ đầu tư chứng khoán và quản lý danh mục đầu tư chứng khoán	0%	0%	0%

Ngày 20/12/2023, Tổ Chức Phát Hành đã hoàn tất chuyển nhượng toàn bộ vốn góp đang sở hữu tại Công ty TNHH MTV Quản lý quỹ Đầu tư Chứng khoán I.P.A cho Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư I.P.A. Do đó, sau thời điểm này, Công ty TNHH Một thành viên Quản lý quỹ Đầu tư Chứng khoán I.P.A không còn là công ty con của VNDIRECT và VNDIRECT không sở hữu Công ty con nào.

6. Thông tin về quá trình tăng, giảm vốn điều lệ của tổ chức đăng ký niêm yết

Bảng dưới đây thể hiện quá trình thay đổi vốn điều lệ của VNDIRECT kể từ ngày thành lập cho đến ngày lập Bản Cáo Bạch này.

(Thông tin quá trình thay đổi vốn điều lệ của Công ty được trình bày từ trang sau. Phần còn lại của trang này được chủ ý bỏ trống.)

Bảng 1. Quá trình tăng vốn điều lệ của Công ty

ĐVT: Triệu đồng

STT	Thời điểm	Vốn điều lệ trước phát hành	Vốn điều lệ sau phát hành	Số vốn điều lệ tăng thêm	Lý do tăng	Hồ sơ pháp lý (*)	Cơ quan chấp thuận
	11/2006		50.000	50.000	Góp vốn thành lập công ty	Giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán Số 22/UBCK-GPHĐKD	UBCKNN
1	11/2007	50.000	300.000	250.000	Chào bán riêng lẻ, bao gồm: (i) Chào bán 2,5 triệu cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với giá phát hành là 10.000 đồng/cp; (ii) Chào bán cho cổ đông chiến lược, số lượng 22,5 triệu cổ phiếu với giá 12.222 đồng/cp.	- NQ ĐHĐCĐ số 142/2007/VNDS ngày 11/05/2007; - NQ HĐQT số 143/2007/VNDS ngày 11/05/2007; - Phương án tăng vốn của CTCP Chứng khoán VNDIRECT số 139/2007/VNDS ngày 11/05/2007; - Báo cáo cơ cấu sở hữu vốn trước và sau khi tăng	UBCKNN

						vốn điều lệ ngày 30/10/2007; Giấy phép điều chỉnh số 101/UBCK-GP ngày 31/12/2007.	
2	05/2010	300.000	450.000	150.000	Phát hành cổ phiếu, bao gồm: (i) Thưởng 5 triệu cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu; (ii) Chào bán 5 triệu cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 6:1; (iii) Chào bán 1 triệu cổ phiếu cho CBCNV; (iv) Chào bán 4 triệu cổ phiếu theo hình thức riêng lẻ dưới 100 nhà đầu tư.	- NQ ĐHĐCĐ bất thường số 187/2009/NQ-ĐHĐCĐ ngày 2/11/2009; - Giấy phép điều chỉnh số 462/UBCK-GCN ngày 14/05/2010.	UBCKNN
3	08/2010	450.000	999.990	549.990	Phát hành và chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, bao gồm: (i) Phát hành 15.000.000 cổ phiếu trả cổ tức cho cổ	- NQ ĐHĐCĐ thường niên số 75/2010/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/3/2010; - Theo Giấy chứng nhận chào bán số 562/UBCK-	UBCKNN

					đông và (ii) Chào bán 39.999.000 cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.	GCN ngày 14/05/2010; - Báo cáo kết quả chào bán ngày 27/7/2010; - Báo cáo về việc thay đổi cơ cấu sở hữu trước và sau khi tăng vốn điều lệ số 289/2010/VNDIRECT ngày 29/07/2010; - Giấy phép điều chỉnh số 344/UBCK-GP ngày 20/8/2010.	
4	02/2015	999.990	1.549.981,65	549.991,65	Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, bao gồm: (i) Chào bán 49.999.400 cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và (ii) Phát hành 4.999.765 cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.	- NQ ĐHĐCĐ thường niên số 133/2014/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2014; - NQ HĐQT số 256-2/2014/NQ-HĐQT ngày 19/8/2014; - Giấy chứng nhận chào bán số 88/GCN-UBCK ngày 23/10/2014; - Báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng	UBCKNN

						số 385/2014/VNDIRECT ngày 18/12/2014; - Giấy phép điều chỉnh số 11/GPĐC-UBCK ngày 6/2/2015.	
5	06/2018	1.549.981,65	2.204.301,69	654.320,04	Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, bao gồm: (i) Chào bán 50.332.587 cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và (ii) Phát hành 15.099.417 cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để trả cổ tức.	- NQ ĐHĐCĐ thường niên số 198/2017/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/5/2017; - Giấy chứng nhận chào bán số 08/GCN-UBCK ngày 05/02/2018; - Báo cáo kết quả phát hành số 182/2018/BC-VNDIRECT ngày 17/4/2018; - Giấy phép điều chỉnh số 38/GPĐC-UBCK ngày 1/6/2018.	UBCKNN
6	08/2021	2.204.301,69	4.349.446,87	2.145.145,18	Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu 214.514.518 cổ phiếu	- NQ ĐHĐCĐ số 161/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 18/03/2021;	UBCKNN

						- Giấy chứng nhận chào bán số 64/GCN-UBCK ngày 01/06/2021; - Báo cáo kết quả chào bán số 438/2021/VNDIRECT ngày 13/07/2021; - Công văn về việc nhận được kết quả chào bán của UBCK số 3666/UBCK-QLKD ngày 15/7/2021; - Giấy phép điều chỉnh số 63/GPĐC-UBCK ngày 5/8/2021; - Giấy CNĐKDN thay đổi lần thứ 6 ngày 15/09/2021.	
7	05/2022	4.349.446,87	12.178.440,09	7.828.993,22	(i) Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu: 434.944.588 cổ phiếu và (ii) Phát hành 347.954.734	- NQ ĐHĐCĐ số 752/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 6/12/2021; - Giấy chứng nhận chào bán số 32/GCN-UBCK	UBCKNN

					cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.	ngày 24/02/2022; - Báo cáo kết quả chào bán số 246/2022/VNDIRECT ngày 14/04/2022; - Công văn về việc nhận được kết quả chào bán của UBCK số 2258/UBCK-QLKD ngày 25/04/2022; - Giấy CNĐKDN thay đổi lần thứ 7 ngày 5/5/2022; - Giấy phép điều chỉnh số 42/GPĐC-UBCK ngày 26/05/2022.	
8	07/2024	12.178.440,09	15.222.999,08	3.044.558,99	(i) Chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu: 243.566.632 cổ phiếu và (ii) phát hành 60.889.267 cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để trả cổ tức	- NQ ĐHĐCĐ số 445/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 17/06/2023; - NQ HĐQT số 718/2023/NQ-HĐQT ngày 31/07/2023; - NQ HĐQT số 205/2024/NQ-HĐQT ngày 25/03/2024; - Giấy chứng nhận chào	UBCKNN

						bán số 43/GCN-UBCK ngày 16/05/2024; - Báo cáo kết quả chào bán số 630/2024/CBTT; - Công văn về việc nhận được kết quả chào bán của UBCK số 4546/UBCK-QLKD ngày 22/07/2024; - Giấy CNĐKDN thay đổi lần thứ 12 ngày 26/07/2024; - Giấy phép điều chỉnh số 59/GPĐC-UBCK ngày 30/07/2024.	

(Nguồn: VNDIRECT)

(Nội dung chi tiết quá trình tăng vốn điều lệ được trình bày ở trang kế tiếp.

Phần còn lại của trang này được chủ ý bỏ trống.)

Chi tiết quá trình tăng vốn điều lệ

6.1 Tăng vốn điều lệ lần 1:

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 142/2007/VNDS ngày 11/05/2007, phương án tăng vốn điều lệ từ 50 tỷ đồng lên 300 tỷ đồng.

Đối tượng phát hành	Số lượng phát hành (Cổ phiếu)	Giá phát hành (đồng/cổ phiếu)
Cổ đông sáng lập (03)	2.500.000	10.000
Công ty Cổ phần Đầu tư I.P.A	22.500.000	12.222
Tổng cộng	**25.000.000**	

- Tỷ lệ phát hành thành công : 100%
- Tổng số tiền thu được : 299.995.000.000 đồng
- Vốn điều lệ tăng thêm : 250.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp của Công ty sau đợt phát hành : **300.000.000.000 đồng.**

6.2 Tăng vốn điều lệ lần 2:

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường số 187/2009/NQ ngày 02/11/2009, phương án tăng vốn điều lệ từ 300 tỷ đồng lên 450 tỷ đồng.

Đối tượng phát hành	Số lượng phát hành (Cổ phiếu)	Giá phát hành (đồng/cổ phiếu)
Cổ đông hiện hữu (Nhận cổ phiếu thưởng)	5.000.000	0
Cổ đông hiện hữu	5.000.000	10.000
Cán bộ công nhân viên	1.000.000	25.000
Nhà đầu tư chiến lược	4.000.000	30.000
Tổng cộng	**15.000.000**	

- Tỷ lệ phát hành thành công : 100%
- Tổng số tiền thu được : 195.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ tăng thêm : 150.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp của Công ty sau đợt phát hành : **450.000.000.000 đồng**

6.3 Tăng vốn điều lệ lần 3:

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 75/2010/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/03/2010, phương án tăng vốn điều lệ từ 450 tỷ đồng lên gần 1.000 tỷ đồng.

Đối tượng phát hành	Số lượng phát hành (Cổ phiếu)	Giá phát hành (đồng/cổ phiếu)
Cổ đông hiện hữu (Nhận cổ tức bằng cổ phiếu)	15.000.000	0
Cổ đông hiện hữu (chào bán)	39.999.000	10.000
Tổng cộng	**54.990.000**	

- Tỷ lệ phát hành thành công : 99,99%(*)
- Tổng số tiền thu được : 399.990.000.000 đồng
- Vốn điều lệ tăng thêm : 549.990.000.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp của Công ty sau đợt phát hành : **999.990.000.000 đồng.**

(*) Tỷ lệ phát hành thành công 99,99% do phát sinh cổ phiếu lẻ từ phát hành cho cổ đông hiện hữu (chào bán) với tỷ lệ 9:8 nên bị hủy bỏ.

6.4 Tăng vốn điều lệ lần 4:

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 133/2014/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2014, phương án tăng vốn điều lệ từ 999,99 tỷ đồng lên 1.549,98 tỷ đồng.

Đối tượng phát hành	Số lượng phát hành (Cổ phiếu)	Giá phát hành (đồng/cổ phiếu)
Cổ đông hiện hữu (Nhận cổ phiếu thưởng)	4.999.765	0
Cổ đông hiện hữu (chào bán)	49.999.400	10.000
Tổng cộng	**54.999.165**	

- Tỷ lệ phát hành thành công : 99,99%(*)
- Tổng số tiền thu được : 499.994.000.000 đồng
- Vốn điều lệ tăng thêm : 549.991.650.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp của Công ty sau đợt phát hành : **1.549.981.650.000 đồng.**

(*) Tỷ lệ phát hành thành công 99,99% do phát sinh cổ phiếu lẻ từ phát hành cho cổ đông hiện hữu (nhận cổ phiếu thưởng) tỷ lệ 20:1 và phát hành cho cổ đông hiện hữu (chào bán) tỷ lệ 2:1 nên bị hủy bỏ.

6.5 Tăng vốn điều lệ lần 5:

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 198/2017/NQ-ĐHĐCĐ, phương án tăng vốn điều lệ từ 1.549,98 tỷ đồng lên gần 2.204,302 tỷ đồng.

Đối tượng phát hành	Số lượng phát hành (Cổ phiếu)	Giá phát hành (đồng/cổ phiếu)
Cổ đông hiện hữu (Nhận cổ tức bằng cổ phiếu)	50.332.595	0
Cổ đông hiện hữu	15.099.778	10.000
Tổng cộng	**65.432.373**	

- Tỷ lệ phát hành thành công : 100%
- Tổng số tiền thu được : 503.325.950.000 đồng
- Vốn điều lệ tăng thêm : 654.323.730.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp của Công ty sau đợt phát hành : **2.204.301.690.000 đồng.**

6.6 Tăng vốn điều lệ lần 6:

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 161/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 18/03/2021, phương án tăng vốn điều lệ từ gần 2.204,302 tỷ đồng lên gần 4.349,447 tỷ đồng.

Đối tượng phát hành	Số lượng phát hành (Cổ phiếu)	Giá phát hành (đồng/cổ phiếu)
Cổ đông hiện hữu	213.897.735	14.500
Cổ đông hiện hữu (phân phối cho cổ đông hiện hữu số cổ phiếu không được phân phối hết)	613.783	18.500
Tổng cộng	**214.514.518**	

- Tỷ lệ phát hành thành công : 100%
- Tổng số tiền thu được : 3.112.927.643.000 đồng
- Vốn điều lệ tăng thêm : 2.145.145.180.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp của Công ty sau đợt phát hành : **4.349.446.870.000 đồng.**

6.7 Tăng vốn điều lệ lần 7:

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 752/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 6/12/2021, phương án tăng vốn điều lệ từ gần 4.349,447 tỷ đồng lên 12.178 tỷ đồng.

Đối tượng phát hành	Số lượng phát hành (Cổ phiếu)	Giá phát hành (đồng/cổ phiếu)
Cổ đông hiện hữu (phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu)	347.954.734	0
Cổ đông hiện hữu (chào bán)	433.449.633	10.000
Cổ đông hiện hữu (chào bán số cổ phiếu không được phân phối hết)	1.494.955	10.000
Tổng cộng	**782.899.322**	

- Tỷ lệ phát hành cho cổ đông hiện hữu thành công	:	100%
- Tỷ lệ phát hành cho cổ đông hiện hữu từ nguồn vốn chủ sở hữu thành công	:	99,99%(*)
- Tổng số tiền thu được	:	4.349.445.880.000 đồng
- Vốn điều lệ tăng thêm	:	7.828.993.220.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp của Công ty sau đợt phát hành	:	**12.178.440.090.000 đồng.**

(*) Tỷ lệ phát hành cho cổ đông hiện hữu từ nguồn vốn chủ sở hữu thành công 99,99% do tỷ lệ chào bán là 100:80 nên phát sinh cổ phiếu lẻ và bị hủy bỏ.

6.8 Tăng vốn điều lệ lần 8:

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 445/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 17/06/2023, phương án tăng vốn điều lệ từ 12.178,440 tỷ đồng lên 15.222,999 tỷ đồng.

Đối tượng phát hành	Số lượng phát hành (Cổ phiếu)	Giá phát hành (đồng/cổ phiếu)
Cổ đông hiện hữu (Nhận cổ tức bằng cổ phiếu)	60.889.267	0
Cổ đông hiện hữu	243.566.632	10.000
Tổng cộng	**304.455.899**	

- Tỷ lệ phát hành cho cổ đông hiện hữu thành công	:	99,999% (*)
- Tỷ lệ phát hành thành công trả cổ tức	:	99,995%(**)
- Tổng số tiền thu được	:	2.435.665.220.000 đồng
- Vốn điều lệ tăng thêm	:	3.044.558.990.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp của Công ty sau đợt phát hành	:	**15.222.999.080.000 đồng**

(*) Tỷ lệ phát hành cho cổ đông hiện hữu từ nguồn vốn chủ sở hữu thành công 99,999% do tỷ lệ thực hiện quyền là 5:1 nên phát sinh cổ phiếu lẻ và bị hủy bỏ.

(**) Tỷ lệ phát hành để trả cổ tức thành công 99,995% do tỷ lệ thực hiện quyền là 5% nên phát sinh cổ phiếu lẻ và bị hủy bỏ

- **Ý kiến của đơn vị kiểm toán đối với các đợt tăng vốn điều lệ nêu trên**: Không có.
- **Tổ chức phát hành không có đợt giảm vốn điều lệ nào**

7. Thông tin về chứng khoán đang lưu hành

7.1 Cổ phiếu phổ thông

Bảng 2. Cơ cấu cổ đông của Công ty tại ngày 05/11/2025

STT	Loại hình cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng sở hữu (cổ phiếu)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1.	**Cổ đông trong nước**	**90.189**	**1.341.779.896**	**88,14**
1.1	Cá nhân	90.070	908.114.910	59,65
1.2	Tổ chức (*)	119	433.664.986	28,49
2.	**Cổ đông nước ngoài**	**854**	**180.520.012**	**11,86**
2.1	Cá nhân	775	11.380.520	0,75
2.2	Tổ chức	79	169.139.492	11,11
3.	**Cổ phiếu quỹ**	**0**	**0**	**0**
	Tổng cộng (*)	**91.043**	**1.522.299.908**	**100**

(*): Bao gồm các tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ.

(Nguồn: Danh sách cổ đông của VNDIRECT cung cấp tại ngày 05/11/2025)

7.2 Cổ phiếu ưu đãi

Không có

7.3 Các loại chứng khoán khác

Tính đến thời điểm hiện tại, Tổ Chức Phát Hành đang có dư nợ trái phiếu riêng lẻ mã VND32501; trái phiếu ra công chúng mã VND125032 và VND125033 với thông tin tại mục 11. Các trái phiếu này chưa đến hạn thanh toán gốc, lãi trái phiếu.

8. Hoạt động kinh doanh

8.1 Đặc điểm hoạt động kinh doanh

Trên Báo cáo tài chính, doanh thu liên quan đến các hoạt động cung cấp dịch vụ đặc thù của Công ty chứng khoán nói chung, VNDIRECT nói riêng bao gồm các hoạt động chính như sau:

- Dịch vụ Môi giới và dịch vụ khách hàng: Môi giới chứng khoán , cho vay ký quỹ và ứng trước tiền bán của nhà đầu tư;
- Hoạt động tự doanh: Các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ;
- Hoạt động kinh doanh nguồn vốn: Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn
- Hoạt động kinh doanh khác: Bảo lãnh, đại lý phát hành chứng khoán; lưu ký chứng khoán; tư vấn tài chính, doanh thu từ hoạt động tài chính và doanh thu hoạt động khác.

8.1.1 Môi giới chứng khoán và dịch vụ khách hàng

a. Mảng khách hàng cá nhân

Trên hành trình kiến tạo Sức khỏe tài chính – Bảo an thịnh vượng – Phát triển bền vững, VNDIRECT mang đến cơ hội xây dựng tháp tài sản vững chắc cho khách hàng theo mô hình HWG (Health – Wealth – Growth). Hệ sinh thái sản phẩm đa dạng và đầy đủ của VNDIRECT đáp ứng mọi nhu cầu đầu tư trên thị trường tiền tệ, thị trường vốn, thị trường chứng khoán và thị trường bất động sản, giúp khách hàng đạt được mục tiêu tăng trưởng tài sản bền vững trong bối cảnh kinh tế số và hướng tới các giá trị kinh tế xanh.

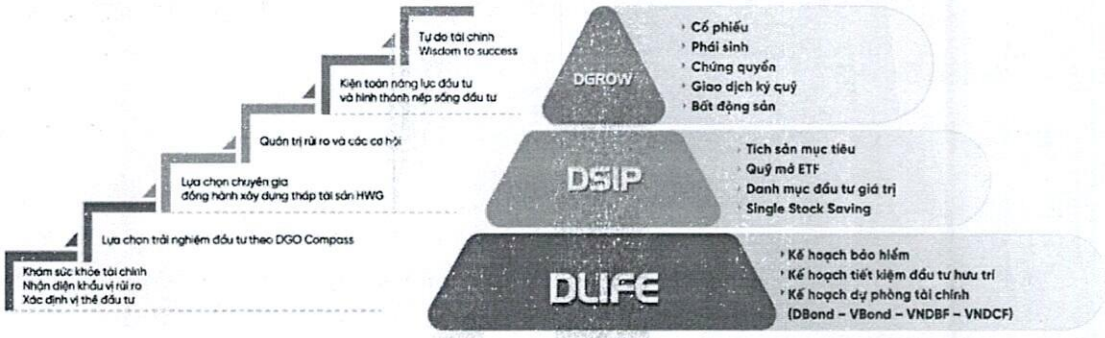

Tháp tài sản HWG của VNDIRECT được cấu trúc thành ba tầng, mỗi tầng mang một sứ mệnh riêng biệt trong hành trình kiến tạo tài sản toàn diện cho khách hàng. Tính đến tháng 9 năm 2025, số lượng khách hàng cá nhân sử dụng sản phẩm của VNDIRECT đạt

mức 187.396 khách hàng, NAV trung bình khách hàng tăng lên 214.647 tỷ đồng, tăng 19% so với cuối năm 2024. Cụ thể:

Tầng tháp tài sản Tài chính an sinh - Heath (DLIFE) có NAV trung bình lớn thứ 2 trong 3 tầng tháp, đạt 7.103 tỷ đồng trong 9 tháng 2025, với số lượng khách hàng ở mức 4.657 khách hàng. Tầng DLIFE đóng vai trò là nền tảng vững chắc, tập trung xây dựng sức khỏe tài chính cho khách hàng. Đây là danh mục sản phẩm đầu tư được thiết kế đặc biệt để đáp ứng các mục tiêu tài chính an sinh, bao gồm một loạt các giải pháp như bảo hiểm, kế hoạch hưu trí, kế hoạch tài chính cho các mục tiêu trọng yếu trong cuộc sống. DLIFE không chỉ dành riêng cho khách hàng cá nhân mà còn mở rộng ra các doanh nghiệp, mang đến những lợi ích thiết thực cho người lao động. Điểm nổi bật của tầng DLIFE là sự kết hợp hài hòa giữa các giải pháp bảo hiểm và các loại tài sản có tính thanh khoản cao, tạo nên một danh mục tài sản phòng vệ hiệu quả, giúp khách hàng được bảo vệ toàn diện trước những rủi ro tài chính không lường trước, từ đó có thể an tâm và vững bước hơn trên hành trình kiến tạo những danh mục tài sản với tiềm năng tăng trưởng giá trị cao hơn trong tương lai.

Tầng tháp tài sản Đầu tư tích sản mục tiêu - Wealth (DSIP) có số lượng khách hàng sau 9 tháng 2025 đạt 8.105 khách hàng với NAV trung bình là 1.737 tỷ đồng. Tầng DSIP được thiết kế để đáp ứng nhu cầu bảo an gia sản và hướng tới sự tăng trưởng tài sản một cách bền vững cho khách hàng. Danh mục sản phẩm của tầng DSIP đặc biệt phù hợp với những nhà đầu tư mong muốn xây dựng nguồn thu nhập ổn định và thực hiện tích lũy tài sản trong dài hạn. Đồng thời, DSIP cũng mở ra cơ hội gia tăng lợi nhuận hấp dẫn hơn so với mức lợi nhuận trung bình của thị trường trong quá trình tích lũy. Để đạt được điều này, chiến lược đầu tư của DSIP tập trung vào việc phân bổ tài sản một cách linh hoạt và hiệu quả, kết hợp giữa các công cụ lãi suất trên thị trường tiền tệ và các công cụ đầu tư trên thị trường vốn. Tỷ lệ phân bổ này được điều chỉnh một cách khoa học, phù hợp với mục tiêu tăng trưởng của khách hàng trong từng giai đoạn, từ ngắn hạn, trung hạn đến dài hạn.

Tầng tháp tài sản Đầu tư tăng trưởng - Growth (DGROW) là tầng có NAV trung bình khách hàng cao nhất với tỷ trọng 96%, trong đó số lượng khách hàng đạt 174.634 khách hàng, NAV trung bình đạt 205.807 tỷ đồng. Đây là tầng dành riêng cho những nhà đầu tư đã kiện toàn năng lực đầu tư, hình thành nếp sống đầu tư và mong muốn chinh phục những đỉnh cao mới trên hành trình tài chính. DGROW là sự kết hợp tinh tế giữa các gói sản phẩm dịch vụ giao dịch chứng khoán chuyên nghiệp và các gói sản phẩm đòn bẩy tài chính hiệu quả, mang đến một loạt các công cụ đầu tư đa dạng như cổ phiếu, phái sinh, chứng quyền, giao dịch ký quỹ và cả cơ hội đầu tư vào bất động sản. Tầng DGROW đặc biệt phù hợp với những nhà đầu tư đã tích lũy được năng lực tài chính vững vàng, năng lực đầu tư bài bản, cùng kiến thức và kỹ năng giao dịch chuyên sâu. Thông qua việc quản trị rủi ro hiệu quả và nắm bắt các cơ hội thị trường, DGROW giúp khách hàng xây dựng

năng lực phòng vệ các rủi ro tài chính đồng thời tích lũy danh mục tài sản một cách tối ưu, hướng tới mục tiêu tăng trưởng bền vững và đạt được tự do tài chính.

b. Mảng khách hàng doanh nghiệp

Năm 2024, thị trường vốn Việt Nam chứng kiến những biến động đa chiều, với cả cơ hội và thách thức đan xen. Trong bối cảnh đó, VNDIRECT tiếp tục khẳng định vai trò là một định chế tài chính chuẩn mực và đáng tin cậy, luôn thấu hiểu, đồng hành cùng khách hàng vượt qua khó khăn và vươn tới những mục tiêu lớn. Những tín hiệu tích cực từ kinh tế vĩ mô – như tăng trưởng khởi sắc, lạm phát được kiểm soát và lãi suất duy trì ở mức thấp – đã tạo tiền đề cho tâm lý thị trường dần hồi phục. Tuy nhiên, các yếu tố bất ổn về địa chính trị, biến động kinh tế toàn cầu và những rào cản về chính sách vẫn khiến quá trình huy động vốn của doanh nghiệp gặp nhiều thách thức. Thị trường cổ phiếu ghi nhận đà tăng về chỉ số và thanh khoản, nhưng hoạt động phát hành vốn cổ phần vẫn chưa thực sự sôi động. Số lượng giao dịch năm 2024 không có sự thay đổi so với 2023, trong khi tổng giá trị phát hành vẫn tiếp tục xu hướng giảm (giảm 10% so với 2023), dù tốc độ giảm đã chậm lại trong những năm gần đây. Điều này cho thấy, khả năng tiếp cận vốn cổ phần của doanh nghiệp vẫn còn nhiều hạn chế, khiến phần lớn phải dựa vào kênh tín dụng và trái phiếu doanh nghiệp để tái cơ cấu tài chính và mở rộng hoạt động kinh doanh.

Một trong những điểm nhấn quan trọng của thị trường vốn năm 2024 là sự phục hồi mạnh mẽ của trái phiếu doanh nghiệp. Tổng giá trị phát hành đạt 466 nghìn tỷ đồng, tăng trưởng 39% so với cùng kỳ năm trước, đồng thời thanh khoản thị trường thứ cấp có bước nhảy vọt (giá trị giao dịch trung bình hàng ngày tăng lên 6 nghìn tỷ đồng từ mức 2,3 nghìn tỷ năm 2023) phản ánh tâm lý thị trường đã ổn định hơn sau giai đoạn khó khăn và đối mặt với nhiều rủi ro thanh khoản trước đó. Lãi suất duy trì ở mức hợp lý, cùng với những cải thiện về tính minh bạch và hoạt động xếp hạng tín nhiệm, đã góp phần thu hút dòng vốn đầu tư quay trở lại. Tuy nhiên, dòng vốn vẫn tập trung chủ yếu vào nhóm tổ chức phát hành truyền thống là các tổ chức tín dụng, chiếm tới 65% tổng giá trị phát hành và ghi nhận mức tăng trưởng trên 50% so với cùng kỳ. Trong khi đó, nhóm doanh nghiệp phi ngân hàng chỉ có mức tăng khiêm tốn, với các thương vụ tập trung vào một số ngành quen thuộc. Điều này đặt ra thách thức lớn cho các doanh nghiệp cần vốn trong lĩnh vực then chốt khác như bất động sản, năng lượng, hạ tầng, sản xuất, khi muốn huy động vốn ngoài kênh tín dụng ngân hàng.

Nhận diện được những rủi ro trên thị trường, VNDIRECT lựa chọn chiến lược mở rộng một cách bền vững với đối tượng khách hàng doanh nghiệp, đặt trọng tâm ở sản phẩm tư vấn và dịch vụ đại lý cho hoạt động phát hành trái phiếu. Giá trị trái phiếu VNDIRECT tư vấn phát hành năm 2024 tăng 53% so với cùng kỳ, giúp công ty giữ vững thị phần trong top 3 và vượt lên đứng đầu trong mảng tư vấn phát hành trái phiếu cho các ngân hàng thương mại.

Bên cạnh đó, VNDIRECT tiếp tục đồng hành cùng khách hàng, tiên phong trong lĩnh vực tư vấn trái phiếu xanh, trái phiếu xã hội và trái phiếu bền vững (gọi chung là trái phiếu GSS), không chỉ bắt kịp với xu hướng tài chính bền vững toàn cầu mà còn góp phần đa dạng hóa các giải pháp huy động vốn cho doanh nghiệp. Trong năm 2024, công ty đã tư vấn thành công 2 thương vụ trái phiếu GSS với tổng giá trị 3.450 tỷ đồng, chiếm hơn 30% giá trị trái phiếu GSS phát hành trên toàn thị trường trong kỳ.

Đối với nhóm sản phẩm phục vụ nhu cầu đầu tư, tối ưu hóa nguồn vốn của doanh nghiệp, quy mô khách hàng tiếp tục ghi nhận tăng trưởng với số lượng tài khoản khách hàng quản lý tăng 17% và giá trị đầu tư (NAV) trung bình vào các sản phẩm trong tháp tài sản của VNDIRECT tăng 2% lên trên 32.000 tỷ đồng. Xu hướng chủ đạo năm 2024 là sự thay đổi về khẩu vị rủi ro khi các khách hàng doanh nghiệp phân bổ lại tỷ trọng tài sản sang sản phẩm cổ phiếu, vốn có tiềm năng lợi nhuận và rủi ro cao hơn so với các sản phẩm thu nhập cố định hoặc sản phẩm tiền. Điều này cũng phản ánh sự hồi phục về niềm tin của nhà đầu tư trên thị trường. Nhờ đó, doanh thu từ khách hàng doanh nghiệp với các sản phẩm này ước tính tăng trưởng 34% so với cùng kỳ.

Cập nhật kết quả kinh doanh tính đến 30/09/2025, thị trường vốn nợ (DCM) bên cạnh các sản phẩm truyền thống, VNDIRECT đã triển khai tư vấn trái phiếu chuyển đổi và đang mở rộng phạm vi tư vấn cho các giao dịch phức tạp hơn như (i) trái phiếu có bảo lãnh thanh toán; (ii) tái cấu trúc nợ dài hạn cho các dự án. Về thị trường vốn cổ phần (ECM), số lượng hợp đồng ký kết với khách hàng trong 9 tháng 2025 tiếp tục tăng so với năm 2024, đồng thời đóng gói sản phẩm Dịch vụ tư vấn quan hệ cổ đông (IR services), trở thành điểm chạm mới với khách hàng doanh nghiệp niêm yết. VNDIRECT cũng duy trì top 2 thị phần tư vấn trái phiếu trong 9 tháng 2025, cụ thể thị phần tư vấn phát hành trái phiếu toàn hàng tăng từ 15% lên 18%, riêng thị phần tư vấn phát hành trái phiếu tổ chức tài chính đạt 23%.

Năm 2025 VNDIRECT cũng ghi nhận những kết quả tích cực từ nhóm khách hàng tổ chức với việc tái kích hoạt 2 khách hàng tổ chức lớn là VinaCapital và Truck Capital, mở rộng kết nối với các ngân hàng lưu ký để triển khai chính sách và sản phẩm mới. Bên cạnh đó, VNDIRECT cũng tích cực tham gia các chương trình xúc tiến thương mại và mở rộng nhóm khách hàng. Qua đó, kết quả 9 tháng đầu năm 2025 ghi nhận tăng trưởng ấn tượng từ giá trị giao dịch và doanh thu phí của nhóm khách hàng tổ chức.

c. Mảng khách hàng định chế tài chính

VNDIRECT, với vị thế và uy tín vững vàng trong ngành chứng khoán, đã chứng tỏ được năng lực trong việc duy trì và phát triển mối quan hệ với các định chế tài chính trong và ngoài nước, từ đó tiếp cận với dòng vốn ổn định với chi phí tốt cho hoạt động kinh doanh của công ty. Những con số ấn tượng về hạn mức tín dụng của công ty, lên đến gần 50.000

tỷ đồng đến hết năm 2024, với hạn mức tín chấp hơn 11.000 tỷ đồng phản ánh rõ rệt sự tin tưởng mà VNDIRECT nhận được từ các tổ chức tài chính lớn.

Trong bối cảnh thị trường trái phiếu có nhiều dấu hiệu phục hồi vượt qua giai đoạn tái cấu trúc và chuẩn hóa thị trường, đóng vai trò là một trong những nhà tạo lập thị trường uy tín, với mục tiêu kiến tạo và thúc đẩy sự phát triển của thị trường tiền tệ - trái phiếu, VNDIRECT đã không ngừng gia tăng vị thế, tạo lập được quan hệ đối tác giao dịch giấy tờ có giá với hơn 100 định chế tài chính trên tinh thần tạo giá trị bền vững, liên tục nghiên cứu và phát triển sản phẩm giao dịch nhằm kết nối nhu cầu và đẩy mạnh thanh khoản của thị trường.

Bên cạnh đó, trong năm 2024 VNDIRECT tiếp tục được các định chế tài chính lựa chọn là đơn vị tư vấn phát hành trái phiếu, đạt thị phần top 2 trên thị trường vốn nợ với tổng giá trị phát hành đạt 67.500 tỷ đồng. Tận dụng lợi thế về giá của nguồn vốn trong nước ổn định và thấp hơn so với quốc tế, các cơ hội giao dịch, phát triển dịch vụ tư vấn phát hành trên thị trường trái phiếu, Công ty đã ưu tiên đẩy mạnh hợp tác với các ngân hàng quốc doanh và các ngân hàng lớn trong nước, từ đó nâng cấp mối quan hệ hợp tác lên tầm chiến lược toàn diện, góp phần tối ưu hóa nguồn lực và mở rộng cơ hội phát triển bền vững.

Công ty tiếp tục duy trì mối quan hệ chặt chẽ với các định chế tài chính nước ngoài nhằm đa dạng hóa các nguồn vốn huy động, khai thác các cơ hội giao dịch vốn và kết hợp cung cấp các sản phẩm dịch vụ, chuẩn bị sẵn sàng để hợp tác phát triển trong giai đoạn sắp tới.

Tính đến 30/09/2025, trong bối cảnh thị trường tiền tệ liên tục biến động thì VNDIRECT tiếp tục duy trì tổng hạn mức tín dụng ở mức cao khoảng 50 nghìn tỷ đồng. Về hạn mức tín chấp, với kết quả kinh Lợi nhuận trước thuế lũy kế 9 tháng 2025 đạt 92% kế hoạch kinh doanh thì VNDIRECT vẫn nhận được sự tín nhiệm từ các tổ chức tài chính lớn, hạn mức tín chấp tiếp tục đạt hơn 11 nghìn tỷ đồng.

8.1.2 Hoạt động tự doanh và kinh doanh nguồn vốn

Mở rộng năng lực huy động nguồn vốn trong điều kiện thị trường khó khăn

Năm 2024, để đáp ứng nhu cầu về nguồn vốn, bổ sung vốn và chuẩn bị sẵn sàng đón làn sóng tăng trưởng mới khi thị trường chứng khoán Việt Nam chờ được nâng hạng, VNDIRECT đã hoàn tất việc phát hành cổ phiếu trả cổ tức và chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, thành công nâng vốn điều lệ từ 12.178 tỷ đồng lên 15.223 tỷ đồng.

Năm 2025, kinh tế Việt Nam tăng trưởng nhờ các biện pháp hỗ trợ tăng trưởng của Chính phủ và chính sách tiền tệ linh hoạt của NHNN, với những thay đổi về chính sách và lãi suất thì VNDIRECT vẫn duy trì uy tín trong ngành chứng khoán, đạt hạn mức tín dụng gần 50.000 tỷ đồng, trong đó hạn mức tín chấp hơn 11.000 tỷ đồng.

Chuyển dịch cơ cấu và phân bổ tài sản bền vững theo mô hình tháp tài sản

Từ năm 2023 đến nay, VNDIRECT đã dần tăng tỷ trọng trái phiếu chính phủ và trái phiếu của các tổ chức tín dụng (chủ yếu do nhóm ngân hàng TMCP có vốn nhà nước phát hành), và giảm quy mô trái phiếu doanh nghiệp. Năm 2025, trong bối cảnh lãi suất thị trường giảm, VNDIRECT với mục tiêu đảm bảo thanh khoản đồng thời tối ưu hiệu quả hoạt động đã chủ động gia tăng tài sản thanh khoản cao thông qua mở rộng danh mục trái phiếu tổ chức tín dụng. Việc triển khai hành động kinh doanh này giúp VNDIRECT cải thiện lợi nhuận trong môi trường lãi suất giảm, đồng thời kiểm soát tốt rủi ro tín dụng và thanh khoản của danh mục tài sản tài chính tổng thể.

Với danh mục đầu tư cổ phiếu và chứng chỉ quỹ, Công ty thực hiện tái cơ cấu danh mục đầu tư cổ phiếu với mục tiêu xây dựng lại nền tảng về nguyên tắc tiếp cận đầu tư cũng như giảm thiểu rủi ro trong bối cảnh thị trường có nhiều biến động khó lường do ảnh hưởng từ các yếu tố bên ngoài. Với hoạt động đầu tư cổ phiếu chiến lược của Công ty là đầu tư cổ phiếu dài hạn, tập trung vào các doanh nghiệp có đặc điểm ngành, nghề kinh doanh hưởng lợi từ sự phát triển bền vững của nền kinh tế Việt Nam, có lợi thế cạnh tranh, được quản lý minh bạch và có chiết khấu hấp dẫn so với khách hàng tiềm năng.

Về hoạt động đầu tư, VNDIRECT vẫn tiếp tục chiến lược tích sản qua các hoạt động đầu tư công ty và góp vốn để xây dựng các nền tảng phát hành và quản lý chứng chỉ quỹ. Các khoản lớn trên danh mục đầu tư của Công ty tại ngày 30/09/2025 gồm:

Công ty	Giá gốc đầu tư (đồng)
Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm bưu điện (PTI)	836.115.332.000
Quỹ đầu tư trái phiếu VND (VNDBF)	105.200.000.000
Quỹ đầu tư chủ động VND (VNDAF)	50.500.000.000

(Nguồn: BCTC Quý III/2025 của VNDIRECT)

Tính đến 30/09/2025, giá trị hợp lý của các khoản đầu tư vào quỹ đầu tư đều cao hơn so với giá gốc đầu tư ban đầu.

8.1.3 Tính thời vụ của hoạt động sản xuất kinh doanh

Với đặc thù của thị trường chứng khoán, hoạt động kinh doanh của Công ty không có tính thời vụ. Nhiều yếu tố ảnh hưởng đến thị trường chứng khoán và theo đó tác động đến hoạt động của Công ty như các yếu tố kinh tế vĩ mô trong nước và quốc tế, tình hình chính trị - xã hội, chính sách tài khóa và tiền tệ của Chính phủ, kết quả hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp, tâm lý nhà đầu tư….

8.1.4 Cơ cấu doanh thu

Bảng 3. Cơ cấu doanh thu hoạt động kinh doanh của Công ty

Đơn vị tính: Triệu đồng, %

TT	Hoạt động	Năm 2023		Năm 2024		Kỳ 06 tháng đầu năm 2025		Kỳ 09 tháng năm 2025	
		Giá trị	%/ DTT	Giá trị	% DTT	Giá trị	% DTT	Giá trị	% DTT
1	***Doanh thu Môi giới và dịch vụ khách hàng***	***2.021.116***	***31%***	***1.974.719***	***36%***	***952.162***	***32%***	***1.727.478***	***33%***
1.1	Môi giới chứng khoán	867.030	13%	719.864	13%	353.463	12%	740.923	14%
1.2	Lãi từ các khoản cho vay và phải thu	1.154.086	18%	1.254.855	23%	598.699	20%	986.555	19%
2	***Doanh thu Hoạt động Tự doanh***	***3.803.177***	***57%***	***2.758.053***	***52%***	***1.597.649***	***53%***	***2.864.460***	***55%***
2.1	Lãi từ các TSTC ghi nhận thông qua lãi/lỗ	3.803.177	57%	2.758.053	52%	1.597.649	53%	2.864.460	55%
3	***Doanh thu hoạt động kinh doanh nguồn vốn***	***505.990***	***8%***	***421.442***	***8%***	***231.243***	***8%***	***403.462***	***8%***
3.1	Lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	505.990	8%	421.442	8%	231.243	8%	403.462	8%
4	***Doanh thu bộ phận khác***	***271.879***	***4%***	***194.698***	***4%***	***227.910***	***7%***	***231.011***	***4%***
4.1	Bảo lãnh, đại	107.575	2%	53.975	1%	35.955	1%	36.420	1%

	lý phát hành chứng khoán								
4.2	Lưu ký chứng khoán	92.478	1%	88.975	2%	49.675	2%	55.493	1%
4.3	Tư vấn tài chính	10.589	0%	11.949	0%	110.273	4%	119.950	2%
4.4	Doanh thu từ hoạt động tài chính	40.740	1%	23.968	1%	10.496	0%	13.697	0%
4.5	Thu nhập hoạt động khác	20.497	0%	15.831	0%	21.511	0%	5.451	0%
	Tổng doanh thu	**6.602.162**	**100%**	**5.348.912**	**100%**	**3.008.964**	**100%**	**5.226.411**	**100%**

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2023, 2024, BCTC soát xét bán niên năm 2025 và BCTC Quý III/2025 của VNDIRECT)

8.1.5 Cơ cấu Lợi nhuận

Bảng 4. Cơ cấu Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh của Công ty

Đơn vị tính: Triệu đồng

Hoạt động	Năm 2023		Năm 2024		Kỳ 06 tháng năm 2025		Kỳ 09 tháng năm 2025	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
Môi giới và dịch vụ khách hàng	884.802	36%	1.131.711	54%	254.414	26%	633.393	30%
Tự doanh	1.125.608	45%	742.802	36%	426.410	44%	1.117.437	52%
Kinh doanh nguồn vốn	353.343	14%	333.549	16%	179.126	19%	319.923	15%
Các bộ phận khác	118.589	5%	(119.738)	(6%)	106.336	11%	60.769	3%
Tổng lợi nhuận trước thuế	**2.482.342**	**100%**	**2.088.324**	**100%**	**966.286**	**100%**	**2.131.522**	**100%**

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2023, 2024, BCTC soát xét bán niên 2025 và BCTC Quý III/2025 của VNDIRECT)

Lợi nhuận trước thuế của Công ty tính đến hết Quý 3/2025 đạt hơn 2.131 tỷ đồng, hoàn thành 93% kế hoạch lợi nhuận trước thuế đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua.

8.2 Tài sản

Bảng 5. Tài sản của Công ty

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2023		31/12/2024		30/06/2025		30/09/2025	
		Nguyên giá	Giá trị còn lại	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Nguyên giá	Giá trị còn lại
I.	**Tài sản cố định hữu hình**	**193.971**	**52.527**	**205.271**	**40.960**	**220.134**	**36.833**	**205.026**	**27.092**
1.	Nhà cửa, vật kiến trúc	22.312	1.397	22.312	200	22.312	-	22.312	-
2.	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	6.460	5.441	6.460	4.795	11.570	9.412	11.570	9.132
3.	Thiết bị, dụng cụ quản lý	165.199	45.689	176.499	35.965	186.252	27.421	171.144	17.960
II.	**Tài sản cố định vô hình**	**164.680**	**53.507**	**182.798**	**43.129**	**195.078**	**41.501**	**201.387**	**39.766**
1.	Phần mềm máy tính	164.680	53.507	182.798	43.129	195.078	41.501	201.387	39.766
III.	**Tài sản cố định thuê tài chính**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**
IV.	**Bất động sản đầu tư**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**
	Tổng cộng	358.651	106.034	388.069	84.089	415.212	78.334	406.413	66.858

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2023, 2024, BCTC soát xét bán niên 2025 và BCTC Quý III/2025 của VNDIRECT)

8.3 Thị trường hoạt động

Hiện nay, VNDIRECT chỉ hoạt động tại thị trường Việt Nam. Toàn bộ doanh thu và lợi nhuận của Công ty được tạo ra trong lãnh thổ Việt Nam.

Công ty hiện có trụ sở chính tại số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Phường Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội và các chi nhánh, phòng giao dịch tại nhiều tỉnh thành trong cả nước như đã đề cập tại phần Cơ cấu Quản trị và Bộ máy quản lý của Công ty.

8.4 Các hợp đồng lớn

(Danh sách các hợp đồng lớn của Công ty được trình bày ở trang sau. Phần còn lại của trang này được chủ ý để trống)

Bảng 6. Danh sách các Hợp đồng lớn đã ký kết từ 2023- Quý IV/2025

Tên hợp đồng	Giá trị hợp đồng (VND)	Thời điểm ký kết	Thời gian thực hiện	Tình trạng hợp đồng	Đối tác tham gia	Nội dung	Các điều khoản quan trọng
Hợp đồng mua bán Giấy tờ có giá niêm yết	1.500.128.700.000	2025	2025	Đã thực hiện	VIB	Mua Trái phiếu Chính Phủ	Không có
Hợp đồng mua bán Trái Phiếu	1.110.292.500.000	2025	2025	Đã thực hiện	MBB	Mua Trái phiếu Chính Phủ	Không có
Hợp đồng mua bán Trái phiếu niêm yết	782.388.000.000	2025	2025	Đã thực hiện	HDB	Mua Trái phiếu Chính Phủ	Không có
Hợp đồng mua bán Giấy tờ có giá niêm yết	1.001.880.000.000	2025	2025	Đã thực hiện	VIB	Mua Trái phiếu Chính Phủ	Không có
Hợp đồng cho vay hạn mức	5.000.000.000.000	2025	2025	Đã thực hiện	VTB – CN Đống Đa	Hợp đồng cho vay hạn mức kinh doanh TPCP (bao gồm giải ngân bù đắp chi phí mua TPCP phát sinh trong thời hạn 15 ngày làm việc)	Không có

(Nguồn: VNDIRECT)

8.5 Vị thế của tổ chức đăng ký niêm yết trong ngành

8.5.1 Vị Thế Của Công Ty So Với Các Doanh Nghiệp Khác Trong Cùng Ngành

a. Vị thế của Tổ Chức Phát Hành trong lĩnh vực dịch vụ thị trường vốn

09 tháng đầu năm 2025, giá trị phát hành trái phiếu doanh nghiệp toàn thị trường đạt 388 nghìn tỷ đồng. Giá trị phát hành năm 2025 tiếp tục tập trung nhiều ở nhóm trái phiếu do ngân hàng phát hành, chiếm 72,51% tổng giá trị phát hành của 09 tháng đầu năm.

Hình 5. Quy mô phát hành trái phiếu theo ngành nghề trong giai đoạn 2020 – 09 tháng đầu năm 2025 (nghìn tỷ đồng)

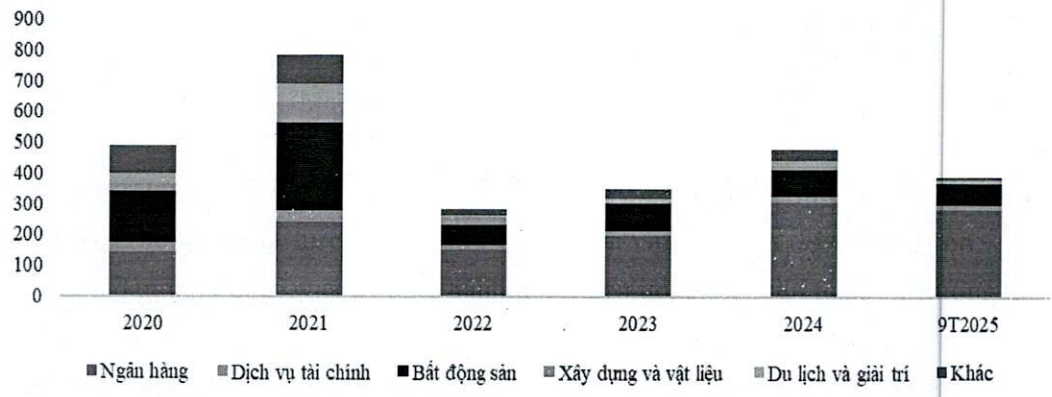

(Nguồn: VNDIRECT tổng hợp)

Với bối cảnh đó, VNDIRECT tiếp tục tập trung khai thác vào nhóm tổ chức phát hành là các Ngân hàng Thương mại với mục đích nhằm: 1) Gia tăng nhận diện thương hiệu trên thị trường vốn; 2) Gia tăng doanh thu trong bối cảnh trái phiếu doanh nghiệp phi tài chính cần thêm thời gian hồi phục.

Tổng kết 9 tháng đầu năm 2025 với số liệu thống kê từ Hiệp hội Thị trường Trái phiếu Việt Nam (VBMA), thị phần tư vấn phát hành trái phiếu doanh nghiệp của VNDIRECT đạt 17,7% tổng giá trị phát hành toàn thị trường, giữ vị trí top 02 thị phần toàn ngành. Riêng với trái phiếu do ngân hàng thương mại phát hành, giá trị tư vấn phát hành của VNDIRECT đạt 23,2% tổng giá trị phát hành, đạt vị trí top 01 thị phần toàn ngành.

Hình 6. Thị phần trong lĩnh vực tư vấn phát hành trái phiếu doanh nghiệp của VNDIRECT (nghìn tỷ đồng)

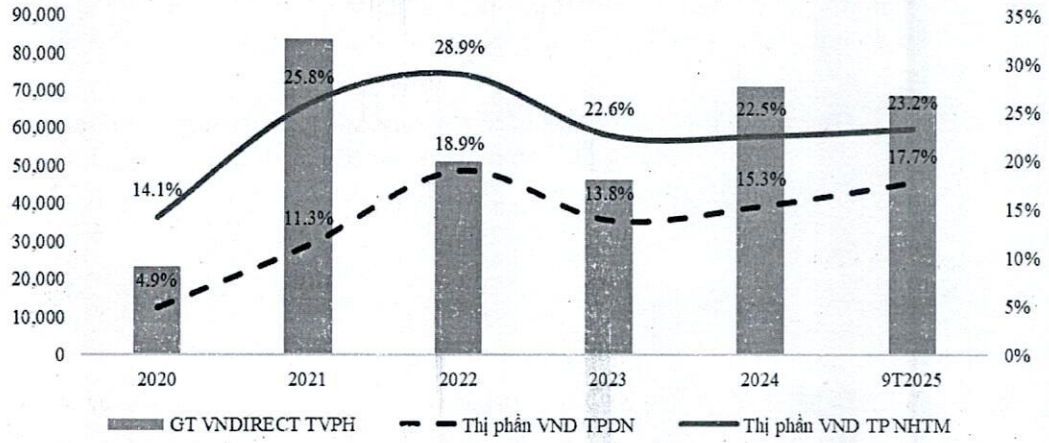

(Nguồn: VNDIRECT tổng hợp)

b. Vị thế của Tổ Chức Phát Hành trong lĩnh vực dịch vụ chứng khoán

Tổng kết 09 tháng đầu năm 2025, với số liệu thống kê từ HSX và HNX, VNDIRECT tiếp tục là một trong những Công ty chứng khoán có thị phần môi giới lớn nhất ngành. Bị ảnh hưởng từ sự kiện bất khả kháng (sự kiện tin tặc tấn công vào tháng 03/2024), thị phần môi giới của VNDIRECT ghi nhận suy giảm so với các năm trước. Dựa trên nền tảng nguồn lực vững chắc mà công ty đã xây dựng trong nhiều năm qua và các kế hoạch kinh doanh đặt ra, VNDIRECT tự tin về khả năng lấy lại niềm tin của nhà đầu tư và giành lại thị phần từ tay các đối thủ cùng ngành trong tương lai gần.

Top 10 CTCK có thị phần môi giới cổ phiếu lớn nhất trên HSX Quý 3 năm 2025

STT	Tên thành viên	Thị phần
1	Công ty Cổ phần Chứng khoán VPS	17,05%
2	Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI	11,82%
3	Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương	7,75%
4	Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap	6,43%
5	Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh	6,25%
6	Công ty Cổ phần Chứng khoán MB	5,61%
7	**Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT**	**5,42%**
8	Công ty Cổ phần Chứng khoán Mirae Asset (Việt Nam)	2,97%
9	Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại Thương Việt Nam	2,88%
10	Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam	2,87%

(Nguồn: HSX, VNDIRECT tổng hợp)

Top 10 CTCK có thị phần môi giới cổ phiếu lớn nhất trên HNX Quý 3 năm 2025

STT	Tên thành viên	Thị phần
1	Công ty Cổ phần Chứng khoán VPS	20,70%
2	Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương	8,76%
3	Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI	8,53%
4	**Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT**	**8,52%**
5	Công ty Cổ phần Chứng khoán MB	6,40%
6	Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE	4,63%
7	Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	3,08%
8	Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT	2,87%
9	Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh	2,86%
10	Công ty Cổ phần Chứng khoán VPBank	2,65%

(Nguồn: HSX, VNDIRECT tổng hợp)

Top 10 CTCK có thị phần môi giới cổ phiếu lớn nhất trên Upcom Quý 3 năm 2025

STT	Tên thành viên	Thị phần
1	Công ty Cổ phần Chứng khoán VPS	17,58%
2	Công ty cổ phần Chứng khoán Vpbank	13,47%
3	Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương	7,40%
4	Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI	7,35%
5	**Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDirect**	**5,78%**
6	Công ty Cổ phần Chứng khoán MB	5,24%
7	Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam	3,67%
8	Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT	3,45%
9	Công ty cổ phần chứng khoán Vietcap	3,39%
10	Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh	2,90%

(Nguồn: HSX, VNDIRECT tổng hợp)

Top 10 CTCK có thị phần lớn nhất trên thị trường phái sinh Quý 3 năm 2025

STT	Tên thành viên	Thị phần
1	Công ty Cổ phần Chứng khoán VPS	36,14%
2	Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE	23,67%
3	Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh	7,86%
4	Công ty Cổ phần Chứng Khoán Kỹ Thương	6,11%
5	Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI	4,60%
6	Công ty Cổ phần Chứng khoán MB	4,06%
7	**Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT**	**3,71%**
8	Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT	2,60%
9	Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng	2,18%
10	Công ty Cổ phần Chứng khoán VPBank	2,09%

(Nguồn: HNX, VNDIRECT tổng hợp)

Với mảng cho vay ký quỹ, tính theo số dư các khoản cho vay tại 30/09/2025 trên Báo cáo tài chính các công ty chứng khoán, VNDIRECT chiếm 3,9% thị phần và đứng vị trí thứ 10 công ty chứng khoán có quy mô cho vay ký quỹ lớn nhất toàn ngành.

Hình 7. Top 15 CTCK có thị phần cho vay ký quỹ lớn nhất tính theo dư nợ tại 30/09/2025

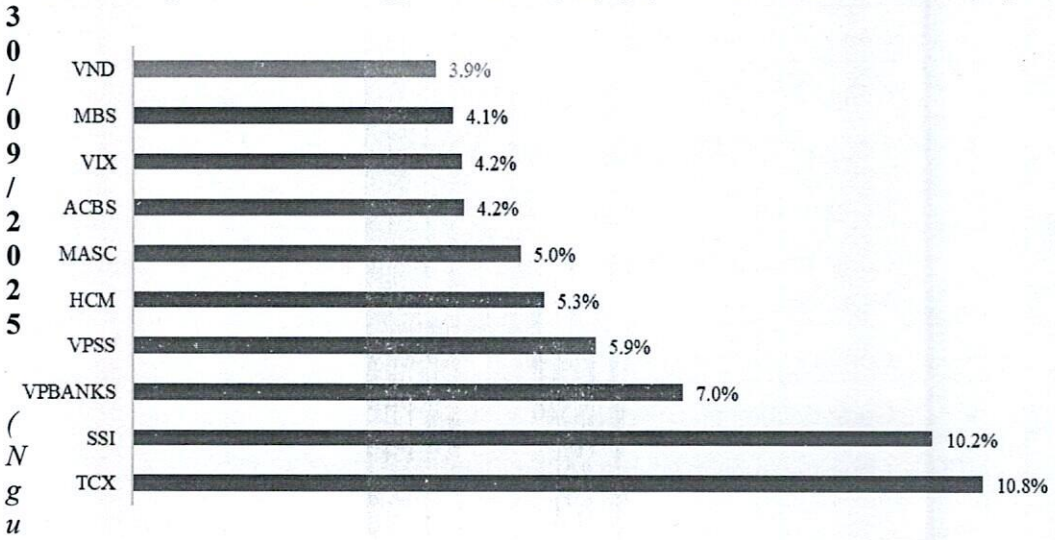

(Nguồn: FiinPro-X, VNDIRECT tổng hợp)

c. Vị thế của Tổ Chức Phát Hành so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành về kết quả kinh doanh

Trong ba quý đầu năm 2025 trong bối cảnh kinh doanh có nhiều yếu tố bất định trước các biến động kinh tế, rủi ro địa chính trị, VNDIRECT ghi nhận doanh thu hoạt động đạt 5.213 tỷ đồng, tăng mạnh 26,7% so với cùng kỳ năm 2024. Lợi nhuận ròng 9 tháng đầu năm 2025 ghi nhận ở mức 1.680 tỷ đồng, tăng mạnh gần 14,5% so với cùng kỳ năm trước. 9 tháng đầu năm 2025 ghi nhận kết quả kinh doanh tăng mạnh so với cùng kỳ năm 2024, VNDIRECT khẳng định vị thế khi là công ty chứng khoán có mức doanh thu hoạt động và lợi nhuận sau thuế lớn thứ 6 toàn ngành.

Hình 8. Top 10 CTCK có doanh thu hoạt động và lợi nhuận ròng lớn nhất ngành trong 09 tháng năm 2025 (tỷ đồng)

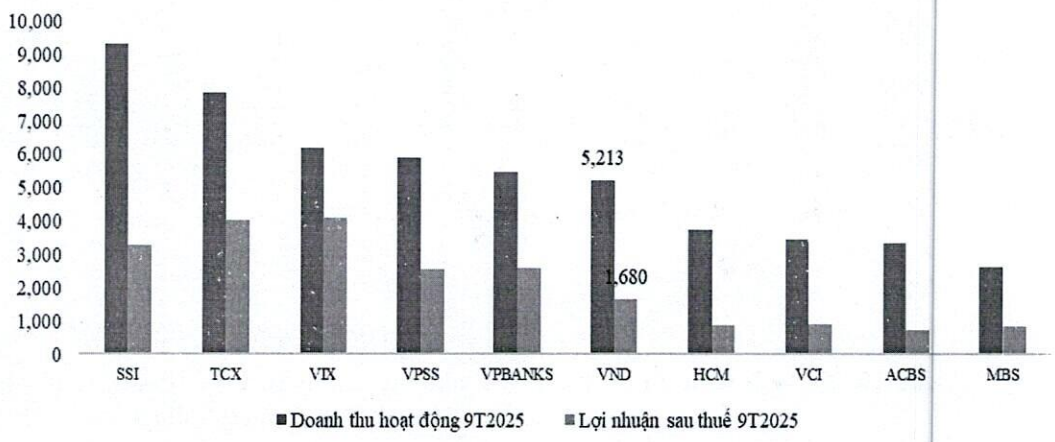

(Nguồn: FiinPro-X, VNDIRECT tổng hợp)

Xét trên phương diện quy mô tổng tài sản và vốn chủ sở hữu tại ngày 30/09/2025, VNDIRECT là công ty chứng khoán quy mô lớn thứ 04 toàn ngành. Tỷ lệ đòn bẩy Tổng tài sản/Vốn chủ sở hữu tại 30/09/2025 của VNDIRECT ở mức 2,7 lần, thấp hơn so với mức trung vị của các công ty đầu ngành ở mức 2,8 lần.

Hình 9. CTCK có quy mô tổng tài sản và vốn chủ sở hữu lớn nhất ngành tại Quý III/2025 (tỷ đồng)

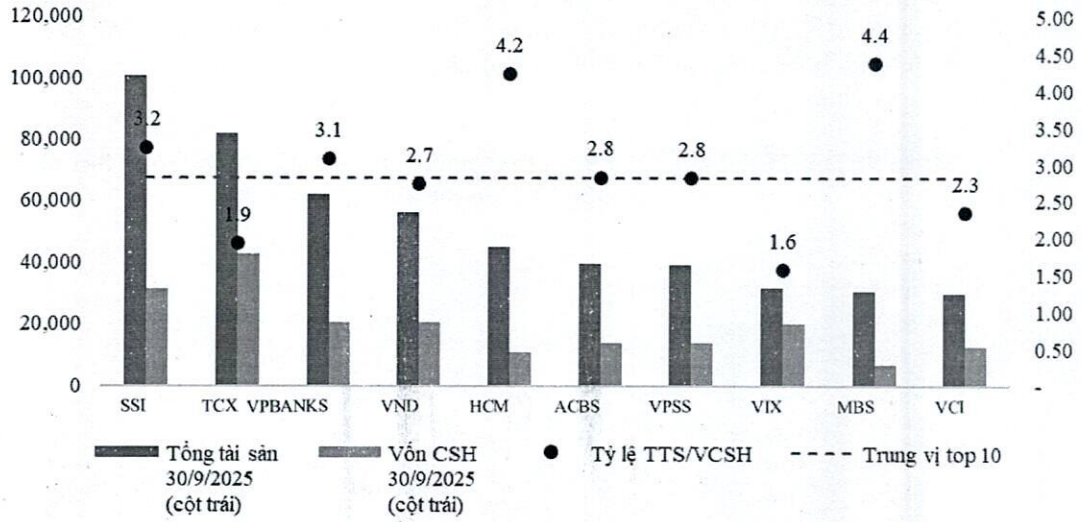

(Nguồn: FiinPro-X, VNDIRECT tổng hợp)

Hình 10. Tỷ suất sinh lời (9 tháng gần nhất) của top 10 CTCK có quy mô tổng tài sản và vốn chủ sở hữu lớn nhất ngành (tỷ đồng)

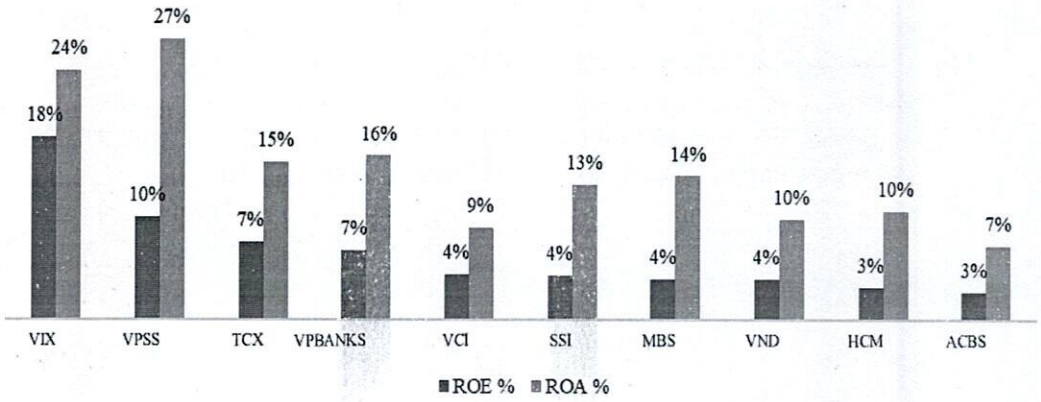

(Nguồn: FiinPro-X, VNDIRECT tổng hợp)

Tỷ suất sinh lời ROA và ROE trung bình trượt 12 tháng tính đến 30/9/2025 của công ty lần lượt đạt mức 4% và 10%. Tỷ suất này đã phản ánh các yếu tố bất khả kháng mang tính chất tiêu cực mà VNDIRECT đã gặp phải. Công ty kỳ vọng kết quả kinh doanh trong thời gian tới sẽ được cải thiện đạt mức tốt hơn trung bình dựa trên các chiến lược kinh doanh đã đặt ra. Hiện VNDIRECT đang sở hữu cấu trúc nguồn vốn lành mạnh (tỷ lệ TTS/VCSH thấp hơn trung vị các CTCK hàng đầu), do đó việc huy động thêm vốn thông qua các công cụ nợ với mức chi phí hợp lý có thể hỗ trợ công ty có thêm nguồn lực kinh doanh, cải thiện kết quả kinh doanh và tỷ suất sinh lời trong

thời gian tới (mở rộng quy mô cho vay ký quỹ, bổ sung nguồn vốn cho các hoạt động đầu tư trên thị trường tiền tệ).

8.5.2 Triển vọng phát triển ngành

Năm 2025, bối cảnh kinh tế thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp và khó dự báo, trong khi thị trường tài chính – tiền tệ toàn cầu có nhiều biến động, qua đó ảnh hưởng không nhỏ đến triển vọng tăng trưởng kinh tế chung. Nền kinh tế Việt Nam cũng chịu tác động từ các yếu tố bất lợi bên ngoài, cùng với những thiệt hại nghiêm trọng do thiên tai, bão lũ gây ra đối với hoạt động sản xuất – kinh doanh và đời sống của người dân. Tuy nhiên, dưới sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng, cùng với sự điều hành quyết liệt, linh hoạt của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ, kinh tế vĩ mô của Việt Nam tiếp tục được giữ vững ổn định.

Năm 2025, giá trị giao dịch bình quân phiên tăng 35,5% svck lên 28.604 tỷ đồng (1,1 tỷ USD), bao gồm HoSE: 25.864 nghìn tỷ đồng (983 triệu USD), +37,9% svck; HNX: 1.812 nghìn tỷ đồng (68,9 triệu USD), +24,9% svck; và UPCOM: 927 nghìn tỷ đồng (35,2 triệu USD), +2,9% svck. Thanh khoản giảm trong nửa đầu năm (-16,2% svck) song hồi phục mạnh vào những tháng cuối năm (+107,6% svck), đồng pha với diễn biến thị trường. Trong nửa đầu năm, tâm lý nhà đầu tư ở trạng thái thận trọng do lo ngại bất ổn của chính sách thuế quan Mỹ. Tuy nhiên, bước sang nửa cuối năm, loạt thông tin tích cực đã giúp thanh khoản phục hồi và bùng nổ: 1) Việt Nam đạt được thỏa thuận thuế quan với Mỹ, qua đó giảm thuế suất hàng hóa xuất khẩu vào thị trường Mỹ từ 46% xuống 20%; 2) lợi nhuận ròng của các doanh nghiệp niêm yết tăng trưởng mạnh trong Q3/25 (+30,3% svck); 3) mặt bằng lãi suất duy trì ở mức thấp; 4) hệ thống giao dịch mới KRX chính thức vận hành từ T5/2025 và 5) kỳ vọng về câu chuyện nâng hạng thị trường. Các yếu tố này đã góp phần cải thiện tâm lý nhà đầu tư và thúc đẩy dòng tiền quay trở lại thị trường mạnh mẽ.

Hình 11. Giá trị giao dịch tăng mạnh vào nửa cuối năm 2025

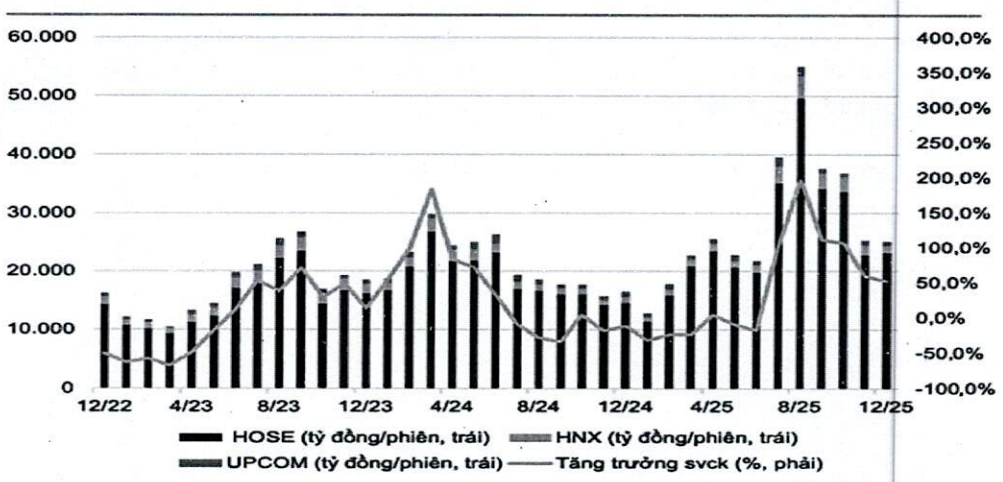

(Nguồn: VNDIRECT tổng hợp)

8.5.3 Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của Công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước và xu thế chung trên thế giới

Bước sang năm 2026 – một năm có ý nghĩa đặc biệt, không chỉ mở đầu cho chu kỳ phát triển mới của nền kinh tế mà còn đánh dấu kỷ nguyên phát triển mới của đất nước theo hướng giàu mạnh và thịnh vượng – kinh tế Việt Nam được kỳ vọng tiếp tục duy trì đà phục hồi tích cực. Tuy nhiên, dự báo vẫn còn tiềm ẩn nhiều rủi ro và thách thức, đặt ra yêu cầu cao đối với ngành chứng khoán trong thời gian tới.

Bộ trưởng Bộ Tài chính yêu cầu ngành chứng khoán tiếp tục đổi mới mạnh mẽ theo hướng chủ động, linh hoạt nhằm hoàn thành các nhiệm vụ được giao cho năm 2026 và giai đoạn 2026–2030, với trọng tâm là triển khai hiệu quả các nhiệm vụ sau: (1) Hoàn thiện khung khổ pháp lý nhằm phát triển thị trường chứng khoán theo hướng ổn định, an toàn, lành mạnh, hiệu quả; (2) triển khai quyết liệt các giải pháp trong Đề án nâng hạng thị trường chứng khoán Việt Nam; (3) đẩy mạnh chuyển đổi số, hiện đại hóa hạ tầng giao dịch và thanh toán; (4) phát triển đa dạng các sản phẩm trái phiếu, sản phẩm phái sinh, chứng chỉ lưu ký niêm yết ở nước ngoài, các loại chứng chỉ quỹ, sản phẩm chứng khoán mới và các công cụ tài chính xanh; (5) tiếp tục triển khai các giải pháp nhằm đa dạng hóa cơ sở nhà đầu tư trong nước, thu hút nhà đầu tư nước ngoài; (6) tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra và xử lý nghiêm các hành vi thao túng, gian lận, qua đó củng cố kỷ cương và kỷ luật thị trường; (7) đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức về đầu tư minh bạch và tuân thủ pháp luật; khuyến khích nhà đầu tư theo đuổi chiến lược đầu tư dài hạn, nâng cao nhận thức về đầu tư an toàn, góp phần xây dựng thị trường chứng khoán ổn định và phát triển bền vững.

Là một trong những công ty chứng khoán tiên phong trong ngành, VNDIRECT đã có những đinh hướng phù hợp với các chính sách của Nhà nước, Bộ Tài Chính và xu hướng chung của thế giới, góp phần xây dựng những sản phẩm, dịch vụ tài chính chất lượng và minh bạch, phát triển năng lực nhà đầu tư và khuyến khích nhà đầu tư theo đuổi chiến lược đầu tư dài hạn.

8.6 Quyền sở hữu trí tuệ, nhãn hiệu, tên thương mại, sáng chế

Nhãn hiệu

VNDIRECT
WISDOM TO SUCCESS

Ý nghĩa

VNDIRECT luôn mang một sứ mệnh xây dựng và phát triển thành một định chế tài chính được mọi khách hàng tin chọn, nơi cung cấp trí tuệ công nghệ và đội ngũ con người làm nghề có chuẩn mực đạo đức và tinh thần dấn thân phụng sự để giúp mọi khách hàng kiến tạo được Sức khỏe tài chính, Bảo an thịnh vượng và Tăng trưởng bền vững

Mô tả nhãn hiệu

- Mô tả: Nhãn hiệu bao gồm phần chữ "VNDIRECT" viết hoa với chữ "D" được viết cách điệu.
- Phần dưới chữ "VNDIRECT" là cụm từ "WISDOM TO SUCCESS" , tương ứng với tiếng Việt là: "Hội tụ trí tuệ - Lan tỏa thành công".

Đăng ký nhãn hiệu

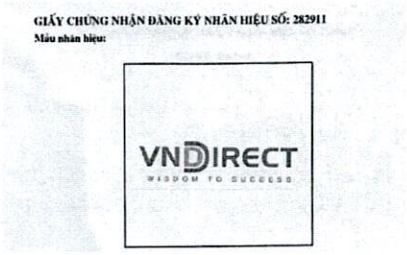
GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ NHÃN HIỆU SỐ: 282911
Mẫu nhãn hiệu:

Về việc đăng ký nhãn hiệu tại cơ quan quản lý, ngày 17/04/2015, VNDIRECT đã nộp hồ sơ đăng ký nhãn hiệu của VNDIRECT tới Cục Sở hữu trí tuệ - Bộ Khoa học và công nghệ. Đơn đăng ký của VNDIRECT đã đáp ứng các tiêu chuẩn bảo hộ và đủ điều kiện được cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu. Ngày 12/06/2017, Công ty đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số 282911 theo Quyết định số 38478/QĐ-SHTT của Cục Sở hữu trí tuệ - Bộ Khoa học và Công nghệ.

8.7 Chiến lược kinh doanh

Mọi chiến lược kinh doanh của VNDIRECT đều được tổ chức thực hiện bám sát Tầm nhìn – Sứ mệnh của Công ty đồng thời ứng biến linh hoạt với diễn biến của thị trường và chính sách quản lý. Trong bối cảnh thị trường chứng khoán Việt Nam cũng chịu sức cạnh tranh gay gắt trong giai đoạn hồi phục với rất nhiều công ty chứng khoán của các Ngân hàng liên tục tăng quy mô, tiếp cận với chiến lược giảm phí, lãi để kéo thị phần, VNDIRECT cũng sẵn sàng bước vào một cuộc cách mạng để thay đổi làm mới đội ngũ, làm mới nền tảng công nghệ và kiện toàn lại chuỗi giá trị để chuẩn bị cho việc chuyển dịch chiến lược kinh doanh trong chu kỳ mới, cụ thể:

VNDIRECT sẽ tập trung kiện toàn, làm mới các nền móng cho các năng lực kinh doanh dựa trên "con người – công nghệ và chuỗi giá trị hướng tới khách hàng. VNDIRECT sẽ tiếp tục xây dựng một đội ngũ với tinh thần đổi mới và sáng tạo, lấy công nghệ làm nền tảng cốt lõi và kim chỉ nam "Lấy khách hàng làm trung tâm" (Customer Centric) để nâng cao hiệu quả hoạt động và tối ưu hóa trải nghiệm khách hàng. Công ty sẽ ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong việc hoàn thiện chuỗi giá trị theo định hướng đóng gói sản phẩm dịch vụ có tính cá nhân hoá cao, phù hợp với từng phân khúc khách hàng.

Trong năm 2025 VNDIRECT tiếp tục triển khai hoạt động kinh doanh theo 03 nhóm khách hàng chính:

- Khách hàng cá nhân: tiếp tục đóng gói sản phẩm đồng thời nghiên cứu triển khai các sản phẩm lớn theo từng phân khúc khách hàng khác nhau. Phát triển dịch vụ chuyên gia mang tính giải pháp giúp nâng cao chất lượng đội ngũ/ nâng cao hiệu quả kinh doanh.

- Khách hàng doanh nghiệp: mở rộng mối quan hệ và chuẩn bị nguồn lực chất lượng, phát triển các gói sản phẩm dịch vụ mới và đồng hành cùng nhóm khách hàng hiện hữu.

- Khách hàng định chế tài chính và khách hàng tổ chức: tiếp tục xây dựng chiến lực partnership với các định chế tài chính lớn, mở rộng xây dựng thị trường nước ngoài.

Năm 2026 dự báo sẽ là năm bước ngoặt của thị trường chứng khoán Việt Nam. Việc được FTSE chính thức năng hạng vào tháng 9/2025 cùng các thay đổi mạnh mẽ về hạ tầng và những cải cách lớn sẽ đưa thị trường Việt Nam tiệm cận đến các thị trường phát triển trong khu vực. Các yếu tố này sẽ tạo thêm niềm tin và thu hút thêm nhiều nhà đầu tư lớn. Bên cạnh đó, các yếu tố tăng trưởng kinh tế nội địa vững chắc dự báo lợi nhuận thị trường tăng trưởng tích cực sẽ giúp thị trường tăng trưởng vững vàng trong năm 2026. Trong năm 2026, Công ty sẽ tiếp tục tập trung kiện toàn gói dịch vụ giao dịch Dstock, gói dịch vụ đầu tư và tư vấn quản lý tài sản Dwealth và gói dịch vụ chuyên gia Dcare, đáp ứng đầy đủ các nhu cầu cho các khách hàng cá nhân tham gia thị trường.

Đối với hoạt động trên thị trường vốn, công ty tập trung kiện toàn các năng lực về tư vấn tái cấu trúc về quản trị và tài chính, năng lực đánh giá và thẩm định rủi ro nhằm xây dựng nền móng vững chắc để chuẩn bị cho một chu kỳ phát triển mới của thị trường vốn ở Việt Nam. Bên cạnh đó, công ty cũng mở rộng tập khách hàng mục tiêu sẽ nhóm các doanh nghiệp nhà nước với những ngành nghề theo định vị ưu tiên phát triển của đất nước. Với hoạt động khách hàng tổ chức và định chế tài chính, công ty tiếp tục mở rộng thị trường, trong đó tập trung vào các định chế tài chính, tổ chức quốc tế, kết nối và khơi thông dòng vốn quốc tế vào thị trường Việt Nam trong tương lai.

8.8 Thông tin về việc đáp ứng các điều kiện kinh doanh theo quy định pháp luật liên quan

VNDIRECT luôn đảm bảo đáp ứng đủ các điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật trước khi thực hiện bất kỳ hoạt động kinh doanh có điều kiện nào. Đồng thời, VNDIRECT đảm bảo duy trì và tuân thủ việc đáp ứng các điều kiện cấp Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán theo quy định tại Điều 74 và Điều 85 Luật Chứng Khoán, cụ thể:

- Đáp ứng điều kiện về vốn bao gồm: việc góp vốn điều lệ vào công ty chứng khoán bằng Đồng Việt Nam; đáp ứng vốn điều lệ tối thiểu cho từng nghiệp vụ kinh doanh của công ty chứng khoán tại Việt Nam theo quy định của Chính phủ;

- Đáp ứng điều kiện về cổ đông, thành viên góp vốn bao gồm:
    - Cổ đông, thành viên góp vốn sở hữu từ 10% trở lên vốn điều lệ của 01 công ty chứng khoán và người có liên quan của cổ đông, thành viên góp vốn đó (nếu có) không sở hữu trên 5% vốn điều lệ của 01 công ty chứng khoán khác;
    - Cổ đông, thành viên góp vốn là nhà đầu tư nước ngoài đáp ứng điều kiện quy định tại Điều 77 của Luật Chứng Khoán.
- Đáp ứng điều kiện về cơ sở vật chất bao gồm:
    - Có trụ sở làm việc bảo đảm cho hoạt động kinh doanh chứng khoán;
    - Có đủ cơ sở vật chất, kỹ thuật, trang bị, thiết bị văn phòng, hệ thống công nghệ phù hợp với quy trình nghiệp vụ về hoạt động kinh doanh chứng khoán.
- Đáp ứng điều kiện về nhân sự bao gồm:

  Có Tổng giám đốc, tối thiểu 03 nhân viên có chứng chỉ hành nghề chứng khoán phù hợp cho mỗi nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán đề nghị cấp phép và tối thiểu 01 nhân viên kiểm soát tuân thủ. Tổng giám đốc đáp ứng các tiêu chuẩn sau đây:
    - Không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc chấp hành án phạt tù hoặc bị cấm hành nghề chứng khoán theo quy định của pháp luật;
    - Có tối thiểu 02 năm kinh nghiệm làm việc tại bộ phận nghiệp vụ của các tổ chức trong lĩnh vực tài chính, chứng khoán, ngân hàng, bảo hiểm hoặc tại bộ phận tài chính, kế toán, đầu tư trong các doanh nghiệp khác;
    - Có chứng chỉ hành nghề phân tích tài chính hoặc chứng chỉ hành nghề quản lý quỹ;
    - Không bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán trong thời hạn 06 tháng gần nhất tính đến thời điểm nộp hồ sơ.
- Có Điều lệ phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 80 của Luật Chứng Khoán 54/2019/QH14.

9. Thông tin về cổ đông lớn/chủ sở hữu công ty/Thành viên sở hữu từ 10% vốn điều lệ trở lên (Tại ngày 05/11/2025)

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ I.P.A

Tên	:	CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ I.P.A[1]
Năm thành lập	:	2007
Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	:	Số 0100779693 do Sở Kế hoạch Đầu tư TP. Hà Nội cấp lần đầu ngày 28/12/2007 và các lần thay đổi
Quốc tịch	:	Việt Nam
Địa chỉ trụ sở chính	:	Số 1, Nguyễn Thượng Hiền, phường Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội
Vốn điều lệ	:	2.138.357.750.000 đồng (Hai nghìn một trăm ba mươi tám tỷ, ba trăm năm mươi bảy triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng)
Người đại diện theo pháp luật	:	Ông Vũ Hiền – Chủ tịch HĐQT Ông Mai Hữu Đạt – Tổng giám đốc
Người đại diện theo ủy quyền tại Tổ chức phát hành	:	Ông Vũ Hiền – Chủ tịch HĐQT
Số lượng cổ phần nắm giữ	:	393.318.477
Tỷ lệ cổ phần nắm giữ	:	25,84%
Cổ phần có quyền biểu quyết	:	393.318.477
Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký niêm yết	:	Công ty liên kết

(Nguồn: Danh sách cổ đông của Tổ Chức Phát Hành cung cấp tại ngày 05/11/2025)

Giá trị các giao dịch trong kỳ với TCPH:

(Đơn vị: VND)

STT	Khoản mục	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025	30/09/2025
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	961.067.730	1.126.665.887	624.908.804	866.185.511
2	Mua hàng hóa và cung cấp dịch vụ	28.102.169.221	28.674.892.017	15.917.702.970	24.343.321.214
3	Lãi tiền gửi giao	50.198.541	56.723.456	5.356.872	9.622.117

	dịch chứng khoán và vay khác				
4	Lãi trái phiếu đã nhận trong kỳ/năm	47.232.275.000	227.298.681.094	19.753.361.737	40.653.361.737
5	Chuyển nhượng khoản đầu tư	165.000.000.000			
6	Cổ tức bằng tiền cho cổ đông		196.659.238.500		196.659.238.500
7	Nhận vốn góp		629.309.560.000		
8	Giao dịch mua chứng khoán, chứng chỉ tiền gửi, hợp đồng tiền gửi		6.677.043.230.110	426.042.128.253	426.042.128.253
9	Giao dịch chuyển nhượng chứng khoán, chứng chỉ tiền gửi, hợp đồng tiền gửi	706.717.860.208	5.347.181.802.509	22.358.000.000	22.358.000.000

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2023, 2024, báo cáo soát xét bán niên năm 2025, BCTC Quý III/2025 của VNDIRECT)

[1] *Trở thành cổ đông lớn do nhận sáp nhập Công ty TNHH Một Thành Viên Tài Chính I.P.A và thực hiện quyền mua trong đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng.*

10. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị/thành viên Hội đồng thành viên/Chủ tịch công ty, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó Giám đốc), Kế toán trưởng

10.1 Thành viên Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT hiện nay gồm 05 thành viên:

TT	Họ tên	Chức vụ
1	Bà Phạm Minh Hương	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Vũ Hiền	Phó Chủ tịch thường trực HĐQT
2	Ông Mai Hữu Đạt	Phó Chủ tịch HĐQT
4	Ông Nguyễn Vũ Long	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc
5	Ông Vũ Việt Anh	Thành viên HĐQT độc lập

10.1.1 Bà Phạm Minh Hương – Chủ tịch Hội đồng quản trị

Họ và tên	:	**PHẠM MINH HƯƠNG**
Năm sinh	:	1966
Quốc tịch	:	Việt Nam
Trình độ học vấn	:	Thạc sĩ hệ thống thông tin Đại học Bách khoa Kiev – Liên xô (cũ)
Năng lực chuyên môn	:	Kỹ sư
Chức vụ đã và đang nắm giữ tại Tổ chức phát hành	:	- 1/2010 – 04/2023: Chủ tịch HĐQT – Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT - 04/2018 – 01/2020: Chủ tịch HĐQT kiêm TGĐ – Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT - 04/2022 – 04/2023: Chủ tịch HĐQT – Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT - 26/04/2023 – 09/2023: Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc – Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT

		- 09/2023 – nay: Chủ tịch HĐQT, Người đại diện theo pháp luật – Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT
Chức vụ đã và đang nắm giữ tại các tổ chức khác		
ác		
1993 – 1994	:	*Chuyên gia đào tạo – Trung tâm đào tạo Bưu chính Viễn thông*
01/1995 – 12/2002	:	*Giám đốc kinh doanh tiền tệ và thị trường tài chính – Ngân hàng Citibank*
10/2003 – 12/2005	:	*Tổng giám đốc – Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn SSI*
03/2008 – 03/2009	:	*Giám đốc - Công ty TNHH Một thành viên quản lý quỹ Đầu tư chứng khoán I.P.A*
9/2010 – nay	:	*Thành viên HĐQT – Công ty Cổ phần Tập đoàn đầu tư I.P.A*
05/2012 – 09/2018	:	*Chủ tịch Hội đồng quản trị - Công ty Cổ phần Ong Trung Ương*
04/2013 – 2020	:	*Thành viên HĐQT – Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện*
10/2013 – nay	:	*Chủ tịch Hội đồng thành viên – Công ty TNHH quản lý đầu tư H&H*
10/2022 – 12/2023	:	*Thành viên HĐQT – Công ty Cổ phần thực phẩm HomeFood*
03/2022 – nay	:	*Chủ tịch HĐQT – Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện*
08/2022 – 10/2025	:	*Chủ tịch HĐQT, người đại diện pháp luật - Công ty Cổ phần Đầu tư IPAF*
08/2023 – 01/2025	:	*Chủ tịch Hội đồng thành viên, Người đại diện theo pháp luật - Công ty TNHH Tư vấn Quản trị doanh nghiệp IPA*
03/2024 – 12/2024	:	*Chủ tịch HĐQT, Người đại diện theo pháp luật - Công ty Cổ phần Nếp sống tỉnh thức IPAM Life/ nay là Công ty Cổ phần Đầu tư IPA*
02/2024 – nay	:	*Chủ tịch Công ty, Người đại diện theo pháp luật Công ty TNHH Một thành viên quản lý quỹ đầu tư chứng khoán I.P.A*
07/2024 – nay	:	*Tổng giám đốc Công ty TNHH Một thành viên quản lý quỹ đầu tư chứng khoán I.P.A*
Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại VNDIRECT	:	44.901.212 cổ phiếu, tỷ lệ 2,95%
Số lượng, tỷ lệ sở hữu	:	Không có

chứng khoán tại VNDIRECT của người đại diện theo Ủy quyền		
Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại VNDIRECT của Người có liên quan	:	Ông Vũ Hiền (Chồng) sở hữu 529 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0.0000348% Công ty CP Tập đoàn đầu tư I.P.A (Tổ chức liên quan do bà Phạm Minh Hương làm thành viên HĐQT) sở hữu 393318477 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 25,84%
Lợi ích liên quan đối với VNDIRECT	:	Không có
Các lợi ích nhận được	:	
- *Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa VNDIRECT với Bà Phạm Minh Hương và người có liên quan*	:	*Không có*
- *Các lợi ích khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại*	:	*Thù lao, lương, thưởng như quy định của Công ty*
- *Các khoản nợ đối với VNDIRECT*	:	*Không có*
- *Thông tin về người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của VNDIRECT*	:	*Ông Vũ Hiền (như thông tin trình bày dưới đây)*

Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác:

Năm	Thù lao	Tiền lương, thưởng	Khác
2023	192.000.000	4.004.500.000	-
2024	192.000.000	4.782.499.996	-
Quý III/2025	144.000.000	3.334.000.000	-

10.1.2 Ông Vũ Hiền – Phó Chủ tịch HĐQT Thường trực

Họ và tên	:	**VŨ HIỀN**
Năm sinh	:	1962
Quốc tịch	:	Việt Nam
Trình độ học vấn	:	Kỹ sư hàng hải – Đại học Hàng hải Việt Nam
Năng lực chuyên môn	:	Thạc sĩ
Chức vụ đã và đang nắm giữ tại Tổ chức phát hành	:	2009 – nay: Thành viên HĐQT – Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT 10/2024 – nay: Phó Chủ tịch thường trực HĐQT – Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT
Chức vụ đã và đang nắm giữ tại các tổ chức khác		
- *1985 – 1989*	:	*Công ty Vận tải biển Hà Nội*
- *1989 – 1995*	:	*Công ty Vận tải biển Ngoại thương*
- *1996 – 1998*	:	*Trưởng phòng kinh doanh - Công ty Vận tải biển Vũng Tàu Chi nhánh Hà Nội*
- *1998 – 2006*	:	*Giám đốc - Công ty TNHH Dịch vụ giao nhận hàng hóa VTS*
- *12/2007 – nay*	:	*Sáng lập viên, Chủ tịch HĐQT, Người đại diện theo pháp luật – Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư I.P.A*
- *04/2009– 02/2024*	:	*Chủ tịch Công ty, Người đại diện theo pháp luật - Công ty TNHH Một thành viên Quản lý quỹ đầu tư chứng khoán I.P.A*
- *10/2015–03/2024*	:	*Chủ tịch HĐQT, Người đại diện theo pháp luật - Công ty Cổ phần nếp sống tinh thức IPAM LIFE/ nay là Công ty Cổ phần Đầu tư IPA*
- *10/2013 – nay*	:	*Thành viên Hội đồng thành viên - Công ty TNHH Quản lý Đầu tư H&H*
- *02/2020 – nay*	:	*Chủ tịch HĐQT, Người đại diện theo pháp luật - Công ty Cổ phần Năng lượng Bắc Hà*
- *10/2009– 12/2024*	:	*Thành viên HĐQT - Công ty Cổ phần Dược phẩm ECO*
- *03/2025 – nay*	:	*Chủ tịch HĐTV – Công ty TNHH Anvie LIFE*

Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán	:		350.576.256 cổ phần tương ứng với 28,79%
- *Cá nhân*	:	-	504 cổ phần tương ứng với 0,000041%
- *Nhận ủy quyền của tổ chức khác*	:	-	314.654.782 cổ phần tương ứng với 25,84% (Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư I.P.A)
- *Người có liên quan*	:	-	Bà Phạm Minh Hương (Vợ): 44.901.212 cổ phần tương ứng với 2,95%
Lợi ích liên quan đối với VNDIRECT	:	-	Không có
Các lợi ích nhận được	:		
- *Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện với VNDIRECT*	:	-	*Không có*
- *Các lợi ích khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại*	:	-	*Thù lao, lương, thưởng như quy định của Công ty*
- *Các khoản nợ đối với VNDIRECT*	:	-	*Không có*
- *Thông tin về người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của VNDIRECT*	:	-	*Bà Phạm Minh Hương (Như thông tin trình bày ở trên đây)*

Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác:

Năm	Thù lao	Tiền lương, thưởng	Khác
2023	192.000.000	-	-
2024	192.000.000	-	-
Quý III/2025	144.000.000	-	-

10.1.3 Ông Mai Hữu Đạt – Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị

Họ và tên	:	**MAI HỮU ĐẠT**
Năm sinh	:	1974
Quốc tịch	:	Việt Nam
Trình độ học vấn	:	Tiến sĩ Viện nghiên cứu Nhà nước và Pháp luật
Năng lực chuyên môn	:	Tiến sĩ luật, Luật sư
Chức vụ đã và đang nắm giữ tại Tổ chức phát hành	:	*03/2010 – 04/2012: Phó Tổng giám đốc – Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT* 25/04/2022 – nay: *Thành viên, Phó Chủ tịch HĐQT – Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT* *11/2022 – nay: Trưởng ban Kiểm toán nội bộ - Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT*
Chức vụ đã và đang nắm giữ tại các tổ chức khác		
- *1996 –12/1998*	:	*Phòng nhân sự – pháp chế Công ty liên doanh ô tô Việt Nam – Daewoo*
- *01/1999 – 10/2005*	:	*Thanh tra viên - Ủy ban chứng khoán Nhà nước*
- *10/2005 – 12/2006*	:	*Phòng đầu tư Công ty Numbero*
- *12/2006 – 11/2009*	:	*Luật sư - Công ty cổ phần chứng khoán Alpha*
- *05/2010 – 04/2012*	:	*Thành viên HĐQT – Công ty Cổ phần Công nghệ mạng và truyền thông*
- *03/2011– 08/2013*	:	*Thành viên Hội đồng quản trị - Công ty Cổ phần Tập đoàn đầu tư I.P.A*
- *06/2012-04/2017*	:	*Thành viên Ban kiểm soát – Công ty Cổ phần Nhựa Đồng Nai*
- *2012 – 2017*	:	*Ban pháp chế - Hiệp hội kinh doanh chứng khoán*
- *2013*	:	*Cố vấn pháp lý của HĐQT – Công ty Cổ phần sân Golf Chí Linh*
- *11/2013 – 11/2018*	:	*Trợ lý CT HĐQT – Phụ trách pháp chế - Công ty cổ phần Tập đoàn Nam Cường Hà Nội*
- *05/2015 – 05/2018*	:	*Thành viên HĐTV – Công ty TNHH BOT đường 188*
- *05/2015 – 10/2019*	:	*Chủ tịch HĐQT – Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển 2B&D*
- *11/2013 – 04/2022*	:	*Ban kiểm soát nội bộ - Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ đầu tư SGI*
- *08/2019 – 05/2020*	:	*Chủ tịch HĐQT – Công ty Cổ phần Du lịch khách sạn Suối Mơ*

- *05/2019 – 15/04/2022*	:	*Chủ tịch HĐQT – Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương*
- *9/5/2022 – nay*	:	*Tổng Giám đốc – Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư I.P.A*
- *25/05/2022 – nay*	:	*Giám đốc điều hành Vận hành – Công ty Cổ phần Năng lượng Bắc Hà*
- *15/8/2022 – 12/2024*	:	*Giám đốc, Thành viên HĐQT - Công ty Cổ phần Nếp sống tỉnh thức IPAM LIFE/ nay là Công ty Cổ phần Đầu tư IPA*
- *04/2023 – nay*	:	*Tổng Giám đốc – Công ty Cổ phần Ong Trung Ương*
- *04/2023 – nay*	:	*Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật Công ty Cổ phần Bất động sản Anvie Hội An*
- *04/2023 – 09/2025*	:	*Chủ tịch HĐQT - Công ty Cổ phần Bất động sản Anvie Hội An*
- *12/2023 – 05/2025*	:	*Thành viên HĐQT - Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Nam Cần Thơ*
- *12/2023 - nay*	:	*Chủ tịch HĐQT - Công ty Cổ phần Ong Trung Ương*
- *01/2025 – nay*	:	*Chủ tịch HĐQT, Giám Đốc, Người đại diện theo pháp luật - Công ty Cổ phần Nếp sống tỉnh thức IPAM LIFE/ nay là Công ty Cổ phần Đầu tư IPA*
- *04/2025 – nay*	:	*Thành viên HĐQT – Công ty CP Bất động sản Thế kỷ*
- *06/2025 - nay*	:	*Thành viên HĐQT – Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư I.P.A*
- *07/2025 – nay*	:	*Thành viên HĐTV, Người đại diện theo pháp luật – Công ty TNHH Anvie Life*
Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết	:	- 0 cổ phần tương ứng với 0%
- *Cá nhân*	:	- *0 cổ phần tương ứng với 0%*
- *Nhận ủy quyền của tổ chức khác*	:	- *0 cổ phần tương ứng với 0%*
- *Người có liên quan*	:	- *0 cổ phần tương ứng với 0%*
Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại VNDIRECT của người đại diện theo Ủy quyền	:	- Không có

Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại VNDIRECT của Người có liên quan	:	- Không có
Lợi ích liên quan đối với VNDIRECT	:	- Không có
Các lợi ích nhận được	:	
- *Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện với VNDIRECT*	:	- *Không có*
- *Các lợi ích khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại*	:	- *Thù lao, lương, thưởng như quy định của Công ty*
- *Các khoản nợ đối với VNDIRECT*	:	- *Không có*
- *Thông tin về người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của VNDIRECT*	:	- *Không có*

Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác:

Năm	Thù lao	Tiền lương, thưởng	Khác
2023	192.000.000	1.165.642.857	-
2024	192.000.000	919.500.000	-
Quý III/2025	144.000.000	700.000.000	-

10.1.4 Ông Nguyễn Vũ Long – Thành viên HĐQT, Tổng Giám Đốc

Họ và tên	:	**NGUYỄN VŨ LONG**
Năm sinh	:	1987
Quốc tịch	:	Việt Nam

Trình độ học vấn	:	Thạc sĩ
Năng lực chuyên môn	:	Thạc sĩ tài chính
Chức vụ đã và đang nắm giữ tại Tổ chức phát hành	:	*09/2015 – 07/2021: Trưởng phòng Kinh doanh tiền tệ, Giám đốc Nguồn vốn, Giám đốc Khối Thị trường vốn – Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT;*
Chức vụ đã và đang nắm giữ tại các tổ chức khác		
12/2012 – 9/2015	:	*Chuyên viên – Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn*
08/2021 – 01/2023	:	*Thành viên HĐQT – Công ty Cổ phần FIT 24*
08/2021 – 01/2023	:	*Chủ tịch HĐTV - Công ty TNHH BH Capital*
06/2024 – nay	:	*Thành viên HĐQT – Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư I.P.A*
Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết	:	- 273 cổ phần tương ứng với 0,00002% vốn điều lệ
- *Cá nhân*	:	- 273 cổ phần tương ứng với 0,00002% vốn điều lệ
- *Nhận ủy quyền của tổ chức khác*	:	- Không có
- *Người có liên quan*	:	- Không có
Lợi ích liên quan đối với VNDIRECT	:	- Không có
Các lợi ích nhận được	:	
- *Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện với VNDIRECT*	:	- *Không có*
- *Các lợi ích khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại*	:	- *Thù lao, lương, thưởng như quy định của Công ty*
- *Các khoản nợ đối với VNDIRECT*	:	- *Không có*
- *Thông tin về người*	:	- *Không có*

có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của VNDIRECT

Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác:

Năm	Thù lao	Tiền lương, thưởng	Khác
2023	192.000.000	7.418.500.000	-
2024	192.000.000	10.846.423.073	-
Quý III/2025	144.000.000	5.187.500.000	-

10.1.5 Ông Vũ Việt Anh – Thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Họ và tên	:	**VŨ VIỆT ANH**
Năm sinh	:	1980
Quốc tịch	:	Việt Nam
Trình độ học vấn	:	Thạc sĩ về Toán ứng dụng và Khoa học Máy tính, Đại học Ecole Polytechnique Paris. Thạc sĩ Viễn thông, Đại học Télécom Paris. Thạc sĩ kỹ thuật điện, Đại học Columbia Hoa Kỳ
Năng lực chuyên môn	:	Thạc sĩ, Kiến trúc sư trưởng hệ thống
Chức vụ đã và đang nắm giữ tại Tổ chức phát hành	:	*04/2022 – nay: Thành viên HĐQT độc lập – Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT*
Chức vụ đã và đang nắm giữ tại các tổ chức khác		
- *2006*	:	*Phân tích/ lập trình viên Java – Đại học Columbia*
- *2006-2008*	:	*Lập trình viên Java - Tervela Inc*
- *2009 – nay*	:	*Giám đốc – Công ty Cổ phần OCTECH*
Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết		- 0 cổ phần tương ứng với 0%
- *Cá nhân*	:	- 0 cổ phần tương ứng với 0%
- *Nhận ủy quyền của tổ chức khác*	:	- Không có
- *Người có liên quan*	:	- Không có
Lợi ích liên quan đối với VNDIRECT	:	- Không có

Các lợi ích nhận được :

- *Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện với VNDIRECT* : - *Không có*
- *Các lợi ích khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại* : - *Thù lao, lương, thưởng như quy định của Công ty*
- *Các khoản nợ đối với VNDIRECT* : - *Không có*
- *Thông tin về người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của VNDIRECT* : - *Không có*

Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác:

Năm	Thù lao	Tiền lương, thưởng	Khác
2023	192.000.000	-	-
2024	192.000.000	-	-
Quý III/2025	144.000.000	-	-

10.2 Ban kiểm soát

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT hiện nay gồm 03 thành viên:

TT	Họ tên	Chức vụ
1	Bà Lê Phương Hạnh *	Trưởng Ban Kiểm soát
2	Bà Huỳnh Thanh Bình Minh	Thành viên Ban Kiểm soát
3	Bà Nguyễn Ngọc Mai	Thành viên Ban Kiểm soát

10.2.1 Bà Lê Phương Hạnh – Trưởng Ban kiểm soát

Họ và tên	:	**LÊ PHƯƠNG HẠNH**
Năm sinh	:	1968
Quốc tịch	:	Việt Nam
Trình độ học vấn	:	Cử nhân
Năng lực chuyên môn	:	Cử nhân kinh tế - chuyên ngành Ngân hàng
Chức vụ đã và đang nắm giữ tại Tổ chức phát hành	:	*11/2006 – 01/2009: Trưởng phòng Nghiệp vụ - Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT* *07/2009 – 12/2024: Giám đốc khối Nghiệp vụ – Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT* *05/2025 – nay: Trưởng Ban Kiểm soát – Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT*
Chức vụ đã và đang nắm giữ tại các tổ chức khác		
- 1994 – 05/2006:	:	*Trưởng phòng kinh doanh – Văn phòng đại diện Công ty Helm AG, Cộng hòa liên bang Đức tại Hà Nội*
- 06/2006 – 10/2006:	:	*Chuyên viên - Công ty Cổ phần Đầu tư IPA*
- 02/2009 – 06/2009	:	*Chuyên viên phát triển dự án – Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư I.P.A*
Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết		- 0 cổ phần tương ứng với 0%
- *Cá nhân*	:	- 0 cổ phần tương ứng với 0%
- *Nhận ủy quyền của tổ chức khác*	:	- Không có
- *Người có liên quan*	:	- Không có
Lợi ích liên quan đối với VNDIRECT	:	- Không có
Các lợi ích nhận được	:	
- *Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện với VNDIRECT*	:	- *Không có*

- *Các lợi ích khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại*	:	- *Chưa phát sinh thù lao do bà Lê Phương Hạnh mới được bầu bổ sung Trưởng ban kiểm soát tại Đại Hội Cổ Đông thường niên năm 2025*
- *Các khoản nợ đối với VNDIRECT*	:	- *Không có*
- *Thông tin về người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của VNDIRECT*	:	- *Không có*

** VNDIRECT bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát là Bà Lê Phương Hạnh thay thế bà Hoàng Thúy Nga tại Đại hội Cổ Đông thường niên năm 2025.*

10.2.2 Bà Huỳnh Thanh Bình Minh – Thành viên Ban Kiểm soát

Họ và tên	:	**HUỲNH THANH BÌNH MINH**
Năm sinh	:	1983
Quốc tịch	:	Việt Nam
Trình độ học vấn	:	Thạc sĩ Kinh tế - Chương trình Cao học Erasmus Mundus do Ủy Ban Châu Âu tài trợ
Năng lực chuyên môn	:	Thạc sĩ
Chức vụ đã và đang nắm giữ tại Tổ chức phát hành	:	2012 - nay: Thành viên Ban Kiểm soát – Công ty CP Chứng khoán VNDIRECT
Chức vụ đã và đang nắm giữ tại các tổ chức khác		
- *2005 – 2006*	:	*Chuyên viên tín dụng – Ngân hàng Á Châu*
- *2007 – 2014*	:	*Chuyên viên đầu tư – Quỹ Đầu tư Vietnam Investments Group*
- *2015 - 2018*	:	*Phó Giám đốc – Công ty TNHH Thương mại Vistar*
- *2018 – nay*		*Giám đốc - Quỹ đầu tư TAEL partners*
- *2005 – 2006*	:	*Chuyên viên tín dụng – Ngân hàng Á Châu*
Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết	:	- 0 cổ phần tương ứng với 0%
- *Cá nhân*	:	- 0 cổ phần tương ứng với 0%

- *Nhận ủy quyền của tổ chức khác*	:	- Không có
- *Người có liên quan*	:	- Không có
Lợi ích liên quan đối với VNDIRECT	:	- Không có
Các lợi ích nhận được	:	
- *Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện với VNDIRECT*	:	- *Không có*
- *Các lợi ích khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại*	:	- *Thù lao như ĐHĐCĐ thông qua*
- *Các khoản nợ đối với VNDIRECT*	:	- *Không có*
- *Thông tin về người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của VNDIRECT*	:	- *Không có*

10.2.3 Bà Nguyễn Ngọc Mai – Thành viên Ban Kiểm soát

Họ và tên	:	**NGUYỄN NGỌC MAI**
Năm sinh	:	1994
Quốc tịch	:	Việt Nam
Trình độ học vấn	:	Cử nhân kiểm toán
Năng lực chuyên môn	:	Kế toán kiểm toán
Chức vụ đã và đang nắm giữ tại Tổ chức phát hành	:	*06/2023 – nay: Thành viên Ban kiểm soát – Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT*
Chức vụ đã và đang nắm giữ tại các tổ chức khác		
- *2016 – 2020:*	:	*Trợ lý kiểm toán – Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC*

- *2020 – 2022:*	:	*Kiểm toán viên – Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC*
- *2022 – nay:*	:	*Chuyên viên kế toán kiểm soát – Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư I.P.A*
Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết	:	- 0 cổ phần tương ứng với 0%
- *Cá nhân*	:	- 0 cổ phần tương ứng với 0%
- *Nhận ủy quyền của tổ chức khác*	:	- Không có
- *Người có liên quan*	:	- Không có
Lợi ích liên quan đối với VNDIRECT	:	- Không có
Các lợi ích nhận được	:	
- *Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện với VNDIRECT*	:	- *Không có*
- *Các lợi ích khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại*	:	- *Thù lao như ĐHĐCĐ thông qua*
- *Các khoản nợ đối với VNDIRECT*	:	- *Không có*
- *Thông tin về người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của VNDIRECT*	:	- *Không có*

Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác của BKS:

Năm	Thù lao	Tiền lương, thưởng	Khác
2023	360.000.000	-	-
2024	360.000.000	-	-
Quý III/2025	270.000.000	-	-

10.3 Ban Tổng giám đốc

Ban Tổng Giám đốc (Ban Điều hành) hiện nay của VNDIRECT gồm 02 thành viên:

TT	Họ tên	Chức vụ
1	Ông Nguyễn Vũ Long	Tổng Giám đốc
2	Ông Điêu Ngọc Tuấn	Giám đốc quản trị

10.3.1 Ông Nguyễn Vũ Long –Tổng giám đốc

Chi tiết xem tại phần 10.1.4

10.3.2 Ông Điêu Ngọc Tuấn – Giám đốc quản trị

Họ và tên	:	**ĐIÊU NGỌC TUẤN**
Năm sinh	:	1978
Quốc tịch	:	Việt Nam
Trình độ học vấn	:	Thạc sỹ tại Đại học Luật Hà Nội và Đại học Paris II
Năng lực chuyên môn	:	Thạc sĩ Luật
Chức vụ đã và đang nắm giữ tại Tổ chức phát hành	:	2010 – 04/2015: Trưởng ban Pháp chế/Giám đốc Ban pháp chế & Tuân thủ - Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT 04/2017 – nay: Giám đốc Ban pháp chế & Tuân thủ – Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT 11/2013 – 11/2022: Trưởng ban kiểm toán nội bộ – Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT 10/2019 – nay: Người được ủy quyền Công bố thông tin – Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT 10/2022 – nay: Giám đốc quản trị – Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT
Chức vụ đã và đang nắm giữ tại các tổ chức khác		
2004 – 2009		*Trưởng phòng tư vấn Luật bản quyền - Công ty TNHH LÊ&LÊ Văn phòng Luật sư LÊ&LÊ*
05/2015 – 4/2017		*Trưởng bộ phận kiểm soát nội bộ – Công ty TNHH Một thành viên Quản lý quỹ đầu tư Chứng khoán I.P.A*

10/2019 – 01/2024		*Thành viên HĐQT – Công ty Cổ phần Ong Trung Ương*
10/2019 – nay		*Thành viên HĐQT – Công ty Cổ phần Giải pháp phần mềm tài chính*
04/2020 – nay		*Thành viên Ban đại diện quỹ - Quỹ đầu tư chủ động VND*
10/2022- nay		*Người phụ trách quản trị công ty, người được Uỷ quyền CBTT – Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện*
04/2023 – 10/2025		*Tổng Giám đốc – Công ty Cổ phần Đầu tư IPAF*
08/2023 - nay		*Thành viên HĐQT – Cổ phần Nếp sống tỉnh thức IPAM LIFE/nay là Công ty Cổ phần Đầu tư IPA*
09/2023 – nay		*Thành viên HĐQT – Công ty Bảo hiểm đại chúng Lanexang*
10/2023 – 08/2025		*Giám đốc – Công ty TNHH Tư vấn Quản trị IPA*
04/2024 – nay		*Phó Tổng giám đốc thường trực – Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện*
01/2025 – nay		*Chủ tịch HĐTV, Người đại diện theo pháp luật – Công ty TNHH Tư vấn Quản trị IPA*
Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết		- 0 cổ phần tương ứng với 0%
- *Cá nhân*	:	- 0 cổ phần tương ứng với 0%
- *Nhận ủy quyền của tổ chức khác*	:	- Không có
- *Người có liên quan*	:	- Không có
Lợi ích liên quan đối với VNDIRECT	:	- Không có
Các lợi ích nhận được	:	
- *Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện với VNDIRECT*	:	- *Không có*
- *Các lợi ích khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán*	:	- *Thù lao, lương, thưởng như quy định của Công ty*

và đến thời điểm hiện tại

- *Các khoản nợ đối với VNDIRECT* : - *Không có*
- *Thông tin về người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của VNDIRECT* : - *Không có*

Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác:

Năm	Thù lao	Tiền lương, thưởng	Khác
2023	-	4.708.500.000	-
2024	-	7.840.987.182	-
Quý III/2025	-	2.420.666.668	-

10.4 Kế toán trưởng

Bà Nguyễn Thị Hương - Kế toán trưởng

Họ và tên : **NGUYỄN THỊ HƯƠNG**

Năm sinh : 1982

Quốc tịch : Việt Nam

Trình độ học vấn : Cử nhân Kế toán doanh nghiệp

Năng lực chuyên môn : Kế toán

Chức vụ đã và đang nắm giữ tại Tổ chức phát hành : *04/2023 – nay: Kế toán trưởng – Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT*

Chức vụ đã và đang nắm giữ tại các tổ chức khác

- *09/2005 – 03/2009* : *Kế toán – Công ty liên doanh vận chuyển Quốc tế Hải Vân*
- *07/2009 – 07/2011* : *Kiểm soát nội bộ - Công ty Cổ phần chứng khoán Woori CBV*
- *08/2011– 03/2017* : *Phó Giám đốc – Công ty Cổ phần công nghệ bao bì Phương Bắc*
- *04/2017 – 02/2019* : *Kế toán Trưởng – Công ty TNHH Phú Quý Group*
- *04/2019 – 04/2020* : *Chuyên viên kiểm toán nội bộ – Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư I.P.A*
- *05/2020 – 12/2020* : *Trưởng ban Kiểm toán nội bộ - Công ty Cổ phần*

		Tập đoàn Đầu tư I.P.A
- *07/2019 - 05/2023*	:	*Kế toán trưởng – Công ty Cổ phần thực phẩm Homefood*
- *01/2023 - nay*	:	*Thành viên HĐQT – Công ty Cổ phần Fit24*
Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết		- 0 cổ phần tương ứng với 0%
- *Cá nhân*	:	- 0 cổ phần tương ứng với 0%
- *Nhận ủy quyền của tổ chức khác*	:	- Không có
- *Người có liên quan*	:	- Không có
Lợi ích liên quan đối với VNDIRECT	:	- Không có
Các lợi ích nhận được	:	
- *Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện với VNDIRECT*	:	- *Không có*
- *Các lợi ích khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và đến thời điểm hiện tại*	:	- *Thù lao, lương, thưởng như quy định của Công ty*
- *Các khoản nợ đối với VNDIRECT*	:	- *Không có*
- *Thông tin về người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của VNDIRECT*	:	- *Không có*

Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác:

Năm	Thù lao	Tiền lương, thưởng	Khác
2023	-	829.000.000	-
2024	-	1.653.148.721	-
Quý III/2025	-	2.420.666.668	-

11. Tình hình thanh toán gốc và lãi trái phiếu đã phát hành trong 03 năm liên tiếp liền trước năm đăng ký niêm yết và đến thời điểm hiện tại (nếu có)

Tính đến ngày 31/12/2025, VNDIRECT có những khoản vay trái phiếu theo hình thức phát hành trái phiếu riêng lẻ và công chúng đã đáo hạn và đang còn dư nợ như sau:

Bảng 7. Tổng hợp các khoản trái phiếu của Công ty tính đến ngày 31/12/2025

STT	Mã trái phiếu	Giá trị phát hành(tỷ đồng)	Kỳ hạn	Ngày phát hành	Ngày đáo hạn	Ngày thực thanh toán gốc/lãi	Lãi suất/ năm	Tình trạng thanh toán gốc/lãi
1	VNDH2 123001	450	02 năm	28/04/2021	28/04/2023	28/04/2023	7,5% năm thứ nhất 8%/năm thứ hai	Đã thanh toán gốc,lãi đầy đủ đúng hạn
2	VNDH2 122002	200	01 năm	23/06/2021	23/06/2022	23/06/2022	7,5%/năm	Đã thanh toán gốc,lãi đầy đủ đúng hạn
3	VNDH2 123003	100	02 năm	29/06/2021	29/06/2023	29/06/2023	7,5%/năm thứ nhất 8%/năm thứ hai	Đã thanh toán gốc,lãi đầy đủ đúng hạn
4	VNDH2 122004	300	01 năm	02/07/2021	02/07/2022	02/07/2022	7,5%/năm	Đã thanh toán gốc,lãi đầy đủ đúng hạn
5	VNDH2 123005	200	02 năm	21/07/2021	21/07/2023	21/07/2023	7,5%/năm thứ nhất 8%/năm thứ hai	Đã thanh toán gốc, lãi đầy đủ, đúng hạn
6	VND122 012	200	01 năm	07/03/2022	07/03/2023	07/03/2023	Cố định 8%/năm	Đã thanh toán gốc, lãi đầy đủ, đúng hạn

7	VND122013	400	02 năm	07/03/2022	07/03/2024	07/03/2024	Lãi suất áp dụng cho Kỳ tính lãi đầu tiên là lãi suất cố định bằng: 8,2%/năm Lãi suất áp dụng cho các Kỳ tính lãi sau Kỳ tính lãi đầu tiên là lãi suất thả nổi bằng tổng của Lãi suất tham chiếu cộng với biên độ là 2,6%/năm	Đã thanh toán gốc, lãi đầy đủ, đúng hạn
8	VND122014	400	03 năm	07/03/2022	07/03/2025	07/03/2025	Lãi suất áp dụng cho Kỳ tính lãi đầu tiên là lãi suất cố định bằng: 8,4%/năm Lãi suất áp dụng cho các Kỳ tính lãi sau Kỳ tính lãi đầu tiên là lãi suất thả nổi bằng tổng của Lãi suất tham chiếu cộng với biên độ là	Đã thanh toán gốc, lãi đầy đủ đúng hạn.

							2,8%/năm	
9	VND32501	250	01 năm	27/08/2025	27/08/2026	27/08/2026	Lãi suất cố định: 7,5%/năm	Chưa đến hạn thanh toán gốc, lãi
10	VND125032	999	02 năm	12/12/2025	12/12/2027	12/12/2027	Lãi suất áp dụng cho kỳ tính lãi đầu tiên là lãi suất cố định. Lãi suất kỳ đầu: 8%/năm. Lãi suất áp dụng cho các kỳ tính lãi sau kỳ tính lãi đầu tiên là lãi suất thả nổi. Lãi suất các kỳ tiếp theo = Lãi suất tham chiếu + biên độ 2,8%/năm	Chưa đến hạn thanh toán gốc, lãi
11	VND125033	999	03 năm	12/12/2025	12/12/2028	12/12/2028	Lãi suất áp dụng cho kỳ tính lãi đầu tiên là lãi suất cố định. Lãi suất kỳ đầu: 8,3%/năm. Lãi suất áp dụng cho các kỳ tính lãi sau kỳ	Chưa đến hạn thanh toán gốc, lãi

							tính lãi đầu tiên là lãi suất thả nổi. Lãi suất các kỳ tiếp theo = Lãi suất tham chiếu + biên độ 3%/năm	

Nguồn: Tổ Chức Phát Hành

12. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký niêm yết (nêu thông tin về các cam kết có thể ảnh hưởng tới hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của tổ chức đăng ký niêm yết như thông tin về các hợp đồng thuê sử dụng đất, trái phiếu chưa đáo hạn, các quyền chưa thực hiện của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi...)

12. 1 Thông tin về các hợp đồng thuê quyền sử dụng đất

Không có.

12.2 Thông tin về các loại trái phiếu đã phát hành nhưng chưa đáo hạn của Tổ Chức Phát Hành

Tính đến thời điểm hiện tại, Tổ Chức Phát Hành đang có dư nợ trái phiếu riêng lẻ mã VND32501; trái phiếu ra công chúng mã VND125032 và VND125033 với thông tin tại mục 11. Các trái phiếu này chưa đến hạn thanh toán gốc, lãi trái phiếu.

12.3 Các quyền chưa thực hiện của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi

Cho đến ngày của Bản Cáo Bạch này, Tổ Chức Phát Hành không có cổ phần ưu đãi.

13. Các thông tin, nghĩa vụ nợ tiềm ẩn, tranh chấp kiện tụng liên quan tới tổ chức đăng ký niêm yết có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của tổ chức đăng ký niêm yết

Cho đến ngày phát hành Bản Cáo Bạch này, Tổ Chức Phát Hành không có các nghĩa vụ nợ tiềm tàng, tranh chấp, kiện tụng nào đang diễn ra có thể ảnh hưởng đến (i) hoạt động kinh doanh, (ii) tình hình tài chính, (iii) đợt chào bán hoặc (iv) phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán của Tổ Chức Phát Hành.

14. Thông tin về cam kết của tổ chức đăng ký niêm yết không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích

Cho đến ngày phát hành Bản Cáo Bạch này, Tổ Chức Phát Hành cam kết không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH, TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH

1. Kết quả hoạt động kinh doanh

1.1 Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh của tổ chức đăng ký niêm yết từ 2023 đến Q3/2025

Bảng 8. Chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2023 – 30/09/2025

Đơn vị tính: Triệu đồng, %

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	% (+/-) 2023	30/06/2025	30/09/2025
Tổng giá trị tài sản	41.742.090	44.294.777	6%	47.918.507	56.060.615
Doanh thu thuần	6.561.422	5.324.944	-19%	2.998.469	5.212.714
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	2.489.066	2.091.786	-16%	967.294	2.132.554
Lợi nhuận khác	(6.724)	(3.462)	-49%	(1.008)	(1.032)
Lợi nhuận trước thuế	2.482.342	2.088.324	-16%	966.286	2.131.522
Lợi nhuận sau thuế	2.022.251	1.718.425	-15%	751.040	1.680.089
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	37,6%	*44,3%*			
Tỷ lệ cổ tức *	5%	5%			

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2023, 2024, BCTC soát xét bán niên năm 2025, BCTC Quý III/2025 của VNDIRECT)

(*): Chỉ tính tỷ lệ cổ tức bằng tiền và năm thực tế phân phối lợi nhuận để trả cổ tức

Ý kiến của Tổ chức kiểm toán độc lập đối với các chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành: Không có

1.2 Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của tổ chức đăng ký niêm yết

1.2.1 Những nhân tố chính tác động đến tình hình hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Niêm Yết

Là một công ty hoạt động trong lĩnh vực chứng khoán, nhân tố ảnh hưởng lớn nhất đến hoạt động kinh doanh của VNDIRECT là nền tảng, sự phát triển của TTCK.

Năm 2023 dù Ngân hàng nhà nước đã thực hiện 4 lần cắt giảm lãi suất điều hành và Chính phủ đã ban hành một số các thông tư/văn bản điều hành nhằm gỡ những nút thắt của thị trường trái phiếu doanh nghiệp và kích thích nguồn vốn cho thị trường, nền kinh tế vẫn đối diện với nhiều thách thức lớn. Sự chênh lệch giữa chính sách tiền tệ của Mỹ và Việt Nam đã tạo áp lực lớn lên tỷ giá, ảnh hưởng đến hoạt động xuất khẩu và dòng vốn đầu tư vào Việt Nam. Thêm vào đó, tốc độ tăng trưởng tín dụng trong nước vẫn còn hạn chế khi có sự sụt giảm về cả cầu tiêu dùng lẫn đầu tư. Tính đến hết năm 2023, GDP cả nước đạt 5,05% thấp hơn nhiều so với mục tiêu 6,5% cho cả năm 2023.

Năm 2024, nền kinh tế Việt Nam vẫn tiếp tục đối mặt với nhiều biến động trong nửa năm đầu tiên, đặc biệt là áp lực về tỷ giá và dòng vốn nước ngoài (cả FDI và FII) bị rút khỏi thị trường. Tuy nhiên đã có sự phục hồi tích cực vào nửa cuối năm 2024 nhờ sự kết hợp của: (i) chính sách tiền tệ linh hoạt, hỗ trợ ổn định mặt bằng lãi suất giúp thúc đẩy tăng trưởng tín dụng, (ii) sản xuất công nghiệp, xuất khẩu tăng trưởng mạnh với các mặt hàng chủ lực như điện tử, điện thoại thông minh và may mặc, và (iii) đầu tư công được đẩy mạnh, đặc biệt trong lĩnh vực hạ tầng giao thông. Những yếu tố trên đã tạo nền tảng vững chắc cho sự phục hồi và tăng trưởng của kinh tế Việt Nam trong nửa cuối năm 2024 bất chấp những thách thức từ thiên tai và biến động kinh tế toàn cầu, giúp kinh tế Việt Nam tăng trưởng 7,09%, vượt mục tiêu đề ra là 6,5% trong cả năm 2024.

Ngoài ra, vấn đề về công nghệ cũng là một nhân tố chính trong hoạt động kinh doanh của Công ty. Ngày 24/3/2024, một nhóm tin tặc quốc tế đã tấn công mã hoá hệ thống công nghệ của VNDIRECT, làm ảnh hưởng tới hệ thống giao dịch của Công ty, gây gián đoạn, ngừng trệ giao dịch của khách hàng trong vòng một tuần. Ngay sau khi phát hiện bị tấn công, Công ty đã huy động tối đa các nguồn lực, phối hợp với các cơ quan chức năng, cùng với sự hợp sức của các chuyên gia đầu ngành trong và ngoài nước để khôi phục và đưa hệ thống giao dịch trở lại vào ngày 01/04/2024. Trong quá trình xử lý, Công ty đồng thời gia tăng bảo mật, vá lỗ hổng và đã nắm được những vấn đề then chốt để bảo vệ an ninh hệ thống. Qua sự cố này VNDIRECT đã đào tạo, nâng cao ý thức, nâng cao chất lượng đội ngũ; kiện toàn, nâng cấp hệ thống bảo mật và an ninh của Công ty để sẵn sàng phản ứng với những vụ việc tương tự trong tương lai.

Theo Cục Thống kê, tại Quý 1/2025 GDP Việt Nam tăng trưởng 6,9% svck, đánh dấu mức tăng trưởng Qúy 1 cao nhất kể từ năm 2020, như kỳ vọng của thị trường. Tuy nhiên, con số này vẫn thấp hơn mức mục tiêu tăng trưởng 7,7% của kịch bản tăng trưởng cao nêu trong Nghị quyết 01 của Chính phủ, vốn đặt kế hoạch tăng trưởng GDP 8% trong năm 2025. Bộ Tài chính đã điều chỉnh mục tiêu tăng trưởng GDP cho ba quý còn lại, lần lượt là 8,2% cho Quý 2/2025, 8,3% cho Qúy 3/2025, và 8,4% cho Qúy 4/2025 - cao hơn 0,1–0,2% so với các mục tiêu trước đó - nhằm nỗ lực hoàn thành mức tăng trưởng 8% của năm 2025, tuy nhiên việc đạt được mục tiêu tăng

trưởng tham vọng trên sẽ gặp nhiều thách thức trong bối cảnh bất ổn kinh tế toàn cầu gia tăng, nổi bật là chính sách bảo hộ thương mại của Mỹ. Chính phủ Việt Nam sẵn sàng áp dụng các chính sách kích thích kinh tế quyết liệt hơn nếu cuộc đàm phán thương mại với Mỹ gặp trở ngại hoặc các rủi ro lớn nổi lên, như gián đoạn chuỗi cung ứng hoặc suy thoái toàn cầu. Những yếu tố bất định từ kinh tế toàn cầu có thể có tác động đáng kể đến triển vọng thị trường chứng khoán Việt Nam, ảnh hưởng tới lợi nhuận của các công ty niêm yết và mức định giá của thị trường.

1.2.2 *Những biến động lớn có thể ảnh hưởng tới kết quả hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Niêm Yết kể từ thời điểm kết thúc năm tài chính gần nhất.*

Năm 2025 là năm bản lề cho nền kinh tế cũng như thị trường tài chính Việt Nam, đánh dấu mốc quan trọng cho 1 kỷ nguyên vươn mình của đất nước. Những cải cách thể chế, thay đổi mạnh mẽ trong bộ máy điều hành sẽ là động lực quan trọng cho mục tiêu tăng trưởng kinh tế mạnh mẽ của đất nước. Tuy nhiên vẫn còn đó những thách thức vô cùng lớn từ các xung đột kinh tế, chính trị của thế giới. Do đó, đây được dự báo là một giai đoạn mà "cơ hội" và "thách thức" đan xen lẫn nhau, đòi hỏi thành phần trong nền kinh tế luôn phải sẵn sàng thích ứng với những kịch bản khó lường nhất.

Trước bối cảnh đó, VNDIRECT sẽ tập trung kiện toàn, làm mới các nền móng cho các năng lực kinh doanh dựa trên "con người – công nghệ và chuỗi giá trị hướng tới khách hàng. VNDIRECT sẽ tiếp tục xây dựng một đội ngũ với tinh thần đổi mới và sáng tạo, lấy công nghệ làm nền tảng cốt lõi và kim chỉ nam "Lấy khách hàng làm trung tâm" (Customer Centric) để nâng cao hiệu quả hoạt động và tối ưu hóa trải nghiệm khách hàng. Công ty sẽ ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong việc hoàn thiện chuỗi giá trị theo định hướng đóng gói sản phẩm dịch vụ có tính cá nhân hoá cao, phù hợp với từng phân khúc khách hàng.

Năm 2025 dự báo sẽ là năm tăng trưởng mạnh trở lại của thị trường giao dịch chứng khoán với sự ra đời của hệ thống KRX cũng như việc được nâng hạng của thị trường chứng khoán Việt Nam. Công ty sẽ tập trung kiện toàn gói dịch vụ giao dịch Dstock, gói dịch vụ đầu tư và tư vấn quản lý tài sản Dwealth và gói dịch vụ chuyên gia Dcare, đáp ứng đầy đủ các nhu cầu cho các khách hàng cá nhân tham gia thị trường.

Đối với hoạt động trên thị trường vốn, công ty tập trung kiện toàn các năng lực về tư vấn tái cấu trúc về quản trị và tài chính, năng lực đánh giá và thẩm định rủi ro nhằm xây dựng nền móng vững chắc để chuẩn bị cho một chu kỳ phát triển mới của thị trường vốn ở Việt Nam. Bên cạnh đó, công ty cũng mở rộng tập khách hàng mục tiêu sẽ nhóm các doanh nghiệp nhà nước với những ngành nghề theo định vị ưu tiên phát triển của đất nước. Với hoạt động khách hàng tổ chức và định chế tài chính, công ty tiếp tục mở rộng thị trường, trong đó tập trung vào các định chế tài chính, tổ chức quốc tế, kết nối và khơi thông dòng vốn quốc tế vào thị trường Việt Nam trong tương lai.

2. Tình hình tài chính

2.1 Các chỉ tiêu cơ bản

2.1.1 Các Báo cáo về vốn điều lệ, vốn kinh doanh, tình hình sử dụng vốn điều lệ, vốn kinh doanh

Bảng 9. Cơ cấu vốn kinh doanh Công ty giai đoạn 2023- Quý III/2025

Đơn vị tính: Triệu Đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025	30/09/2025
1	**Vốn điều lệ**	**12.178.440**	**15.222.999**	**15.222.999**	**15.222.999**
2	**Vốn kinh doanh**	**41.742.090**	**44.294.777**	**47.918.507**	**56.060.615**
2.1	Vốn chủ sở hữu	16.507.819	19.715.069	19.631.863	20.560.912
2.2	Nợ phải trả	25.234.271	24.579.708	28.286.644	35.499.703
3	**Tổng tài sản**	**41.742.090**	**44.294.777**	**47.918.507**	**56.060.615**
3.1	Tài sản ngắn hạn	40.414.385	43.105.620	45.229.667	54.455.803
3.2	Tài sản dài hạn	1.327.705	1.189.157	2.688.840	1.604.812

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2023, 2024, BCTC soát xét bán niên năm 2025, BCTC Quý III/2025 của VNDIRECT

2.1.2 Các khoản phải thu

Bảng 10. Các khoản phải thu của Công ty giai đoạn 2023- Quý III/2025

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025	30/09/2025
I	**Phải thu ngắn hạn**	**1.088.016**	**1.752.663**	**3.522.852**	**4.058.624**
1	Các khoản phải thu	938.674	1.728.245	3.562.659	4.140.722
1.1	Phải thu bán các tài sản tài chính	22.096	*555.541*	2.176.104	2.637.212
1.2	Phải thu và dự thu cổ tức, tiền lãi các tài sản tài chính	916.578	1.172.704	1.386.555	1.503.510
1.2.1	*Dự thu cổ tức, tiền lãi đến ngày nhận*	*95.427*	*95.427*	*95.427*	*186.418*
1.2.2	*Dự thu cổ tức, tiền lãi chưa đến ngày nhận*	*821.151*	*1.077.277*	*1.291.128*	*1.317.092*

2	Trả trước cho người bán	3.553	31.617	3.593	11.548
3	Các khoản phải thu khác	173.499	185.950	299.086	248.840
4	Dự phòng suy giảm giá trị các khoản phải thu	(27.710)	(193.149)	(342.486)	(342.486)
II	**Phải thu dài hạn**	**90.237**	**91.716**	**196.023**	**196.023**
	Tổng cộng	**1.178.253**	**1.844.379**	**3.718.875**	**4.254.647**

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2023, 2024, BCTC soát xét bán niên năm 2025, BCTC Quý III/2025 của VNDIRECT)

Công ty có các khoản phải thu quá hạn như sau:

Bảng 11. Các khoản phải thu khó đòi của Công ty giai đoạn 2023- Quý III/2025

Đơn vị tính: Triệu Đồng

TT	Thời gian quá hạn	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025	30/09/2025
1	Từ 06 tháng – 01 năm	-	152.641	18.086	18.086
2	Từ 01 – 02 năm	-	283.464	1.897.356	1.897.356
3	Từ 02 – 03 năm	31.562	-	4.223	4.223
4	Từ 03 năm trở lên	5.617	5.624	5.604	5.604
	Tổng cộng	**37.179**	**441.729**	**1.925.269**	**1.925.269**

(Nguồn: VNDIRECT)

Nguyên nhân: các khoản phải thu khó đòi chủ yếu là khoản khó đòi khách hàng Công ty CP Đầu tư Xây Dựng Trung Nam (1695 tỷ đồng), Công ty CP Năng lượng Tái Tạo Trung Nam (86 tỷ), Công ty Cổ phần Điện gió Trung Nam Đak Lak 1 (58 tỷ), phải thu các nhân viên tạm ứng chi phí nghiệp vụ đã nghỉ việc, và các khoản phải thu của các khách hàng đã ngừng sử dụng dịch vụ của Công ty.

Khả năng thu hồi: các khoản phải thu quá hạn trên 03 năm đã được công ty trích lập dự phòng 100% theo quy định. Công ty vẫn tiếp tục thực hiện theo dõi các khoản phải thu quá hạn trong thời gian tới.

2.1.3 Các khoản phải trả

Bảng 12. Các khoản phải trả của Công ty giai đoạn 2023- Quý III/2025

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025	30/09/2025
I	**Nợ phải trả ngắn hạn**	**24.736.425**	**24.502.483**	***28.202.858***	***35.379.520***
1	Vay và nợ thuê tài sản tài chính ngắn hạn	20.468.484	22.436.245	26.139.220	31.799.901
1.1	*Vay ngắn hạn*	*20.468.484*	*22.436.245*	*26.139.220*	*31.799.901*
2	Trái phiếu phát hành ngắn hạn	400.000	400.000	-	250.000
3	Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán	821.595	1.113.476	723.008	2.617.749
4	Phải trả người bán ngắn hạn	65.658	28.959	29.122	24.657
5	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	20.574	23.324	-	245
6	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	243.388	236.583	199.848	373.489
7	Phải trả người lao động	28.044	11.309	43.305	55.726
8	Các khoản trích nộp phúc lợi nhân viên	4.029	3.952	4.259	4.801
9	Chi phí phải trả ngắn hạn	150.576	58.396	51.243	34.107
10	Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	2.371.436	1.255	762.286	280
11	Dự phòng phải trả ngắn hạn khác	90.000	-	-	-
12	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	72.641	188.984	250.567	218.565
II	**Nợ phải trả dài hạn**	**497.846**	**77.225**	**83.786**	**120.183**
1	Trái phiếu phát hành dài hạn	400.000			
2	Thuế TNDN hoãn lại	97.846	77.225	83.786	120.183

	phải trả				
	Tổng cộng	**25.234.271**	**24.579.708**	**28.286.644**	**35.499.703**

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2023, 2024, BCTC soát xét bán niên năm 2025, BCTC Quý III/2025 của VNDIRECT)

Bảng 13. Nợ vay của Công ty giai đoạn 2023-30/09/2025

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025	30/09/2025
1	Vay và nợ thuê tài sản tài chính ngắn hạn	20.468.484	22.436.245	26.139.220	31.799.901
1.1	*Vay ngắn hạn*	*20.468.484*	22.436.245	26.139.220	31.799.901
2	Trái phiếu phát hành ngắn hạn	400.000	400.000	-	250.000
3	Vay và nợ thuê tài sản tài chính dài hạn	-	-	-	-
4	Trái phiếu phát hành dài hạn	400.000	-	-	-
	Tổng cộng	**21.268.484**	**22.836.245**	**26.139.220**	**32.049.901**

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2023, 2024, BCTC soát xét bán niên năm 2025 và BCTC Quý III/2025 của VNDIRECT

- **Tình hình thanh toán các khoản nợ:**

o Các khoản nợ vay của Tổ Chức Phát Hành đều được thanh toán đầy đủ, đúng hạn lãi và gốc trong những năm qua. Các nghĩa vụ nợ khác (Phải trả người bán, Phải trả người lao động, Phải trả phải nộp khác…) được Tổ Chức Phát Hành thanh toán đầy đủ, đúng hạn.

o Các Trái phiếu đã phát hành của Tổ Chức Phát Hành đều được thanh toán đầy đủ, đúng hạn lãi và gốc. Tính đến 30/09/2025, Tổ Chức Phát Hành đang có dư nợ trái phiếu riêng lẻ và trái phiếu này chưa đến hạn thanh toán gốc, lãi trái phiếu.

o Tổ Chức Phát Hành không vi phạm các điều khoản khác trong hợp đồng/cam kết liên quan đến các khoản nợ.

2.1.4 Các khoản phải nộp theo luật định

Các khoản thuế, phí… phải nộp theo luật định đã được Công ty thực hiện kê khai theo đúng quy định hiện hành và được thanh toán cho cơ quan thuế đúng hạn. Cụ thể các khoản phải nộp theo luật định như sau:

Bảng 14. Các khoản phải nộp theo luật định giai đoạn 2024- Quý III/2025

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Ngày 31 tháng 12 năm 2024	Số phải nộp trong kỳ	Số đã nộp trong kỳ	Ngày 30/09/2025
Thuế giá trị gia tăng	136	2.206	(1.154)	1.188
Thuế thu nhập doanh nghiệp	199.821	408.476	(299.962)	308.335
Thuế thu nhập cá nhân	32.171	453.140	(425.379)	59.932
Các loại thuế khác	4.455	47.546	(47.968)	4.033
Tổng cộng	**236.583**	**911.368**	**(774.463)**	**373.488**

(Nguồn: BCTC Quý III/2025 của VNDIRECT)

2.1.5 Trích lập các quỹ

Công ty đã thực hiện trích lập các quỹ theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, chi tiết như sau:

Bảng 15. Tình hình trích lập các Quỹ giai đoạn 2023-Quý III/2025

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025	30/09/2025
1	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	72.641	188.984	250.567	218.565
2	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	-			-
3	Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ	-			-
	Tổng cộng	**72.641**	**188.984**	**250.567**	**218.565**

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2023, 2024, BCTC soát xét bán niên năm 2025, BCTC Quý III/2025 của VNDIRECT)

2.1.6 Những biến động lớn có thể ảnh hưởng tới tình hình tài chính của tổ chức đăng ký niêm yết kể từ thời điểm kết thúc năm tài chính gần nhất, trường hợp không có cần nêu rõ.

Năm 2025 được xem là giai đoạn bản lề của kinh tế và thị trường tài chính Việt Ngoài những yếu tố xuất phát từ diễn biến thị trường đã được trình bày tại phần V.1. Kết Quả Hoạt Động Kinh Doanh, Tổ Chức Phát Hành nhận định không có biến động lớn nào có thể ảnh hưởng tới tình hình tài chính của Tổ Chức Phát Hành kể từ thời điểm kết thúc năm tài chính gần nhất.

2.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 16. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	30/06/2025	30/09/2025
1. Khả năng thanh toán (lần)				
- Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,63	1,76	1,60	1,54
- Hệ số thanh toán nhanh: (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	1,63	1,76	1,60	1,54
2. Cơ cấu vốn (lần)				
- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,60	0,55	0,59	0,63
- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,53	1,25	1,44	1,73
3. Năng lực hoạt động (lần)				
- Vòng quay tổng tài sản: Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	0,16	0,12	0,07	0,10
- Vòng quay vốn lưu động: Doanh thu thuần/Tổng tài sản ngắn hạn bình quân	0,17	0,13	0,07	0,11
- Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	-	-	-	-
4. Khả năng sinh lời (%)				
- Tỷ suất lợi nhuận trên	30,82%	32,27%	25,05%	32,23%

doanh thu (ROS): Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần				
- Hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn kinh doanh (ROA): Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	5,02%	3,99%	1,63%	3,35%
- Hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE): Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu bình quân	13,05%	9,49%	3,82%	8,34%
- Thu nhập trên cổ phần (EPS) (Đồng)	1.207	1.129	493	1.104

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2023,2024, BCTC soát xét bán niên năm 2025 và BCTC Quý III/2025 của VNDIRECT)

Ý kiến của Tổ chức kiểm toán độc lập đối với các chỉ tiêu tài chính chủ yếu: Không có.

3. Ý kiến của tổ chức kiểm toán đối với Báo cáo tài chính của tổ chức đăng ký niêm yết:

3.1 Ý kiến của Tổ chức kiểm toán độc lập đối với BCTC năm 2023 (Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam):

"Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các hướng dẫn kế toán áp dụng cho công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính."

3.2 Ý kiến của Tổ chức kiểm toán độc lập đối với BCTC năm 2024 (Công ty TNHH Ernst&Young Việt Nam):

"Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế

toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các hướng dẫn kế toán áp dụng cho công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính."

3.3 Ý kiến của Tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện soát xét BCTC bán niên năm 2025 (Công ty TNHH Ernst&Young Việt Nam):

"Căn cứ trên kết quả soát xét của chúng tôi, chúng tôi không nhận thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng báo cáo tài chính giữa niên độ kèm theo không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính giữa niên độ của Công ty tại ngày 30 tháng 06 năm 2025, kết quả hoạt động giữa niên độ, tình hình lưu chuyển tiền tệ giữa niên độ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu giữa niên độ của Công ty cho giai đoạn tài chính sáu tháng kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các hướng dẫn kế toán áp dụng cho công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính giữa niên độ."

4. Kế Hoạch Doanh Thu, Lợi Nhuận Và Cổ Tức

4.1 Kế hoạch kinh doanh năm 2025

- Kế hoạch kinh doanh năm 2025 được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của VNDIRECT như sau:

Đơn vị tính: Tỷ Đồng, %

Chỉ tiêu	2024	Kế hoạch 2025	% tăng/ giảm so với năm 2024
Tổng doanh thu	4.084	4.412	8%
Tổng chi phí	(1.995)	(2.112)	6%
Lợi nhuận trước thuế	2.088	2.300	10%
Lợi nhuận sau thuế	1.718	1.840	7%
ROAA	4,0%	3,9%	(3%)
ROAE	9,5%	8,9%	(6%)

Nguồn: VNDIRECT

(*) Dự kiến không đề ra kế hoạch Doanh thu thuần/Thu nhập lãi thuần và Kế hoạch về tỷ lệ cổ tức.

4.2 Cấp có thẩm quyền thông qua kế hoạch kinh doanh:

Kết quả kinh doanh 9 tháng đầu năm 2025 của VNDIRECT đã hoàn thành 93% kế hoạch kinh doanh về lợi nhuận trước thuế. Tính đến hết ngày 31/12/2025, kết quả kinh doanh 2025 của VNDIRECT dự kiến hoàn thành 110% kế hoạch Lợi nhuận trước thuế. Tổng doanh thu dự kiến đạt khoảng 5.200 tỷ đồng, trong đó doanh thu chủ yếu đến từ 2 mảng chính là Doanh thu Dịch vụ chứng khoán dự kiến đạt khoảng 2.400 tỷ đồng và Doanh thu Hoạt động thị trường vốn (đã bao gồm lỗ từ các tài sản tài chính FVTPL) dự kiến là 2.800 tỷ đồng. Đây là 02 mảng hoạt động tăng trưởng tốt và tạo tiền đề vững chắc cho cơ sở hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2025 của VNDIRECT.

Hoạt động kinh doanh trong năm 2025 đã được tập trung theo 3 nhóm khách hàng: (1) Khách hàng cá nhân, (2) Khách hàng doanh nghiệp và (3) Nhóm khách hàng định chế tài chính và khách hàng tổ chức. Đồng thời, VNDIRECT tiếp tục kiện toàn chuẩn hóa hoạt động quản trị tổ chức, nâng cao chất lượng sản phẩm mới phù hợp với thị trường tài chính Việt Nam và tập trung phát triển đạo tạo nguồn nhân lực. Việc xây dựng kế hoạch triển khai toàn diện và đảm bảo phát triển bền vững giúp VNDIRECT có những bước đi chắc chắn vào năm 2025 trong bối cảnh thị trường và chính sách điều hành có nhiều cải tiến và thay đổi.

Cấp có thẩm quyền thông qua kế hoạch kinh doanh của VNDIRECT là Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị và Ban điều hành sẽ xây dựng kế hoạch kinh doanh trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm.

Tại thời điểm ban hành bản cáo bạch này, Công ty chưa tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 để thông qua kế hoạch kinh doanh cho năm 2026.

VI. TRÁI PHIẾU ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT

1. Tên trái phiếu

Trái phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT (VNDL2528002).

2. Loại trái phiếu

Trái Phiếu là trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản bảo đảm và xác lập nghĩa vụ nợ trực tiếp của Tổ chức Phát Hành.

3. Mệnh giá

100.000 (một trăm nghìn) đồng/Trái Phiếu

4. Tổng số trái phiếu đăng ký niêm yết:

Tổng số Trái Phiếu niêm yết là 9.990.150 (Chín triệu, chín trăm chín mươi nghìn, một trăm năm mươi) Trái Phiếu.

5. Tổng giá trị trái phiếu đăng ký niêm yết theo mệnh giá

Tổng Giá Trị Trái Phiếu Niêm Yết Theo Mệnh Giá là 999.015.000.000 (Chín trăm chín mươi chín tỷ, mười lăm triệu) đồng.

6. Kỳ hạn trái phiếu

03 năm kể từ ngày phát hành

7. Ngày phát hành

12/12/2025

8. Ngày đáo hạn trái phiếu

12/12/2028

9. Lãi suất và tiền lãi

9.1 Lãi suất áp dụng cho Kỳ Tính Lãi đầu tiên là lãi suất cố định. Lãi suất kỳ đầu: 8,3% (Tám phẩy ba phần trăm)/năm.

Lãi suất áp dụng cho các Kỳ Tính Lãi sau Kỳ Tính Lãi đầu tiên là lãi suất thả nổi. Lãi Suất các kỳ tiếp theo = Lãi Suất Tham Chiếu + biên độ 3,0% (ba phần trăm)/năm.

- **"Ngày Xác Định Lãi Suất"** đối với mỗi Kỳ Tính Lãi sau Kỳ Tính Lãi đầu tiên, là Ngày Làm Việc thứ 07 (Bảy) trước ngày đầu tiên của mỗi Kỳ Tính Lãi đối với các Kỳ Tính Lãi tiếp theo.
- **"Lãi Suất Tham Chiếu"** đối với mỗi Kỳ Tính Lãi sau Kỳ Tính Lãi đầu tiên là trung bình cộng của lãi suất tiền gửi tiết kiệm áp dụng cho khách hàng cá nhân, kỳ hạn 12 (mười hai) tháng, trả lãi sau bằng đồng Việt Nam do Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam và Ngân hàng Nông Nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam công bố vào Ngày Xác Định Lãi Suất. Lãi Suất Tham Chiếu (nếu không phải số nguyên) sẽ được làm tròn đến 02 (hai) chữ số ở phần thập phân.
- Lãi suất của Trái Phiếu cho từng Kỳ Tính Lãi sau Kỳ Tính Lãi đầu tiên được Tổ Chức Phát Hành xác định tại Ngày Xác Định Lãi Suất.

9.2 Trái Phiếu sẽ được hưởng lãi theo lãi suất quy định tại Mục 9.1 trên đây cho giai đoạn từ (và bao gồm) Ngày Phát Hành cho đến (nhưng không bao gồm) Ngày Đáo Hạn hoặc ngày Trái Phiếu được mua lại trước hạn theo Các Điều Kiện Trái Phiếu.

(a) Tiền lãi được tính cho số ngày thực tế nắm giữ Trái Phiếu trên cơ sở một năm có 365 ngày. Tiền lãi được xác định theo công thức sau:

$$\text{Tiền lãi được hưởng trong một Kỳ Tính Lãi} = \text{Tổng mệnh giá Trái Phiếu nắm giữ trong Kỳ Tính Lãi} \times \text{Lãi suất Trái Phiếu (\%/năm)} \times \frac{\text{Số ngày thực tế nắm giữ Trái Phiếu trong Kỳ Tính Lãi đó}}{365}$$

(b) Trừ trường hợp quy định tại Điểm 10.1 (e), mỗi Trái Phiếu sẽ không được hưởng lãi kể từ và bao gồm Ngày Đáo Hạn hoặc ngày đến hạn khác theo Các Điều Kiện Trái Phiếu, trừ khi vào ngày đó tiền gốc Trái Phiếu không được thanh toán đầy đủ hoặc bị từ chối thanh toán không phù hợp với Các Điều Kiện Trái Phiếu này. Trong trường hợp đó, khoản tiền gốc Trái Phiếu bị chậm thanh toán sẽ tiếp tục được hưởng lãi với mức lãi suất bằng 150% (một trăm năm mươi phần trăm) lãi suất Trái Phiếu đang áp dụng cho Kỳ Tính Lãi ngay trước Ngày Đáo Hạn hoặc ngày đến hạn khác theo Các Điều Kiện Trái Phiếu (tùy trường hợp áp dụng), kể từ và bao gồm Ngày Đáo Hạn hoặc ngày đến hạn khác theo Các Điều Kiện Trái Phiếu (tùy trường hợp áp dụng) cho đến nhưng không bao gồm, ngày mà vào ngày đó Người Sở Hữu Trái Phiếu nhận được khoản tiền gốc Trái Phiếu bị chậm thanh toán (sau đây gọi là "Lãi Quá Hạn"). Lãi Quá Hạn được xác định theo công thức sau:

$$\text{Tiền lãi được hưởng cho khoản tiền gốc Trái Phiếu bị chậm thanh toán (Lãi Quá Hạn)} = \text{Tổng mệnh giá Trái Phiếu bị chậm thanh toán} \times \text{Lãi suất Trái Phiếu (\%/năm)} \times 150\% \times \frac{\text{Số ngày thực tế bị chậm thanh toán}}{365}$$

(c) Trường hợp Tổ Chức Phát Hành không thanh toán hoặc không thanh toán đầy đủ tiền lãi Trái Phiếu đến hạn vào một Ngày Thanh Toán Lãi cụ thể thì Tổ Chức Phát Hành phải thanh toán lãi chậm trả trên số tiền lãi chậm thanh toán với lãi suất bằng 150% (một trăm năm mươi phần trăm) lãi suất đang áp dụng cho Kỳ Tính Lãi bị chậm thanh toán, cho giai đoạn từ và gồm cả Ngày Thanh Toán Lãi đó đến nhưng không gồm cả ngày mà khoản tiền lãi chậm thanh toán của Trái Phiếu đó đã được thanh toán đầy đủ cho Người Sở Hữu Trái Phiếu (sau đây gọi là **"Lãi Chậm Trả"**).

$$\text{Tiền lãi được hưởng cho khoản tiền lãi Trái Phiếu bị chậm thanh toán (Lãi Chậm Trả)} = \text{Số tiền lãi bị chậm trả} \times \text{Lãi suất Trái Phiếu (\%/năm)} \times 150\% \times \frac{\text{Số ngày thực tế bị chậm trả}}{365}$$

(d) Trong trường hợp pháp luật Việt Nam có quy định áp dụng mức lãi suất tối đa đối với bất kỳ khoản tiền chậm thanh toán nào nêu tại mục (b), (c) nêu trên và lãi suất Trái Phiếu đã được quy định tại mục (b), (c) nêu trên vượt quá mức lãi suất tối đa do pháp luật quy định thì lãi suất áp dụng sẽ là mức lãi suất tối đa được phép theo quy định của pháp luật.

(e) Để làm rõ, trong trường hợp tiền lãi phát sinh trên mỗi Trái Phiếu VND125033 không phải là số nguyên thì tiền lãi sẽ được làm tròn đến hàng thập phân thứ 3 (ba) sau dấu phẩy và tổng số tiền lãi Trái Phiếu VND125033 của mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu VND125033 nhận được sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị.

10. Kỳ hạn trả lãi, trả gốc

10.1 Trước khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC, việc thanh toán gốc, lãi và các khoản tiền liên quan đến Trái Phiếu sẽ được thực hiện theo các quy định dưới đây:

(a) Việc thanh toán tiền gốc, lãi và các khoản tiền khác liên quan đến Trái Phiếu sẽ được thực hiện bằng cách chuyển khoản vào ngày đến hạn thanh toán có liên quan (trừ trường hợp quy định tại mục (d) của Điều này) vào tài khoản được Người Sở Hữu Trái Phiếu đăng ký trong Sổ Đăng Ký;

(b) Thanh toán tiền lãi Trái Phiếu: Tiền lãi Trái Phiếu được thanh toán sau, định kỳ 06 (Sáu) tháng/lần, vào ngày tròn 06 (Sáu) tháng từ Ngày Phát Hành cho đến Ngày Đáo Hạn hoặc ngày đến hạn khác Tổ Chức Phát Hành thực hiện mua lại Trái Phiếu trước hạn theo Các Điều Kiện Trái Phiếu. Ngày Tổ Chức Phát Hành thanh toán tiền lãi Trái Phiếu như vậy cũng được gọi là ngày thanh toán lãi. Số tiền lãi Trái Phiếu đã phát sinh và đến hạn thanh toán vào Ngày Thanh Toán Lãi được xác định theo Điểm 9.

(c) Thanh toán tiền gốc Trái Phiếu: Tiền gốc Trái Phiếu được Tổ Chức Phát Hành thanh toán một lần bằng mệnh giá Trái Phiếu vào Ngày Đáo Hạn hoặc ngày đến hạn khác Tổ Chức Phát Hành thực hiện mua lại Trái Phiếu trước hạn theo Các Điều Kiện Trái Phiếu.

(d) Nếu ngày đến hạn của một khoản thanh toán liên quan đến Trái Phiếu quy định tại mục (b), (c) nêu trên không phải là Ngày Làm Việc thì Tổ Chức Phát Hành sẽ thanh toán khoản tiền đến hạn đó vào Ngày Làm Việc ngay sau ngày đó. Trừ trường hợp quy định tại mục (e) của Điều này, Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ không

được hưởng lãi hay bất kỳ lợi ích nào khác trên số tiền bị chậm thanh toán do ngày đến hạn thanh toán số tiền đó không phải là một Ngày Làm Việc.

(e) Nếu Ngày Đáo Hạn hoặc ngày đến hạn khác Tổ Chức Phát Hành thực hiện mua lại Trái Phiếu trước hạn theo Các Điều Kiện Trái Phiếu không phải là Ngày Làm Việc thì đối với mỗi Trái Phiếu đang lưu hành vào ngày đó, Tổ Chức Phát Hành phải trả lãi trên tiền gốc Trái Phiếu theo lãi suất đang áp dụng cho Kỳ Tính Lãi có phát sinh ngày đến hạn đó cho giai đoạn tính từ và bao gồm ngày đến hạn đó cho đến nhưng không bao gồm Ngày Làm Việc ngay sau ngày đến hạn đó, trên cơ sở một năm có 365 ngày.

(f) Chỉ những Người Sở Hữu Trái Phiếu có tên trong Sổ Đăng Ký hoặc danh sách tổng hợp Người Sở Hữu Trái Phiếu (hoặc tài liệu tương tự) của VSDC lập tại Thời Điểm Khóa Sổ cho một lần thanh toán mới được nhận tiền thanh toán trong lần thanh toán đó. Để làm rõ, đối với các giao dịch chuyển nhượng Trái Phiếu diễn ra sau Thời Điểm Khóa Sổ thì bên nhận chuyển nhượng sẽ không được nhận các khoản thanh toán liên quan đến Trái Phiếu cho lần thanh toán có liên quan đó.

(g) Mọi khoản thanh toán đối với Trái Phiếu cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ được phân bổ cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu trên cơ sở tỷ lệ sở hữu Trái Phiếu (tính theo mệnh giá) tương ứng của họ và theo thứ tự sau (trừ trường hợp pháp luật có quy định khác):

a. Thứ nhất, thanh toán tiền lãi phát sinh trên lãi Trái Phiếu bị quá hạn;

b. Thứ hai, thanh toán tiền lãi phát sinh trên gốc Trái Phiếu bị quá hạn;

c. Thứ ba, thanh toán tiền lãi Trái Phiếu; và

d. Thứ tư, thanh toán tiền gốc Trái Phiếu.

10.2 Từ khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC, việc thanh toán gốc, lãi và các khoản tiền khác liên quan đến Trái Phiếu sẽ được thực hiện theo các quy định của pháp luật Việt Nam và của VSDC. Đối với các vấn đề mà VSDC và/hoặc pháp luật không có quy định thì thực hiện theo quy định tại Điểm 10.1 Điều này.

10.3 Tổ Chức Phát Hành sẽ chịu trách nhiệm thanh toán mọi chi phí phát sinh (bao gồm cả phí chuyển tiền của ngân hàng (nếu có)) liên quan đến việc thanh toán tiền gốc, lãi và/hoặc các khoản phải thanh toán khác liên quan đến Trái Phiếu cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu.

11. Xếp hạng tín nhiệm

Ngày 14 tháng 05 năm 2025, Tổ Chức Phát Hành được Công ty Cổ Phần Xếp hạng Tín nhiệm Đầu Tư Việt Nam đánh giá Kết quả Xếp hạng Tín nhiệm Dài hạn với điểm xếp hạng là **A-** và triển vọng "**Ổn định**". Báo cáo rút gọn/Công bố Kết quả Xếp hạng Tín Nhiệm Lần đầu được công bố công khai trên trang thông tin điện tử của Công ty Cổ Phần Xếp hạng Tín nhiệm Đầu Tư Việt Nam.

12. Quyền của người sở hữu trái phiếu

12.1 Quyền cơ bản của người sở hữu trái phiếu;

- Trừ trường hợp pháp luật có quy định khác, mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu được ghi tên trong Sổ Đăng Ký do Tổ Chức Phát Hành quản lý (trước khi Trái Phiếu được đăng ký và lưu ký tập trung tại VSDC) hoặc trong danh sách Người sở hữu trái phiếu được quản lý tập trung tại VSDC (sau khi Trái Phiếu được đăng ký, lưu ký tập trung tại VSDC) sẽ là chủ sở hữu duy nhất của Trái Phiếu về mọi phương diện và sẽ có quyền nhận tất cả các khoản thanh toán, thông báo, báo cáo và được hưởng các quyền khác liên quan đến Trái Phiếu đó.
- Người Sở Hữu Trái Phiếu được Tổ Chức Phát Hành thanh toán đầy đủ các khoản tiền tiền lãi và gốc Trái Phiếu và các khoản tiền khác có liên quan (nếu có) đến Trái Phiếu.
- Người Sở Hữu Trái Phiếu có các quyền, lợi ích và nghĩa vụ khác theo quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu và Các Văn Kiện Trái Phiếu (nếu có).

12.2 Trường hợp thay đổi quyền của người sở hữu trái phiếu.

- Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền được tự do bán, chuyển nhượng, tặng, cho, thừa kế, hoặc hình thức chuyển giao khác theo quy định của pháp luật làm thay đổi quyền sở hữu Trái Phiếu, hoặc được sử dụng Trái Phiếu làm tài sản bảo đảm hoặc tham gia các quan hệ dân sự và/hoặc thương mại khác phù hợp với quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu và pháp luật Việt Nam.

13. Đại diện người sở hữu trái phiếu

Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gón – Hà Nội

Địa chỉ	:	Tầng 1- 5, tòa nhà Unimex Hà Nội, Số 41 Ngô Quyền, Phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại	:	(84-24) 3.8181888
Fax	:	(84-24) 3.8181688

14. Việc mua lại trái phiếu trước hạn

14.1 Mua Lại Trái Phiếu theo đề nghị của Tổ Chức Phát Hành

Trừ trường hợp pháp luật có quy định khác, Tổ Chức Phát Hành có quyền mua lại, trong một lần hoặc nhiều lần vào bất kỳ thời điểm nào, đối với Trái Phiếu VND125033 được sở hữu bởi các chủ sở hữu Trái Phiếu chấp thuận bán lại

14.2 Mua Lại Khi Xảy Ra Sự Kiện Vi Phạm

Tổ Chức Phát Hành phải mua lại toàn bộ Trái Phiếu VND125033 đang lưu hành khi xảy ra Sự Kiện Vi Phạm.

14.3 Mua Lại Trái Phiếu Sau Khi Niêm Yết/Giao Dịch Tập Trung

Sau khi Trái Phiếu VND125033 được niêm yết trên hệ thống giao dịch của Sở Giao Dịch Chứng Khoán, trừ trường hợp được quy định khác đi tại các văn bản quy phạm pháp luật hoặc quy chế của VSDC hoặc Sở Giao Dịch Chứng Khoán có liên quan, Tổ Chức Phát Hành có thể mua lại Trái Phiếu VND125033 tại bất kỳ thời điểm nào, từ bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu VND125033 nào và theo bất kỳ giá nào phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan và các quy chế của VSDC và Sở Giao Dịch Chứng Khoán.

14.4 Tất cả Trái Phiếu được Tổ Chức Niêm Yết hoàn tất việc mua lại sẽ được hủy bỏ ngay lập tức và không được phát hành lại hoặc bán lại.

15. Mua Lại Trái Phiếu vào Ngày Đáo Hạn

Trừ khi được mua lại trước hạn hoặc mua lại bắt buộc (tùy từng trường hợp áp dụng) và hủy bỏ trước hạn, vào Ngày Đáo Hạn của Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành sẽ mua lại toàn bộ Các Trái Phiếu đang lưu hành với mức giá mua lại mỗi Trái Phiếu bằng tổng mệnh giá, lãi và tất cả các khoản tiền khác đã phát sinh nhưng chưa được thanh toán đối với Trái Phiếu tính đến Ngày Đáo Hạn đó.

16. Phương pháp tính giá

Tại thời điểm phát hành, Trái Phiếu được bán với giá bằng mệnh giá Trái Phiếu.

Khi Trái Phiếu giao dịch trên thị trường thứ cấp, giá của Trái Phiếu được xác định trên cơ sở quan hệ cung cầu của thị trường. Giá của Trái Phiếu khi đó có thể được tính theo phương pháp chiết khấu những dòng tiền trong tương lai dự tính thu được từ Trái Phiếu về thời điểm cần tính giá với tỷ lệ lợi tức yêu cầu thích hợp của mỗi nhà đầu tư.

Trái Phiếu được trả lãi định kỳ, trả gốc một lần bằng mệnh giá vào cuối kỳ. Công thức tổng quát tính giá Trái Phiếu như sau:

$$PV = \sum_{i=1}^{n} \frac{CF_i}{(1+k)^i} + \frac{FV}{(1+k)^n}$$

Trong đó

PV : là Giá của Trái Phiếu

FV : là Mệnh giá của Trái Phiếu

CF_i : là lãi của Trái Phiếu tại kỳ trả lãi thứ i

N : là số kỳ trả lãi còn lại của Trái Phiếu

k : là lợi suất Trái Phiếu (YTM)

Việc xác định giá Trái Phiếu có thể khác nhau giữa các nhà đầu tư do lợi suất yêu cầu khác nhau và áp dụng các thông lệ thị trường khác nhau trong tính toán.

Để tính giá Trái Phiếu, nhà đầu tư có thể tham khảo các bước tính toán sau:

- Xác định ngày thanh toán thực tế (hiện tại ở Việt Nam là ngày làm việc liền sau ngày giao dịch);
- Xác định số kỳ hưởng lãi coupon còn lại và các ngày nhận lãi coupon;
- Xác định các kỳ hưởng lãi coupon theo lãi suất thả nổi và dự phóng theo mô hình phù hợp;
- Xác định mức lợi suất Trái Phiếu phù hợp (căn cứ lợi suất giao dịch thứ cấp/ cơ cấp của tài sản có tính chất tương tự có thời gian đáo hạn tương tự hoặc trên cơ sở dự báo biến động của đường cong lợi suất);
- Lựa chọn phương thức tính ngày phù hợp theo thông lệ thị trường và loại tài sản (ví dụ: Actual/Actual; Actual/365; Actual/360; 30/360,…);
- Áp dụng công thức nêu trên để tính giá Trái Phiếu.

Ví dụ minh họa:

Một Trái Phiếu có các đặc tính như sau:

- Mệnh giá: 100.000 đồng/trái phiếu
- Ngày phát hành: 12/12/2025
- Ngày đáo hạn: 12/12/2028
- Kỳ trả lãi: định kỳ 06 (sáu) tháng một lần
- Lãi suất: cố định 8,3%/năm cho kỳ tính lãi đầu tiên. Lãi suất cho các kỳ tính lãi tiếp theo thả nổi

Các thông số tính toán được xác định như sau:

- Ngày giao dịch (ngày niêm yết) dự kiến: 12/02/2026
- Số kỳ hưởng lãi và nhận lãi còn lại (n): 06 kỳ, ngày nhận lãi là ngày 12/06/2026; 12/12/2026; 12/06/2027; 12/12/2027; 12/06/2028; 12/12/2028
- Lãi suất coupon cho kỳ tính lãi sau kỳ tính lãi đầu tiên: Dự báo là 7,9%/năm
- Giả sử mức lợi suất Trái Phiếu kỳ vọng/yêu cầu của nhà đầu tư (k) là: 8,0%/năm.
- Phương pháp tính ngày: Actual/365 (Số ngày thực tế của năm dương lịch/365).

Kỳ thanh toán	1	2	3	4	5	6
	12/06/2026	12/12/2026	12/06/2027	12/12/2027	12/06/2028	12/12/2028
Lãi suất coupon	8,3%	7,9%	7,9%	7,9%	7,9%	7,9%

Dòng tiền lãi (CFi)	4.139	3.961	3.939	3.961	3.961	3.961
Tiền gốc Trái Phiếu						100.000
Số ngày nắm giữ	120	303	485	668	851	1.034
Lợi suất Trái Phiếu	8,00%	8,00%	8,00%	8,00%	8,00%	8,00%

Với các đặc điểm của Trái Phiếu và giả định nêu trên, giá của Trái Phiếu tại ngày giao dịch (ngày niêm yết) dự kiến là:

$$PV = \frac{4.139}{(1+8\%)^{120/365}} + \frac{3.961}{(1+8\%)^{303/365}} + \frac{3.939}{(1+8\%)^{485/365}} + \frac{3961}{(1+8\%)^{668/365}} + \frac{3.961}{(1+8\%)^{851/365}} + \frac{3.961}{(1+8\%)^{1034/365}} + \frac{100.000}{(1+8\%)^{1034/365}}$$

PV = 101.654 (đồng/Trái Phiếu

17. Phương pháp tính lợi suất khi đáo hạn

Lợi suất khi đáo hạn (Yield To Maturity – YTM) là đại lượng đo lường lợi suất (tỷ suất lợi nhuận) mà nhà đầu tư nhận được từ khi mua và nắm giữ Trái Phiếu cho đến khi đáo hạn. Nói cách khác, YTM là mức lãi suất làm cho giá trị hiện tại của các dòng tiền mà nhà đầu tư nhận được từ Trái Phiếu bằng với giá trị đầu tư ban đầu (giá mua Trái Phiếu).

Để xác định YTM, nhà đầu tư có thể áp dụng công thức định giá Trái Phiếu được trình bày tại mục 15 trên đây.

$$PV = \sum_{i=1}^{n} \frac{CF_i}{(1+k)^i} + \frac{FV}{(1+k)^n}$$

Ví dụ minh họa:

Một Trái Phiếu có các đặc tính như sau:

- Mệnh giá: 100.000 đồng/trái phiếu
- Ngày phát hành: 12/12/2025
- Ngày đáo hạn: 12/12/2028
- Kỳ trả lãi: định kỳ 06 (sáu) tháng một lần
- Lãi suất: cố định 8,3%/năm cho kỳ tính lãi đầu tiên. Lãi suất cho các kỳ tính lãi tiếp theo thả nổi
- Ngày giao dịch dự kiến: 12/02/2026

- Giá giao dịch dự kiến: 101.654 đồng/trái phiếu

Lợi suất trái phiếu khi đáo hạn sẽ được tính như sau:

$$101.654 = \frac{4.139}{(1+k\%)^{120/365}} + \frac{3.961}{(1+k\%)^{303/365}} + \frac{3.939}{(1+k\%)^{485/365}} + \frac{3.961}{(1+k\%)^{668/365}} + \frac{3.961}{(1+k\%)^{851/365}} + \frac{3.961}{(1+k\%)^{1034/365}} + \frac{100.000}{(1+k\%)^{1034/365}}$$

Áp dụng phương pháp nội suy: k = 8,0%. Do đó, YTM = 8,0%

18. Đánh giá tác động của tình hình lạm phát đối với trái phiếu niêm yết

Xu hướng lạm phát tại Việt Nam trong năm 2025 và 2026 dự kiến sẽ được kiểm soát ở mức ổn định, song hành cùng những tồn tại và rủi ro từ các yếu tố nội tại và bên ngoài của nền kinh tế.

Chỉ số giá tiêu dùng bình quân năm 2025 tăng 3,31% so với năm 2024, đạt mục tiêu Quốc hội đề ra. Đây là mức lạm phát phù hợp với tình hình kinh tế – xã hội ở trong nước, hỗ trợ tích cực cho tăng trưởng kinh tế, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, là điểm sáng trong kết quả phát triển kinh tế của Việt Nam năm 2025.

Tính đến hết tháng 09/2025, lạm phát Việt Nam được kiểm soát ở mức dưới ngưỡng mục tiêu (CPI tăng 3,22%), chủ yếu nhờ giá một số nhóm hàng thiết yếu, biện pháp điều hành giá kịp thời và các gói hỗ trợ tín dụng, giảm thuế VAT, miễn miễn giảm, gia hạn thuế phí và giảm thuế bảo vệ môi trường đối với xăng dầu để kiềm chế giá đầu vào được Chính Phủ đưa ra.

Trong năm 2026, Chính phủ dự kiến kịch bản lạm phát ở mức dưới 4,5%/năm, nhìn chung, xu hướng lạm phát tại Việt Nam sẽ phụ thuộc vào việc điều chỉnh chính sách linh hoạt của Chính phủ, đặc biệt là trong bối cảnh nền kinh tế toàn cầu còn nhiều bất ổn địa chính trị.

Hình 12. Biến động lạm phát giai đoạn 01/2020 - 09/2025 (YoY)

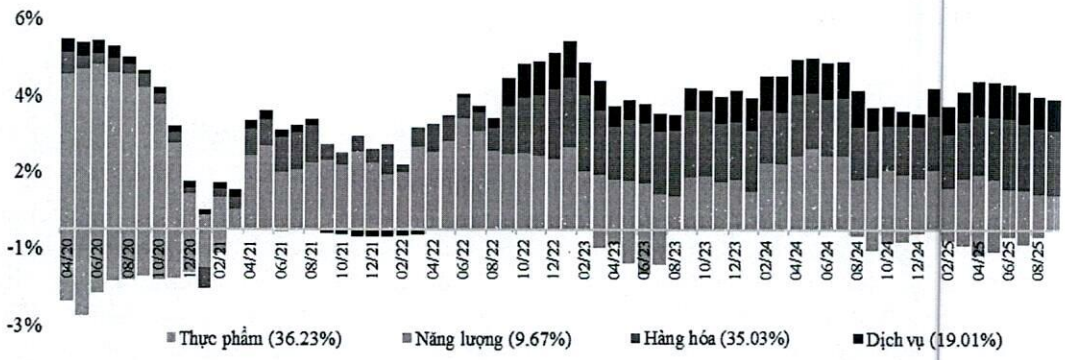

(Nguồn: VNDIRECT tổng hợp)

Giá trị Trái Phiếu được tính toán dựa trên cơ sở chiết khấu (các) dòng tiền phát sinh trong tương lai về thời điểm hiện tại, do đó chịu tác động trực tiếp bởi lãi suất thị trường hay còn gọi là rủi ro lãi suất. Rủi ro lãi suất là rủi ro mà giá trị Trái Phiếu sẽ giảm khi lãi suất thị trường tăng, và ngược lại. Khi tỷ lệ lạm phát gia tăng, lãi suất thị trường sẽ có xu hướng tăng tương ứng, khiến cho nhà đầu tư đòi hỏi mức sinh lời từ Trái Phiếu cao hơn, làm tăng lãi suất chiết khấu, do đó làm giảm giá trị hiện tại của Trái Phiếu. Ngược lại, nếu tỷ lệ lạm phát giảm kéo theo lãi suất thị trường giảm làm giảm chi phí đi vay của doanh nghiệp, tăng khả năng thanh toán nợ và trực tiếp làm tăng giá trị Trái Phiếu. Có thể kết luận rằng, tỷ lệ lạm phát và lãi suất thị trường có mối quan hệ ngược chiều với giá của Trái Phiếu.

Trong trường hợp diễn biến kinh tế vĩ mô trong thời hạn Trái Phiếu không có biến động bất thường, Trái Phiếu niêm yết dự kiến sẽ không chịu ảnh hưởng quá lớn đến từ tình hình lạm phát và lãi suất do một số các nguyên nhân sau đây:

- Trái Phiếu được bán bằng mệnh giá và có kỳ hạn ngắn là ba năm.
- Ngoài ra, xét về tình hình kinh tế vĩ mô, Việt Nam đang trong quá trình phục hồi sau khủng hoảng, luôn đưa ra mục tiêu kiềm chế lạm phát qua các năm, do đó rủi ro của lạm phát tăng trưởng cao trong năm tới dự kiến sẽ không nằm ở mức cao.

19. Cam kết về bảo đảm

Trái Phiếu không có bảo lãnh thanh toán và không được bảo đảm bằng tài sản.

20. Thông tin về các cam kết

20.1 Cam kết thực hiện nghĩa vụ của tổ chức đăng ký niêm yết đối với nhà đầu tư về điều kiện phát hành, thanh toán, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư;

Tổ chức đăng ký niêm yết cam kết

- Đáp ứng quy định tại điểm e khoản 1 Điều 15 của Luật Chứng khoán, cụ thể: Tổ Chức Phát Hành không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích.
- Sẽ thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành đối với nhà đầu tư liên quan đến Trái Phiếu, bao gồm nhưng không giới hạn ở các cam kết về (i) tuân thủ điều kiện chào bán Trái Phiếu ra công chúng; (ii) việc thanh toán gốc, lãi và các nghĩa vụ thanh toán liên quan khác (nếu có) đến Trái Phiếu, và (iii) việc đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu Trái Phiếu theo các văn kiện trái phiếu

20.2 Cam kết khác

Không có

21. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài

Đối với loại Trái Phiếu do VNDIRECT đã phát hành và đăng ký niêm yết, hiện tại không có quy định về giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài. Tuy nhiên, tùy thuộc vào tình hình thị trường, điều kiện kinh tế xã hội của Việt Nam trong thời gian tới, UBCKNN hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền khác có thể ban hành quy định về giới hạn tỷ lệ sở hữu Trái Phiếu đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài, và khi đó có thể ảnh hưởng tới việc chuyển nhượng Trái Phiếu trên thị trường thứ cấp từ nhà đầu tư tổ chức, cá nhân trong nước cho nhà đầu tư tổ chức, cá nhân nước ngoài.

22. Các loại thuế có liên quan

22.1 Thuế thu nhập doanh nghiệp

- Đối với nhà đầu tư là tổ chức trong nước

  Theo quy định tại Thông tư số 78/2014/TT-BTC, doanh nghiệp có thu nhập từ lãi vay thì khoản thu nhập này được xác định là khoản thu nhập khác và kê khai vào thu nhập chịu thuế khi tính TTNDN. Thuế suất đối với thu nhập này là 22%. Từ ngày 1/1/2016, thuế suất áp dụng là 20%. Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán của doanh nghiệp là thu nhập có được từ việc chuyển nhượng cổ phiếu, trái phiếu, chứng chỉ quỹ và các loại chứng khoán khác theo quy định. Doanh nghiệp có thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán thì khoản thu nhập này được xác định là khoản thu nhập khác và kê khai vào thu nhập chịu thuế khi tính TTNDN. Thuế suất đối với thu nhập này là 22%. Từ ngày 1/1/2016, thuế suất áp dụng là 20%.

- Đối với nhà đầu tư là tổ chức nước ngoài

  Theo quy định pháp luật về nghĩa vụ thuế áp dụng đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập tại Việt Nam thì tổ chức nước ngoài kinh doanh có cơ sở thường trú tại Việt Nam hoặc không có cơ sở thường trú tại Việt Nam; cá nhân nước ngoài kinh doanh là đối tượng cư trú tại Việt Nam hoặc không là đối tượng cư trú tại Việt Nam doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập phát sinh tại Việt Nam trên cơ sở hợp đồng, thoả thuận, hoặc cam kết giữa Nhà thầu nước ngoài với tổ chức, cá nhân Việt Nam hoặc giữa Nhà thầu nước ngoài với Nhà thầu phụ nước ngoài để thực hiện một phần công việc của Hợp đồng nhà thầu thì là đối tượng chịu thuế nhà thầu. Theo quy định về thuế nhà thầu thì thu nhập từ lãi tiền vay là thu nhập của bên cho vay từ các khoản cho vay dưới bất kỳ dạng nào mà khoản vay đó có hay không được đảm bảo bằng thế chấp, người cho vay đó có hay không được hưởng lợi tức của người đi vay; thu nhập từ lãi tiền gửi (trừ lãi tiền gửi của các cá nhân người nước ngoài và lãi tiền gửi phát sinh từ tài khoản tiền gửi để duy trì hoạt động tại Việt Nam của cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan đại diện của tổ chức quốc tế, tổ chức phi Chính Phủ tại Việt Nam), kể cả các khoản thưởng đi kèm lãi tiền gửi (nếu có); thu nhập từ lãi trả chậm theo quy định của các hợp đồng; thu nhập từ lãi trái phiếu, chiết khấu giá trái phiếu (trừ trái phiếu thuộc diện miễn thuế), tín phiếu kho bạc; thu nhập từ lãi chứng chỉ tiền gửi, Lãi tiền vay bao gồm cả các khoản phí mà Bên Việt Nam phải trả theo

quy định của hợp đồng. Do vậy, thu nhập từ lãi trái phiếu do tổ chức nước ngoài nắm giữ sẽ chịu thuế nhà thầu.

- Tỷ lệ (%) TTNDN tính trên doanh thu tính thuế đối với lãi tiền vay (lãi trái phiếu) là 5%.
- Ngoài ra, trường hợp tổ chức nước ngoài chuyển nhượng trái phiếu thì áp dụng thuế tỷ lệ (%) TTNDN tính trên doanh thu tính thuế đối với hoạt động chuyển nhượng chứng khoán (bao gồm chuyển nhượng trái phiếu) là 0,1%.

Trong trường hợp tổ chức nước ngoài chuyển nhượng trái phiếu thì áp dụng thuế tỷ lệ (%) TTNDN tính trên doanh thu tính thuế đối với hoạt động chuyển nhượng chứng khoán (bao gồm chuyển nhượng trái phiếu) là 0,1%.

22.2 Thuế thu nhập cá nhân

Thu nhập từ lãi Trái Phiếu và thu nhập từ việc chuyển quyền sở hữu Trái Phiếu của cá nhân được xem là thu nhập chịu thuế theo hướng dẫn tại Thông tư số 111/2013/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 92/2015/TT-BTC và sẽ được khấu trừ với mức thuế như sau:

- Thu nhập từ lãi Trái Phiếu được xem là thu nhập đầu tư vốn. Thuế suất Thuế thu nhập cá nhân với thu nhập từ đầu tư vốn là 5%.
- Thu nhập từ chuyển nhượng Trái Phiếu được xem là khoản thu nhập từ chuyển nhượng vốn (chứng khoán). Thuế suất Thuế thu nhập cá nhân với thu nhập từ chuyển nhượng vốn là 0,1% trên giá chuyển nhượng chứng khoán từng lần.

22.3 Thuế giá trị gia tăng (VAT)

Theo các quy định tại Thông tư 219/2013/TT-BTC, lãi trái phiếu và thu nhập từ việc chuyển nhượng Trái Phiếu thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng.

22.4 Khấu trừ thuế

Các khoản thanh toán liên quan đến Trái Phiếu sẽ được Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết thanh toán sau khi đã khấu trừ bất kỳ loại thuế. phí hoặc bất cứ loại lệ phí nào ("Thuế") do bất kỳ cơ quan có thẩm quyền. hoặc bất kỳ cơ quan nào của Chính phủ Việt Nam có quyền ban hành hoặc áp dụng thuế.

Chi phi hành chính liên quan đến Chuyển Quyền Sở Hữu Trái Phiếu sẽ do Tổ Chức Đăng Ký Và Lưu Ký hoặc Trung Tâm Lưu Ký (tùy từng trường hợp áp dụng) ấn định khi Trái Phiếu được Chuyển Quyền Sở Hữu theo quy định của pháp luật Việt Nam và thông lệ thị trường. Để làm rõ, khoản tiền mà Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết thanh toán theo Trái Phiếu sẽ là khoản tiền còn lại sau khi đã khấu trừ Thuế và Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết không phải thanh toán thêm bất kỳ khoản tiền nào để bù đắp cho Người Sở Hữu Trái Phiếu.

VII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT

ĐẠI DIỆN NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI

Địa chỉ : Tầng 1- 5, tòa nhà Unimex Hà Nội, Số 41 Ngô Quyền, Phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại : (84-24) 3.8181888

Fax : (84-24) 3.8181688

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN

Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023; 2024; Báo cáo soát xét bán niên 2025

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ERNST&YOUNG VIỆT NAM

Địa chỉ : Tầng 20, Tòa Bitexco, Số 2 Phố Hải Triều, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại : (84-28) 3824 5252

Fax : (84-28) 3824 5250

TỔ CHỨC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM

CÔNG TY CỔ PHẦN XẾP HẠNG TÍN NHIỆM ĐẦU TƯ VIỆT NAM

Địa chỉ : Phòng 2709, Tầng 27 - Tháp Tây, Tòa nhà Lotte Center Hà Nội, 54 Liễu Giai, Phường Giảng Võ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại : (+84) 24 3388 6000

Email : enquiries@visrating.com

VIII. PHỤ LỤC

1. **Phụ lục I:** Sổ đăng ký người sở hữu trái phiếu của tổ chức đăng ký niêm yết được lập trong thời hạn 01 tháng trước thời điểm nộp hồ sơ đăng ký niêm yết

2. **Phụ lục II:** Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động kinh doanh.

3. **Phụ lục III:** Điều lệ công ty.

4. **Phụ lục IV:** Giới thiệu những văn bản pháp luật liên quan đến Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết.

5. **Phụ lục V:** Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023, 2024; báo cáo soát xét bán niên 2025 và báo cáo tài chính Quý III/2025.

6. **Phụ lục VI:** Báo cáo về những tranh chấp pháp luật.

[Phần còn lại của trang này được chủ ý bỏ trống để chuyển sang nội dung tiếp theo của Bản Cáo Bạch.]

Hà Nội, ngày tháng năm

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VNDIRECT

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

PHẠM MINH HƯƠNG

TỔNG GIÁM ĐỐC

NGUYỄN VŨ LONG

KẾ TOÁN TRƯỞNG

NGUYỄN THỊ HƯƠNG

TRƯỞNG BAN KIỂM TOÁN NỘI BỘ

MAI HỮU ĐẠT